

TÂN VĂN BÀN

Nam thu nhựt
Số 14 - giá 0\$ 10

Ngày thu bay
3 Nov. 1934

Chủ-nhơn sáng lập: Mlle Trần-thị-Hiệp - Quản-lý chủ-nhiệm: Phan-văn-Thiết

BAO-QUAN: N° 45 RUE GARROS-SAIGON

Trong số này

CÓ NHỮNG BÀI:

- Đàn bà dạy võ.
- Hai anh em Xiêm.
- Nhà khách-sạn lớn nhất toàn cầu.
- Lối chơi đồ chơi.
- Cám đối thờ Tôn-phu-nhơn.
- Mục Trung-kỳ.
- Mục Cao-miên.
- Mục Phụ-nữ.
- Mục Nhi-đồng.
- Mục Thờ-tháo.

Nhiều hình thời-sự.

Lờ, Lầm. - Lười grooms
Nữ-hiệp. - Liều-Trai chệ-dị.
-30 ngày xa xứ.

20 trương..... 0\$ 10

Tuy Bút

NÊN DỰNG LẠI
KHÁM BASTILLE



Ới thấy cái tựa này chắc có nhiều vị độc-giã phải nhẩy chồm và trợn mắt như Phan-Khôi:

- Châu cha! tháng quý này chắc điên rồi. Ai được nghe một chút bèo lịch-sử cách-mạng nước Pháp, chắc cũng biết rằng Bastille là chốn « nhơn-gian địa-ngục » làm biểu-biêu cái độc-quần-chủ chuyên-cử, cho nên ngày 14 tháng 7 năm 1789, bọn anh-hùng chí-sĩ Desmou-lins mới hô nhơn-dân thành Paris phá khám thả tù trong Bastille, do đó mà đưng lên nên Pháp-quốc cộng-hòa thứ nhất, treo gương cách-mạng và nổi tiếng về vang khắp cả thế-giới. Hàng năm đến ngày 14 Juillet, người Pháp gọi là quốc-khánh, ấy là cuộc kỷ-niệm phá ngục Bastille đó. Một nơi người ta đã hao tốn bao nhiêu máu thịt để phá tan đi, mà nay có kẻ dám hô dựng lại, vậy trừ phi tháng điên thì không ai lại có cái tư-tưởng quái gở như thế.

Điên hay không? Xin độc-giã chịu khó đọc tới, coi thử người nói chuyện này có phải là thần-chủ của ông đốc-tơ Soun không?

Tôi xin nói hẳn hoi rằng: Nên dựng lại Bastille; mỗi nước trong thế-giới ngày nay nên có một hai hay là năm mươi cái Bastille cũng đáng.

Sao vậy?

Chính là vì chỗ dân-quyền, chỗ nhơn-đạo, nút là chỗ sung-sướng cho những người phạm tội ở tù chờ sao!

Chuyện phải nói hơi dài một chút.

Thuở nay người ta chỉ nghe biết rằng Bastille là một nơi hang sâu ngục tối, gớm ghiếc hãi hùng, nên mới có ngày 14 Juillet 1789; cứ nghe nói cái tên Bastille là đủ lạnh xương rợn ốc rồi. Có hay đâu rằng nó chính là nơi bằng-lai tiên-cảnh, đủ cả mọi sự sung-sướng yên vui, ai được vô ở trong đó là người có phước lắm vậy.

Tôi cho khắp trong thiên-hạ bây giờ, không nơi nào mà có được một cái khám-đường như Bastille của nước Pháp ngày xưa. Mặc dầu hiện nay nhiều nước Âu Mỹ đã cải cách chế-độ giam tù rất lại tử-tế, ví dụ như Huê-kỳ có khám-đường Sing-Sing nổi tiếng kia, sánh lại với Bastille cũng thua thập bội.

Bastille, hiện giờ ở thành Paris vẫn còn dấu tích y nguyên, chính là một cảnh lâu-đài cung-điện, lộng lẫy nguy nga, có thành cao hào sâu

Thiệt Hòn

Cách mười năm về trước, ở Mytho, quan trên có mở ra trường trung-học một lớp riêng để cho « con nít tây » học. Khi kia, giám-đốc lại xét, hỏi thầy giáo lớp ấy:

- Lớp thầy có mấy đứa học trò tây?

- Thưa, hai đứa.

- Bộ thầy đờn với tôi sao chứ, tôi thấy đờn dây kia mà!

- Dạ! Vì Quan lớn hỏi « học trò tây » nên tôi mới trả lời hai đứa. Bởi lớp tôi tuy nói riêng cho trẻ con tây mà tinh thật trong 80 đứa có hết hơn 20 đứa là « con tây đen », 7, 8 đứa là « con tây vàng », chỉ có 2 đứa con tây thiệt » là con của Quan chánh và Phó Tham biện mà thôi!

Trong làng văn xứ này cũng vậy, có người dụng ai cũng xưng là nhà văn-sĩ, nhà viết báo. Thật tình, thì không phải là họ toàn không dính dấp gì tới việc làm báo, nhưng nếu học lại cho kỹ, bỏ ra ngoài những văn-sĩ cầm, nhà viết báo chỉ biết mua mướn được vài câu sáo: Thờng lư, trung lư, hạ lư, mẫu thuấn, lực lượng v. v. thời mười phần chỉ còn chừng đôi ba mà thôi.

Người Việt-Nam chúng ta có cái quan-niệm làm báo khác hơn các dân-tộc khác: hoặc mua lòng kẻ quyền thế hay nói xấu cho người lương thiện, để kiếm ăn hoặc miêng nói ngọt là bình vẹo đồng bào để gạt gẫm họ mua báo mình... Mua trả tiền trước, rồi ra được một vài số kẻ chết thời mất tiền ai nấy chịu, nhà văn-sĩ đã « hạc nội mây ngàn » đầu mất tâm mất dạng rồi.

Thế mà có viết ra thời lựa những người có tên tuổi mà chưởi mắng: chê ông này dở, ông nọ dốt v. v. ... chút nữa là họ dám nói như Thích-Ca: Duy ngã độc tôn!

Người chơn tài thiệt học không hề dám chê ai là dở hao giờ.

« Rừng nhu biển thánh », càng học bao nhiêu càng thấy mình thấp bấy nhiêu. Chỉ có những kẻ chưa từng biết học là gì mới dám tự cao tự đắc mà thôi.

Những kẻ ấy, chúng ta không nên chấp nhứt họ, chỉ nên thương hại cho họ hèn kém quá mà họ không biết. Thật, họ « không thấy xa hơn chót mũi » họ vậy!

VIỆT-LAN

Bon Prime N° 37 Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bo ns liên tiếp cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bần-báo không thể nhận.

VĂN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

Kỳ này nói về các công ty tiết-kiệm. Đã là « công-ty » thời tất là một thương đoàn (entreprise commerciale) mà sự làm cho có tiền lời là sự cần nhứt. Ấy vậy, những công-ty tiết-kiệm không phải là những cơ-quan chỉ có cái mục-dịch cao-thượng là giúp ích cho xã-hội đâu!

Bởi thế cho nên khi ta muốn giao thiệp với những công-ty ấy cũng như với những hãng bảo kê - ta cần phải coi cho kỹ tờ giao kèo họ đưa ra cho ta đó.

Tờ giao kèo ấy là tờ giao-kèo chung hết cho cả mọi người (contrat type) họ đã tinh toán một cách rất kỹ lưỡng cẩn thận trước khi đem in.

Họ đã lấy phần chắc chắn trước cho họ thì mình cũng phải xét cho kỹ tình cảnh của mình trước khi mình ký tên mà lấy vé. Điều cần nhứt là mình phải tự hỏi mình: có thể đóng mỗi tháng, mỗi ba tháng, mỗi sáu tháng, hay mỗi năm món tiền mình đã định ký tên giao kèo đóng cho hội tiết-kiệm không? Vì mình phải biết rằng đại khái tờ giao kèo tiết kiệm ấy là như vậy: mình phải đóng mỗi tháng 5p (ví dụ) trong 15 năm thì hội mới chịu trả cho mình một số tiền 1.000p. Nhưng từ đây tới mãn hạn 15 năm ấy thì hội bày ra cách xô số, nếu số mình ra trước thì mình được khỏi đóng nữa mà lại có liền 1.000\$. Sự xô số này không có hại chi cho hội hết mà lại có ích là « dụ » nhiều người mua vé.

Mua vé tiết kiệm không phải là một sự hại, mà là một sự lợi. Nhưng có chỗ bất tiện này là mình phải đóng hoài không được trễ. Nếu trễ thì mình không được dự vào cuộc xô số và nếu mình không đóng nữa thì mình phải mất tiền. Đã biết Hội chịu mua những vé thời đóng lại, nhưng mua giá rẻ lắm, nhứt là mới đóng được một năm đầu (60\$) thì Hội chỉ mua lại có 17p. Vì sao hội lại mua rẻ? Điều đó không có chi lạ. Hội phải cho huê hồng người cò-động ít nào cũng 30%, hội lại phải bớt ra từ 10 tới 20% làm tiền sở hui (frais généraux), lại còn thuế vụ này nọ... Những năm sau thì giá tiền mua lại khá khá lên lên. Hội không muốn cho người mua vé bỏ

nửa chừng không đóng - vì đóng hoài cho tới mãn hạn mới có lợi cho hội và người mua vé cả hai - nên hội mới bày ra cho những người có vé vay tùy theo số bạc đã đóng (vay có lời tất nhiên!)

Tôi thấy nhiều người mua vé đóng được vài tháng rồi bỏ mất tiền vô lý quá, nên tôi khuyên bà con muốn mua vé tiết-kiệm phải xét cho kỹ coi mình có thể trả hoài cho tới cùng không (ví như vậy mới có ý nghĩa tiết-kiệm, chớ đóng một vài tháng mà bỏ thì hại cho mình và tuy Hội không lỗ là gì chớ cái sự tiết-kiệm mà hội tinh thực-hành có ích cho cả hai đảng đó nó bị dờ dang đi.)

Thay vì bà con ký giao-kèo lấy về vốn cho tôi mà rồi đóng không nổi phải bỏ thì bà con hãy ký tên lấy về vốn ít ít mà chắc mình có thể đóng hoài hoài cho tới mãn hạn. Như huê lợi mình tăng lên thời mình lấy thêm vé, có hại gì đâu? Chớ đờng nghe lời kẻ cò-động ép buộc mà ký tên càng bươn rồi phải bỏ.

Ngoài các hội tiết kiệm thời còn có nhiều người cò-động bán « vé xô số » (obligations à lots) và những người cò-động bán giấy số ngoại quốc.

Những vé xô số là những trái phiếu của chánh phủ các nước hay của châu thành, mỗi năm hay mỗi sáu tháng thì có xô số trúng nhiều món tiền to.

Còn giấy số ngoại quốc là những vé của chánh phủ các nước hay hội phước thiện, hội đưà ngựa vằn, vằn... bày ra các cuộc xô số to lớn mà ở xứ họ vé bán không hết nên gửi đến các thuộc địa mà bán.

Sự bán những vé và giấy số ấy có nhiều điều gian lận khó mà biết cho hết được. Chỉ nói qua rằng sự bán ấy chỉ khi nào có biên lai chứng nhận của ban quản trị tại bên chỗ gốc gác đó mới là chắc chắn. Chớ cái biên lai của người cò-động giao cho mình không đủ chắc cho mình vì vị cò-động phần nhiều không có tài sản chi, nếu xảy ra việc gì thời chỉ có bỏ tù họ chớ không trông gì lấy T. V.

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

HAI ÔNG LEBRUN VÀ HERRIOT LÀM THỢ MAY?



Ngó thấy hình này chắc ai cũng chưng hửng: Ủa hai ông Lebrun tổng-thống và Herriot thượng-thờ nay làm thợ may sao mà đo áo cho người đàn bà nào đây?

Ấy là bà Cécile Sorel, đào hát bực nhứt Pháp-quốc ngày nay. Ông Lebrun thì cầm thước đo, còn ông Herriot thì biên kích thước, làm như hai bác cái tiệm may thiệt vậy.

Khỏi nói, chắc độc-giã cũng dự biết đây là sự chấp nối làm vui của một nhà chụp hình khéo tay, chớ không phải là chuyện thiệt. Hình chơí giả ngộ này cũng như bức hình thủ tướng Hitler Đức-quốc đấm lưng cho nữ-văn-sĩ Colette nước Pháp mà bốn báo đã đăng cách mấy kỳ nay đó.



(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỰT)

bao học rộng lớn lắm. Nguyên là các vua nước Pháp hồi thế-kỷ 14, dựng lên Bastille như là một cái thành trì kiên cố để chống giặc Hồng-mao, giữ thành Ba-lê. Vua chúa ngoại-quốc đến chơi nước Pháp, thì vua Pháp mời ở trong Bastille. Thế là gốc gác Bastille chính là cung điện nhà vua vậy.

Mãi đến thế-kỷ 16 trở đi, người ta mới dùng Bastille để nhốt giam những người phạm pháp (Prison d'état). Gọi tên như thế, vì nó chỉ là chỗ để giam cầm những người nào âm mưu làm hại nhà vua, cũng như ta gọi là tù quốc-sự ngày nay. Ngoài ra, làm người đánh vọng quyền-thế, mà có chuyện buồn nhà gian con, muốn vô ở Bastille cũng được.

Và đây, ăn sương, chơi sương, muốn đem theo đây-tớ, muốn có bạc chó mèo, chỉ chỉ cũng có đủ; độc-giã thử xem qua mấy cái đặc-sắc của nó kể ra dưới đây, coi có động ý với tôi về sự nên dựng lại Bastille hay không?



ÔNG TIỀN TRONG KHÁM.

TRÊN đây tôi đã nói sơ để độc-giã biết rằng Bastille là một nơi các triều vua nước Pháp từ thế-kỷ 16 đến cuối 18, dùng làm ngục-thất, mấy nhà cách-mạng Danton, Desmou-lins, bảo đó là « địa ngục nhơn gian », cho nên ngày 14 Juillet 1789 mới kéo dân tới phá đi.

Trái lại, khi xem dã-sử rồi, tôi bảo phải kêu Bastille là « thiên-dàng hạ-giới » mới đúng.

Thiết vậy, ngục Bastille lúc đó là cảnh Bồng-lai, người ở tù trong đó sung sướng như tiên, đến đời nhiều người tự làm ra tội cho được vô ở Bastille, tới khi mãn hạn còn xin ở thêm, hay là đã vô rồi thì hết muốn ra nữa.

Thứ coi nhiều ít cảnh sướng ở trong Bastille như vậy, tôi dám chắc trong anh em bà con ta, như là trong cơn khủng-hoàng này, ai cũng muốn cầu cho có Bastille mà ở, chứ không ai khờ khạo muốn phá nó đi bao giờ.

Từ mà mỗi người được ở riêng một phòng rộng, nếu muốn chưng dọn đồ đạc cho trang hoàng tốt đẹp theo ý muốn mình, thì cứ việc sắm đồ ở ngoài đem vô. Muốn đem người nhà đây-tớ vô ở hầu hạ cũng được nữa.

Từ mà nhà vua nuôi ăn rất là ngon lành phủ-phê, mỗi bữa bốn năm món ăn, có trái cây, có rượu chát, tinh ra giá tiền ngày nay, hai bữa có tới bốn năm chục quan. Người nào muốn ăn món gì riêng, thì bảo nhà bếp phải nấu. Nhiều người ở tù ra rồi viết sách thuật

chuyện, phải khen nhà bếp trong Bastille nấu ngon hơn mấy hàng cơm lớn.

Từ mà nhà vua may áo quần cho mình, muốn thứ hàng gì, may kiểu nào, đều được như ý. Có thợ may ở ngoài vô đo ni tắc rồi may đem vô cho mình bận.

Từ mà đêm hôm có đờn ca hát xướng làm vui; ai muốn chơi thứ cờ bạc gì bày ra cũng được.

Từ mà người này có thể đi lại phòng người kia đàm đạo vui chơi. Nhiều người chiều lại được ra dạo chơi phố xá kinh-thành rồi khuya về ngủ.

Từ mà được tiếp rước bà con tự do, gửi thư từ ra ngoài tự do, muốn đọc thư sách vở báo chí nào, quan cái ngục cũng phải kiếm cho mà đọc.

Từ bắt cứ sang bên, đều được nhà vua trọng đãi, bất linh tráng hầu hạ như cửa con, chứ không được nói nặng tới ai, cũng không có lệ bỏ ai vô hầm tối bao giờ.

Từ mà... Nói đến khoản này tôi chắc nhiều anh em mình càng cầu cho có Bastille đặng vô ở hơn nữa...

Từ mà cậu thanh-niên có thiếu-nữ có thể tình tự với nhau, tuy ở xa khám khác phòng, nhưng họ có cách qua lại chúng lên được, hoặc để ngâm vịnh làm vui, hoặc cùng chuyện trò khuây lãng. Nhờ vậy mà nhưng kẻ đầu xanh tuổi trẻ, tiếng là thân ở trong vòng luy-tiết, mà không mất được cái lạc-thú thanh-xuân.

Đó, chỉ nói sơ mấy khoản như thế, giờ tôi xin hỏi độc-giã có phải cảnh ở tù Bastille sung sướng như tiên hay không?

Bastille thế ấy mà hỏi đó người ta bảo là « địa-ngục nhơn-gian » xúm lại đánh phá đi, nghĩ có uống không? Và lại lúc đó Bastille « chỉ có vồn vồn 7 người tù, mà đều là « ông tiên trong khám », chứ phải là nhiều nhời khổ sở gì đâu.

Phải, Bastille là cái khám của quân chủ, cái khám ở cổ-thời, nhưng tôi muốn hỏi rằng đời nay có xứ văn-minh nào, có nước dân-chủ nào được cái khám như thế, và dài tù được như thế không?

Tôi cho hết thầy khám-đường trong thế-giới ngày nay mới đáng gọi là Bastille theo ý người ta tưởng tượng ghê sợ thuở giờ; còn chính Bastille ở đời Pháp-quốc quân-chủ hồi xưa là cõi thiên-dàng đó.

TRƯƠNG-THIỆT

CHÚ Ý !! **CHÚ Ý !!**
Dạy thi xe hơi rẻ
tiền hơn các nơi

École-Auto

45, Colonel Grimaud
CHU-VAN-HAI
kinh cáo

HAI CHỮ AN-TÌNH

Bộ tiêu-thuyết Lười-Guom Nữ-Hiệp mà bốn báo đăng bao lâu nay rất được độc-giã hoan nghinh, nên bốn báo lại nhờ ông Phạm-văn-Điều dịch tiếp bộ HAI CHỮ AN-TÌNH để nối theo L. G. N. H. sắp hết nay mai.

Bộ tiêu-thuyết sau này có cái tánh chất khác bộ trước, vừa hiệp nghĩa vừa ái-tình, đã ly kỳ và lý-thú, chẳng những giúp vui độc-giã lại thêm bày ra một ý-nghĩa thiện-ác nhân-duyên.

Vậy bốn báo xin giới-thiệu trước để bạn đọc biết mà đón xem. T. V.

Tình thiết xin giới thiệu

Tôi là Trần-văn-Cần, 262 Paul Blanchy đau đá nhiều mà uống thuốc không hết. May gặp ông Trần-Xuân-Lang 108 Vassogne Tandinh, Y-sanh Trung-kỳ, coi mạch cho toa thì chỉ có ba thang là dứt. Coi mạch tài, nói trúng bệnh, thuốc lại ít tiền. VẬY xin tình thiết giới-thiệu đồng-bào.

TRẦN-VĂN-CẦN

Hàng nội hóa và công nghệ của ta có những gì?

Quý vị đồng bào muốn biết hàng nội-hóa và công-nghệ của ta, xin mời quý vị lại nhà tư-luạ PHÚC-THỊNH ở số 49 E đường Colonel Grimaud Saigon.

Có trữ sản rất nhiều các thứ hàng hóa, để bán sỉ cho các người mua buôn, và bán lẻ đều được giá thiệt rẻ không đâu bằng.

Có lò nhuộm hàng đủ các màu tân thời theo hóa học rất tài tình, tiền công tính thiệt hạ. Các nhà buôn đem hàng nhuộm sẽ tính giá riêng.

Có lãnh tây ở và nhuộm lại các quần áo tây, và quần áo ta cũ. Các đồ bằng tussor soie hay bằng lụa, bán lâu bị vàng có thể làm trắng lại như mới.

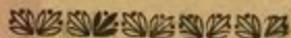
Quý vị ở lục tỉnh muốn hỏi việc mua bán hay lấy kiểu hàng, xin viết thư cho M. Hoàng-kim-Phúc 49 E rue Colonel Grimaud Saigon.

Đói ăn rau, đau uống thuốc

... là lẽ tất nhiên! Nhưng lúc kinh-tế phải lựa chỗ mua được giá rẻ. Mme Trần-thị-Ý 45 Rue Av. Carros Saigon có trữ bán các hiệu thuốc trừ danh ba kỳ: Vô-văn-Vân, Vô-đinh-Dần, Ông-Tiên, Đầu-Rồng, và Nguyễn-an-Cư. — Bất kỳ mua thuốc một thứ hay nhiều thứ, từ 5\$ sắp lên thời bớt cho 10%. Ở xa lại được khỏi tốn tiền gửi.

T. V.

Mua báo năm có được thưởng không?



Nhiều vị độc-giã viết thư hỏi câu ấy nên xin trả lời chung: mua báo Tân-Văn trọn năm mà trả tiền trước (5\$20+0\$36 tiền gửi) thời được thưởng một cái đồng hồ montre-pendulette (muốn thứ coi giờ ban đêm được « heures lumineuses » thì trả thêm 5 cái, hay thứ « heures sautantes » thì trả thêm 6 cái). Đồng hồ ấy do nơi Grande Fabrique d'Horlogerie de Besançon chế tạo, máy và kiến không khi nào bể (mouvement et verre incassables), máy kiểu à ancre, bảo kiết ba năm (Mỗi cái đồng hồ thường sẽ đính theo một cái bulletin de garantie). Muốn cho vui lòng một số đồng độc-giã, bốn-báo nhận cách trả làm ba lần: 1- gửi liền 2\$20 và 0\$36 (cộng 2\$56) 2- dùng một tháng trả 1\$50. 3- dùng một tháng kể đó trả 1\$50 nữa. (Xin nói trước cho những vị xin trả cách này rằng nếu tới kỳ mà không trả y theo trả trên đây thì bốn báo sẽ ngưng gửi báo.)

Mandat xin đề tên bốn-báo quản-lý. M. Phan-văn-Thiết.

Vấn Đề Tiết Kiệm

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỰT)

món tiền mất lại. Gần đây thấy ở Saigon có bán nhiều giấy số đua ngựa (Sweepstake) bên Anh, Ai-nhi-Lan v.v. Khi mình mua thì người cổ-động lấy tiền (4, 5 đồng bạc lận) rồi đưa cho mình một tờ giấy xé trong một cuốn sổ rằng cửa ia chữ Anh. Tờ giấy ấy không đủ bảo đảm cho mình vì Hội Xổ số chưa thấu số bạc đó. Chừng nào Hội bầu rồi gửi cho mình 1 cái biên lai thời mình mới chắc ý được.

Vi vậy nên có nhiều người lợi dụng sự què mùa của công chúng mà lấy tiền bỏ túi không đóng cho Hội xổ số mà công chúng cũng không biết là mình bị lận được.

Chúng ta nên cảm ơn quan Thống đốc Pagès vì ngài thấy rõ sự công chúng bị gạt nên mới đây đã ra lệnh cấm một người cổ động kia bán vé của chánh phủ B7-lợi-Thời.

Lại phủ Toàn quyền mới ban bố ra một đạo luật cấm bán giấy số của các nước ngoại quốc.

Thế thì từ rày chánh phủ để ý đến sự bảo hộ sự tiết kiệm cho nhơn dân, chúng ta nên đề đặt thấy ai bán vé hay giấy số gì nên viết thư hỏi thăm nơi một nhà báo hay nơi quan chánh Chủ-tỉnh coi có nên mua hay không? Có vậy mới tránh khỏi sự bị người gian lận.

BỒ DI TINH

ĐỨC-TRỌNG Một ve 1\$00

Giúp ăn ngon, ngủ được nhiều và trừ tuyệt chứng bệnh di-tinh, mộng-linh, huyết-linh hế, đau lưng.

THUỐC ĐAU RUỘT

ĐỨC-TRỌNG Một gói 0\$80

Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm no hơi ăn không tiêu & chua thường chảy nước vãi.

THUỐC BAN VÀ NÓNG LẠNH

ĐỨC-TRỌNG Mỗi gói 0\$10

Trị các chứng bệnh ban, nóng, rét, rất công hiệu.

THUỐC BỒ CON NÍT

ĐỨC-TRỌNG Một gói 0\$10

Trị bệnh của trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngủ giật mình nóng đỏ mồ hôi, ho ọc sủa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tích ủa tước.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây Mai (gần Đồn Cây Mai) Cholon.

Đề bán Nguyễn-thị-Kính và mấy nhà đại lý ở Lục-tỉnh.

30 năm chuyên nghiệp. TRAN VAN MACH

N° 43 Boulevard Charner SAIGON

KHÁC
con dấu đồng
Băng đồng
Băng đá
Mô bia
Cliché cây

Nghề khéo — Làm mau
Giá rẻ

CÙ - LÀ CÙ - LÀ CÙ - LÀ

Đầu CÙ-LÀ Thoại-Du-Đường, trị bá chứng mau chóng không thứ nào sánh bằng. Hãy coi chứng cho kỹ, hiệu cầu chứng con « SU-TỬ » đứng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài đều có trữ bán. Giá 0\$10 một thờ.

THOẠI-DU-ĐƯỜNG
133. Rue de Paris -- CHOLON

CUỘC ĐIỀU TRA TRONG TUẦN

Một cô Việt-nam 18 tuổi
Làm thầy dạy võ



GHỀ võ!
Người mình
xưa kia nghe
nói tới bai tiếng
ấy thì dinh ninh
ràng nó có
những sức mạnh
gi ần - hi, mà
người học - tập
được nó thế tất là anh hùng
trong thiên hạ đó. Người mình
thì nghĩ vậy, không rõ nhà cầm
quyền có nghĩ thế chăng mà
có một độ nghề-võ bị cấm.
Nghĩa là không cho tập-luyện
tự-do, ai trái lệnh mà tự học
học thảo đánh quyền thì bị bắt
bớ khó lòng.

— Vì sao?
Vi một số đông người học
tập chưa tới đâu đã nhập bọn
nhau đi phá khuấy người ta,
lại nữa, họ hiểu cái việc học
tập võ nghệ bằng một nghĩa
khác. Nhà cầm quyền cấm đi
cũng phải. Nhưng cấm bọn
ấy thì đánh quá rồi, đều nó
có thiệt hại những người muốn
học tập võ nghệ cho thân mình
được tráng kiện. Bởi vậy trong
vòng vài năm trở lại đây, mỗi
khi có hội-chợ thì người ta
bày ra tổ-chức đấu võ, rồi có
nhiều người giải rõ cho chánh-
phủ biết rằng võ Annam là
một môn thể-thao như võ Tây
vậy. Nhờ cất nghĩa rõ như
thế, nên nhà nước không cấm
nữa, mà chúng ta mới nghe
thấy võ-đài lập ra nhiều nơi,
rồi có lắm bọn thừa cơ lợi-
dụng võ-sĩ để thâu tiền bỏ túi..
Việc đó không đáng gì
tới bài này, nhưng nói thì
cũng nên nhắc ra cho biết từ
khi được phép dượt võ tự-do,
có rất nhiều võ-sĩ xuất đầu lộ-
diện (phần nhiều còn dở)
không đâu là không thấy nói
võ-sĩ... « Phong-trào võ-sĩ »
trần lan, cũng như « phong-
trào bóng tròn » vậy. Nhờ đó
mới có một ít nữ võ-sĩ ra mặt.



Đàn-bà, con gái tập dượt võ-
nghệ bấy giờ cũng tinh lắm,
chị em không phải ngại ngừng
e-lệ như buổi trước. Tôi được
biết một số con gái học-võ, do
một cô độ 18 tuổi truyền nghề
cho, hiện nay cô này ở tại
làng Phú-Nhuan. Tưởng nên
thuật công-trình học tập võ-
thuật của cô cho chị em độc-
giã biết, chắc không phải là
chuyện vô-ích đâu.



Cô gái tôi
nói đây tên
Phạm-nghi-
Gia con của
chú Mười
Đại.

Chắc nhiều
người quen

biết, nghe nói tên Mười-Đại
đều nhớ kỹ là ai? Ông này
năm nay đã 50 tuổi, từng dạy
học trò võ-nghệ, và có lúc tổ-
chức thành một ban võ-sĩ để
đi đấu võ khắp nơi, cốt làm

quảng-cáo cho hiệu buôn kia.
Cô Gia, con gái của lão, lúc
đó cũng ở trong ban ấy.
Một hôm tình cờ tôi
đi ở Phú - Nhuận, qua một
xóm phố lá nhỏ, thấy trước
sân có ba cô gái đang
thủ võ với nhau: một cô
mặc đồ trắng, hai cô mặc đồ
đỏ. Cả ba đều cốt giầy gọn
lắm, và thấy cô mặc đồ trắng
vừa chỉ vừa để cho một cô
(rong hai cô kia) đánh, cô
chỉ né và đỡ thôi. Cô ấy tức
là cô Gia, con gái của Mười
Đại. Ba cô tập dượt, mặc tình
người ta coi ngó, không ngại
ngùng gì cả.

Thấy vậy tôi bước vào, thì
ông lão nằm trong chông
trước hàng ba đứng dậy chào
và mời vào gian phố lá. Ông
này tức là Mười Đại. Ba cô
gái thấy có khách cũng dừng
tay và nói gì to nhỏ với nhau.
Sau khi tôi ngó ý với ông
về việc thấy mấy cô đánh võ,
nên muốn vào coi với hỏi
hỏi thăm cho biết coi phải mấy
cô ấy là con cái chi của ông
chăng?

Ông không trả lời liền câu
hỏi của tôi, lại kêu ba cô ấy
vào, bảo chào hỏi tôi, bảo rót
nước mời khách, còn ông thì
vội lấy gói thuốc lá mở
ra quăn một điếu hút. Đoạn
ông chỉ cô nhỏ mặc đồ trắng
mà rằng:
— Con này là con của tôi,
tôi có mình nó, năm nay nó
18 tuổi. Còn hai đứa này là
học trò của nó.

Đoạn ông chỉ một khuôn
hình lớn treo trên vách lá, nói
đó là hình của học trò của
cô. Học trò độ 15 người, vậy
mà còn ít hơn số học trò trai
đã thọ giáo với cô. Trong khuôn
hình đó, có hình mấy người
học trò trai của ông đứng
thủ thế coi oai lắm. Còn hình
của cô Gia (con gái của ông)
thì đứng giữa, cũng thủ thế
đường-hoàng. Ông lại chỉ luôn
mấy cái khuôn bằng-cấp treo
ở trên, nói đó là giầy của mấy
hội-chợ ban khen cho cô. Tôi
lại coi, thấy hội-chợ Thủ-đầu-
một, hội-chợ Giarai, cả đều
cấp giầy khen cô: « Phạm-
Nghi-Gia, con gái ông Phạm-
Tăng-Đại, đấu võ lãnh giải
nhất, được chức nữ-vô-dịch. »

Tôi hỏi ông coi cô Gia bấy
giờ còn nhỏ, mà học võ hỏi
nào hay vậy? Và học với ai?
Hay là một mình ông dạy mà
thôi? Ông nói:
— Tôi khởi dạy có học tập
hồi nó mới 12 tuổi. Thấy nó
ham và sáng láng, nên tôi có
dạy mà nó học cũng mau. Có
một mình tôi dạy nó học võ
Annam thôi. Gần một năm
nay tôi cho nó học võ tây với

Young-Typhou và nó cũng
thường dượt với sắp bảy trẻ
khác, như Tiểu-ly-Quảng, Võ-
Tông, nó cũng có dượt với
Sosa được sáu « tấn » (lần
nói đây tức là hiệp).

« Võ Annam, con nhỏ tôi nó
học thuộc và đánh khá, thiệp
thảo được 67 món. Về binh-
khí, 18 món nó đều biết. Nó
thường hay dùng song đao,
song-phủ, búa, song-kiếm,
song - côn, song - giản, song-
chùy, v...v... »

Nghe vậy, tôi nghĩ rằng nếu
cứ theo lời của ông Đại thì té
ra ông giỏi võ lắm. Tôi lại
hỏi ông về sức học-tập của
ông. Ông nói:

« Hồi nhỏ, tôi ra ở Bình-
thuận (Trung-kỳ) theo người
cậu học 8 năm, sau lên Tân-
khánh học 12 năm nữa. Rồi
mới đi dạy học trò nhiều, lắm
đứa cũng khá, mà nhiều đứa
còn dở, nhưng chúng nó ham
đi võ-đài, tôi cũng chỉ mánh-
lời rồi cho đi. »

Nói chuyện với ông Đại này
giờ, bỏ cô Gia đứng bên cạnh
vàng cũng buồn. Tôi dạy hỏi
cô: — Cô dạy học trò bao lâu
rồi?

Cô thung-dung đáp: — Được
hai năm nay.

Tôi chỉ cái hình của cô và
nói:

— Như cô thủ thế như vậy
gọi là thủ thế chi đó?

— Dạ, thế Nhất long...

Ông thân của cô tiếp nói:

Nhất long nhị hỷ định nghị kỳ..

— Thế này biến ra làm sao?

— Biến ra 12 cách. Mỗi cách
không có tên như định, tùy
cơ ứng biến mà thôi.

— Cô học nhiều, mấy món
binh-khí có đều biết, vậy mà
món nào cô học tập khó hơn
hết?

— Theo tôi, thì tôi học song-
giản thấy khó, mà học nhuần
rồi, tôi thích dùng song giản
hơn hết.

Tôi ngó ý với ông thân
cô cho cô đi song-giễn thử
coi. Ông thân cô bảo cô lấy
cặp song giản ra đi và dặn
cách nghiêm-ngiht rằng:

— Đi cho chín chắn từ-tế
đá, con!

Cô xách song-giễn ra, tôi vội
cầm thử thì cặp giản nặng,
chuốt cầm vừa tay, nó cũng
tương tự như giầy của bắt bộ.

Cô ra sân, chấp song giản dục
thiệt rồi mới múa. Cô hươi
giễn múa mau lẹ, tôi lui gò
gàng, lúc múa phủ đầu, lúc
che khắp chon cẳng trước sau.

Cặp giầy « đều đặn » của cô
nhảy coi [ohệ nhàng lắm, có
trông thế đủ biết cô nhờ tập
dượt thường mới được vậy.

Lúc thì có lan bên tả, gạt bên
hữu, lúc hươi giễn nghiêm

trước mặt, lúc thì đánh trả
sau lưng, nhưt là cô tránh
trở, đánh đập lẫn lẫn một hồi
cứ tiến tới, bỗng cô chấp giầy
rồi hồi bộ hoành thân đánh
lại phía sau lưng mau lẹ quá..

Đó là miếng sát-thủ-giễn.

Tôi thầm nghĩ nếu người
không biết võ-nghệ là cái quái
gi như tôi đây, mà biết có vậy,
thì nhưt định không chơi với
cô, xớ-quớ có đánh đau. Đang
nghĩ ngợi, cô hô: giữ rồi!
Tôi giật mình, rồi khen: Hay
quá!

Cô đi vậy mà bộ không mệt
gl. Vào nhà tôi để cô « xả hơi »
nên nói chuyện cho ông thân
cô biết rằng tôi làm báo, gặp
đây định về viết bài, mượn
ông mấy cái hình. Cô Gia
nghe nói làm báo thì nói: —
Khó quá! Tôi tài lực còn thấp,
nói trên nhưt-trình đây người
ta chê mình hay khoe khoang.

Cô nói, mà ngó xuống đất,
chọn thì về trên mặt đất. Tôi
cất nghĩa lại cho cô yên bụng,
rồi hỏi cô trước khi dạy người
ta học võ phải làm sao? Cô
nói:

— Trước tập người ta lấy
bộ ngũ-bành. Rồi cô kêu đứa
học trò nhỏ (con trai) độ 10
tuổi ra, cô bảo nó đi ngũ-bành.
Thằng nhỏ chuyên gào, đi coi
mạnh-dạn, có nhiều khi giống
như cách hai người học trò
của ông hội - đồng Hoài đi
đường « rút gân » trên võ-đài
Mayer độ nọ. Thằng nhỏ đi
xong; cô nói tập mỗi bộ cho
thành thuộc cũng mất năm
ngày, ai học mau mà chỉ đủ
mất một tháng, còn ai chậm
cũng tới ba tháng.

Tôi đây có cất nghĩa cho
biết về võ tây và võ Annam
khác nhau và hơn kém nhau
làm sao, bởi vậy cô phải học
luôn võ tây. Cô vui miệng
nói luôn rằng có lúc nọ cô
dạy tập cho gánh Mỹ-thuật
mãi võ kia (niệm đã ra rồi), cô
dạy họ cách lập lối-thai và đã
lối-thai.

...Nói chuyện nhiều, tôi
đứng dậy kiếu từ ra về, và
nói chơi rằng:

— Đây rồi chừng có chồng
chắc cô cũng phải giẹp nghề
làm thầy dạy võ.

Cô nghiêm nét mặt, nói:
— Thưa, bẽ là thể-thảo thì
mong việc ấy làm chi?

— Vậy là cô định thờ chủ
nghĩa độc-thân sao?

Tôi cười, cô cúi đầu cười,
chú Mười Đại cũng cười xòa..

Hai cô học trò liếc cô Gia,
cũng chúm chím cười. Một
cô (trong hai cô) độ 15 tuổi,
đầu tóc hớt bóm-bê, gương
mặt tròn, nước da bạch ếch
đứng gần, tôi hỏi sao không
thấy binh cô? Ông Đại nói:
« Có, nhưng chưa dán vô
khuôn, đưa nào ăn cắp mất! »
Tôi vội nựng mặt cô và nói:
— Tại cô hữu duyên...



Bây giờ tôi hỏi:
Võ-thuật có phải
là môn thể-thảo
chăng? Nên cỡ-
võ cho phụ - nữ
học tập chăng?
Hay là bắt chị em đá banh
tròn mà thôi?..

CAO-THỊ-LIÊNG

Nhớ đọc mục Tin-vật có
nhiều tin riêng của bôn-báo.
Còn tin ở ngoài thời có một vị
trợ-bút thông thạo tóm tắt các
tin tức trong tuần một cách
có thứ tự, dễ hiểu, rất tiện cho
những vị muốn biết (và hiểu)
những điều đại khái đã xảy
ra ở thế giới.

LÀNG CHƠI NÊN BIẾT!

Nhà thuốc NAM-THIÊN-DƯƠNG Hanoi mới phát-mình ra được 5
môn thuốc phong tinh rất linh nghiệm, vừa chóng khỏi, vừa tuyệt
cần, không hại sanh dục, đã được nhiều bằng khen, và nhiều giấy
cảm ơn của những người khỏi bệnh, Lậu mới mắc nên dùng thuốc
Lậu số 3 giá 1 \$20, và thuốc Thụt số 32 giá 1 \$20, chỉ 3 ngày là khỏi.
Lậu kinh niên nên dùng thuốc Lậu số 81 giá 1 \$50, khỏi rồi nên
dùng thuốc chiết số 83 giá 1 \$00, Giang-Mai nên dùng thuốc Hoa-
Liều số 4 giá 2 \$00, và thuốc đồ ngoài số 43 giá 0 \$50, chỉ 7 ngày là
khỏi, có bán tiệm Thanh-Thann, 120 rue Bd de la Somme-Saigon,
Nguyễn-bá-Năng Bac-liêu, và các nhà đại-lý khắp các tỉnh xứ
Đông-Pháp.

Artiste portraitiste KHUONG
Đến tận nhà QUÍ-NGÀI
MỌI NGƯỜI VẼ GIÁ TÍNH RIÊNG
VỀ THEO HÌNH CHỤP
0,50x0,60 "BU/TE"
MÓN VẼ VỎ BÓI MÁU ĐEN VẼ GIẤY
9,50 | 2,70
Hình Rơi 0,30x0,40= 2,00
NGUYỄN VĂN KHUONG
Artiste portraitiste
440 QUAI H. CHOUQUIN 440
3 XA GÓI
(R) "EN FACE GARE MARCOT" (NOLOI)

Xin mách với
quí bà, quí cô!
Nhà bảo-sanh có Mụ Hai ở
đường Colonel Grimaud 29,
sau gare Cuniac, nay đã dời
về phố lâu số 102, đường La
grand ère sau chợ mới Saigon.
Quý bà! Quý cô! Có lòng
mến sự sanh đẻ của cô, xin
vui lòng dời gót đến nơi.
Cố Mụ Hai



Phương danh các vị đáp trúng thai, toán, đồ

Đáp trúng bài toán « Mua người »

Lagi. — Lâm-hồng-Long (có trúng luôn cuộc đồ « vẽ hình sai »).

Phnompenh. — Huỳnh-thị-Kim-Liêng (chez M. Ngân Forêts); Trần-quang-Ấn (chez M. Yành); Nguyễn-thị-Mới (trúng luôn « Hình vẽ sai và câu thai Cá tra »); Lê-quang-Hạnh; Phạm-văn-Khê (trúng luôn thai « Cá tra »); Trần-văn-Gồng;

Cholon. — Trương-bá-Thành; Trương-công-Hỷ (có trúng luôn cuộc đồ « Hình vẽ sai »); Lê-văn-An; Nguyễn-văn-Tuất; Nguyễn-văn-Thọ; Hà-thị-Lý; Phạm-hữu-Thế (Cảngiêc).

Nhatrang. — Phó-lê-Như (có trúng luôn cuộc đồ « Vẽ hình sai »); Nguyễn-Chước; Nguyễn-văn-Chương; Nguyễn-văn-Đương (Biêh tây); Huỳnh-công-Phước; Đặng-Quyên (giáo-sư adjoint à Vinh-diên); Nguyễn-Hoàng;

Tuy-hóa. — Võ-thị-Liêu ec-officielle;

Ninh-hóa. — Nguyễn-trung-Châu;

Saigon. — Trần-thị-Lang; Nguyễn-văn-Sang; Lê-trung-Chánh (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Nguyễn-văn-Hồ (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Võ-thành-Lân (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Đỗ-trường-Khanh; Triệu-hưng-Tĩnh (Inst. Lê-bá-Cang); Chương-văn-Trù; Văn-Bảo (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Nguyễn-văn-Vàng (đáp trúng « Hình vẽ sai » và câu thai « Cá tra »); Lý-như-Tôn; (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Nguyễn-hành-Long; Lâm-văn-Huê; Huỳnh-công-Thiệu (Lyc. Pétrusky); Huỳnh-văn-Sáu; Nguyễn-văn-Tư; Phạm-văn-On; (Pérusky); Trần-kim-Chơi (trúng luôn thai « Cá tra »); Trương-ráp; Trần-văn-Triêu;

Giadinh. — Bùi-văn-Kinh (Thủ-đức); Phan-văn-Tây và Diệp-văn-Tối (trúng luôn câu thai « Cá tra » và « Hình vẽ sai »); Nguyễn-tấn-Nhật (Ec. M. Ferrando); Đặng-tấn-Lộc (Ec. M. Ferrando); Nhan-Chí (Gòváp); Nguyễn-văn-Hề; Võ-thị-Lê; Hồng-Phúc (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Võ-v-Hích (trúng luôn thai « Cá tra »); P. Sang.

Biên-hóa. — Phạm-văn-Hay (trúng luôn thai « Cá tra » và « Hình vẽ sai »);

Mytho. — Lương-văn-Mai; Châu-độc. — Huỳnh-thị-Tài (Ec. des Filles);

Bentre. — Nguyễn-thế-Thạnh (Sóc-sái); Cao-thị-Nguyệt-Ánh. Tây-ninh. — Tạ-quang-Lưu (Tràng-bàng);

Baclieu. — Nguyễn-văn-Chân (Ec. Primaire);

Siemréap. — Trần-v-Phương; Sadec. — Nguyễn-hữu-Khả (Caolanh);

Soctrang. — Lê-thị-Thời (Thanh-phú); Trần-văn-Điền; Nguyễn-văn-Giai; Nguyễn-thanh-Liêm (Đại-ngãi);

Tourane. — Dương-ái-Kiệt; Haynh-Thăng; Travinh. — Phạm-văn-Tấn (Rach-bèo);

Longxuyen. — Anna Hòa (chez M. Truyền vétérinaire); Lê-văn-Thời (Núi sập);

Phanthiêt. — Nguyễn-Dương (Inst. Hoàng-Tý); Ngô-bá-Thường;

Baria. — Nguyễn-thị-Bây (Long-hương; trúng luôn « Hình vẽ sai »);

Rachgiá. — Bùi-văn-Quốc (trúng luôn « Hình vẽ sai »); Kompongseu. — Đoàn-thị-Kim-Hương.

Thudaomot. — Nguyễn-Đàm (trúng luôn thai « Cá tra » và « Hình vẽ sai »); (Còn nữa)

Xin giới thiệu đồng bào

Ông y-học-sĩ Trần-đức-Tâm chủ nhà thuốc THAM-THIÊM-DƯƠNG, ông là người Việt-nam đã qua Tàu và Nhật bốn học nghề làm thuốc. Ông có công học tập đã lấy được hai bằng cấp tốt nghiệp, ông về nước có xin chánh phủ lập trường dạy học thuốc tại tỉnh Hải-phong Bắc-kỳ. Đến ngày 1er Novembre, ông vào tới Saigon, đi cùng lục-tinh, vậy qui ông, qui bà xa gần thăm chú của ông nên để ý, ông có đem theo nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Vậy xin kể sơ mấy món thuốc thuốc trị bệnh qui bà như:

Kinh huyết không đều, khí hư huyết-kém hoặc bị gốc nọc bệnh Phong-tinh, Bạch-dái-hạ, Bạch-dám, Bạch-trọc và thuốc Thiên-kim an-thai, đề mấy bà trong khi có chữa dùng rất hay đã nổi danh khắp Đông-pháp.

Thuốc trị bệnh qui như Lao-thương khai-huyết, chuyên trị lúc tuổi trẻ lao-thương dâm dục quá độ cũng là Tiên thiên bất túc, khí huyết kém, lỡ gặp lúc làm công việc nhiều sanh nhọc-óc, đau gan, ho lao, hư-tổn, dùng rất công hiệu lạ thường.

Thuốc Bổ-huyết khu phong, trị bệnh phong thấp, đau mỏi gần xương, nhức thịt hay là lậu, tiêm la, uống thuốc lờ nhâm chất độc hoặc hay còn nọc độc bệnh Phong-tinh, ấy là thứ thuốc hay có một. Xin mời lại nhà Đức-Thắng N° 148-150 Bd Albert 1er Dakao chuyên môn bán các thứ thuốc trị bệnh Phong-tinh hiệu Hồng-Khê và Nam-Hưng, là chỗ của ông Trần-đức-Tâm ngụ mà lấy sách thuốc về coi. D.V.C.

KEO NGÂM HO VÀ DẦU Khuynh-Điệp

Trị bá chứng đã nổi tiếng hay.

Đã được sở phân-chất nhà nước chứng nhận là dầu thật tốt.

Đã được nhiều thầy thuốc Tây Nam khen ngợi và được thưởng rất nhiều huy-chương trong các cuộc đấu-xảo lớn.

Tổng phát hành:

Viên Đệ Huế Đại-lý:

THẠNH-THÀNH 120 Bd de la Somme Saigon ĐỨC-VINH 12 Phố lộ Đức Hanot

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :— SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

M. Hồ-Văn-Ngà

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Handi Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Lettres)

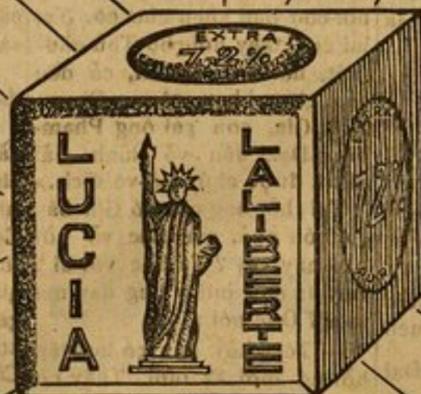
Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)

Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khương-Ninh (Sciences)



VỚI Savon « X » quần áo tôi giặt không dặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu « La Liberté » quần áo tôi giặt đã sạch lại trắng mà không hại quần áo



CÓ TRÚ BÁN KHẮP MỌI NƠI



Liếc mắt năm Châu

Anh em Xiêm

Cái danh từ Xiêm xứ này vẫn thường dùng lắm. Nào là mèo Xiêm, quít Xiêm, dĩa Xiêm, vân vân mà chưa có nghe nói có anh em hay chị em Xiêm bao giờ! Anh em Xiêm hay chị em Xiêm là danh từ người Pháp dùng để chỉ hai anh em hay chị em sanh ra một lượt mà thân thể dính nhau bằng một miếng da.

Đầu tiên hết, người ta biết hai anh em người Tàu lai Mã-lai (ma-ni) tên Eng và Chang sanh đẻ hồi năm 1811 tại nước Xiêm-la, gần thành Vọng-các. Trên ngực hai người ấy có một miếng da lớn bằng cườm tay làm liền hai thân thể lại. Miếng da ấy chắc lắm và khi người này cúi xuống thì người kia cũng treo tòn ten đó như bị cột vậy.

Eng và Chang được 18 tuổi thì một viên quan ba thủy quân Huê-kỳ cho người mẹ tiền mà dắt chúng qua Huê-kỳ năm 1829, tới Nửa-ước, nhập vào gánh hát xiết Bar-nun.

Nhờ thiên hạ thấy lạ, tụi đến coi nườm nượp mà hai anh em Eng và Chang trở nên giàu có.

Eng tánh nóng nảy hơn Chang. Va ưa đọc sách và đánh cờ, còn Chang thì chỉ ham chơi bởi phóng túng. Hai anh em ít hay rầy rà nhau lắm. Khi không có ai thì anh em ngồi không, ít hay chuyện vãn với nhau.

Đến khi trở nên đại phú rồi thì hai anh em mua đất ở Caroline có đồn điền và tới mọi đồng đảo. Ở gần đó, có một gia quyến người Ai-nhĩ-lan có hai đứa con gái tên Sally và Addie. Hai anh em Xiêm ta bèn cưới, làm đám cưới một lượt. Cưới rồi, vì hai bà vợ muốn ai có nhà này nên hai anh em phải cất thêm một cái nhà. Ba bữa ở chung với Sally thì ba bữa sau phải ở chung với Addie. Hai bà vợ sanh ra cả thấy được 21 đứa con, đều lãnh lẽ như người thường, hiện giờ cũng còn sống vài người.

Sau cuộc giặc Nam-Bắc (Sé-cession), hai anh em qua Anh-quốc mà làm nghề xiết nữa. Được nhiều tiền bạc lại trở về Caroline dưỡng nhàn.

Một bữa tháng giêng 1874 (lúc ấy hai anh em đã 63 tuổi và mạnh mẽ như thường) Chang bị đi xe hơi mui trần mà phát lãnh, về nhà than đau ngực. Qua đêm thứ hai, thấy bệnh nặng, và kêu Eng thức dậy, cùng ngồi hờ lửa.

Rồi kể hai anh em đi ngủ lại. Sáng ra, Eng thấy Chang đã chết rồi. Hai giờ sau, Eng cũng nổi gót mà theo anh mà từ bỏ cõi đời.

Thế-giới lấy làm xôn xao khi hay tin hai anh em Xiêm ấy chết. Quan thầy khám nghiệm nói hai người đồng cùng chung một bộ máu (système sanguin) và hai lá gan thông thương nhau. Lại cho rằng nếu cắt hai người mà phân ra thì tức thì họ phải chết vì cơ thể không đầy đủ.— X. Y. Z.

Nghệ Văn Sĩ

Những vị Văn-sĩ như là ở Pháp ít khi làm giàu lắm. Tuy thế, cũng có người ăn được móm tiền khá khá. Cứ như các báo Âu-châu thì nhà Văn sĩ giàu hơn hết là Noel Coward, không đầy 32 tuổi mỗi năm ăn gần bốn triệu quan. Tính ra thì anh ta viết một chữ là ăn được 10 shillings (40 quan). Kế đó thì những văn sĩ Bernard Shaur, Kipling, Milne và James Sarry như là lão Milne rất nhiều tiền vì va có cho các nhà kỹ nghệ mượn tên và làm quảng cáo cho hóa vật như xà phòng, khăn Mouchor quần áo v. v.

Ở Nam-Kỳ, nghệ văn sĩ có cái đặt biệt là thường làm cho những người mang lấy nó phải nghèo xơ nghèo xát-

A B L



Phụ-nữ nước Tàu tấn-bộ quá chớ! Đến cuộc đám chém bấu giết đồng-bào, họ cũng dự vào.

Trên đây là hình ba người đàn-bà làm quan võ ở trong binh-đội dưới quyền Tướng-giới-Thạch.

Con búp bê 18 ngàn đồng, biết khóc biết cười

Ấy là con búp-bê (poupée) bày trong một nhà hàng ở Nhiêu-do hiện thời.

Người ta để giá 18.000 đô-la. Mặc tiền như thế, bởi con búp-bê này cao bằng đứa nhỏ 8 tuổi. Nó biết khóc, biết cười, biết đi, lại khi nó ngã xuống thì có thể tự nó đứng dậy. Nó biết nói mấy câu và biết hát mấy bài đồng-ca.

Hằng ngày có mấy ngàn con nít đứng coi con búp-bê này, lấy làm lạ lắm. Song vì búp-bê quá lớn và quá mắc tiền, nên chưa có ai mua nổi cho con chơi.

NHÀ KHÁCH-SẠN

ĐỆ NHỨT TOÀN CẦU

Không nói chắc chứ đọc giả cũng biết nó ở Huê-kỳ.

Trong khách sạn ấy có 5000 cái phòng, trong mỗi cái có phòng khách, phòng làm việc, phòng tắm. Trong phòng tắm có rất nhiều vòi nước (robinets): nước sôi, nước ấm ấm, nước lạnh, nước thật lạnh (glacée), nước lọc hai lần để uống... Những phòng khách và phòng chơi, nhờ một cách kiến trúc đặt biệt, nội trong giấy lát, có thể biến thành phòng ngủ cho hào khách. Nhờ vậy mà thường thường trong khách sạn có lối mười ngàn bộ hành. Người làm việc trong đó có đến 3 ngàn người.

Có cả thấy 16 thang điện (ascenseurs) chạy thật mau, vì khách-sạn có đến 42 tầng lầu. Không biết bao nhiêu là phòng ăn: cái thì chượp dọn theo điệu Pháp, cái thì theo Đức, cái thì theo Ý, cái thì theo Anh, vân vân.

Thực đơn có vô số món ăn. Ngoài nhà hàng cơm, khách-sạn lại cũng có bán đồ ăn riêng làm khéo léo sạch sẽ mà giá rất rẻ.

Trong khách-sạn, mỗi việc đều có thứ tự ngăn nắp, qđ-bành khối phải mở miệng mà sai biểu ai một tiếng gì. Sớm mai muốn thức mấy giờ thì có máy nói vô tuyến kêu mình dậy, lại cho mình hay

trời bữa nay tốt hay xấu, luôn dịp chào mình, hỏi mình đêm hôm ngủ có thẳng giấc không! Một lát máy vô-tuyến lại báo cho mình hay mấy tin thời sự và mỗi ngày khách-sạn đem những báo chí ở xứ mình cho mình coi.

Quần áo do ban đêm cứ kéo cái cửa trong vách ra mà bỏ vào thì sáng ngày thức dậy mở ra là thấy đã giặt ủi rất sạch sẽ để sẵn đó.

Cho đến lễ phép cũng là tìm tể hết sức. Chỗ từ tiền có tấm bản đề: « Nếu khi thời tiền cho quý khách mà viên giữ kết quên cảm ơn thì quý khách được quyền ăn một bữa cơm khô trả tiền » nhưng có đời nào mà mắng-xù giữ kết đó quên đâu, dầu cho chỉ thâu có 5 xu. Ông ta cũng mở miệng mà nói « Thankyon » (cảm ơn ngài) luôn luôn?

Trong sân lớn tiếp khách (ball) người ta đóng vô số và sự sắp đặt rất sang trọng. Hai bên tiệm bán đủ thứ hàng hóa huê lệ: hột xoàn, nữ trang, quần áo bằng hàng nỉ, v. v. Từ cửa bước vô tới thang máy, ước có thể xài mấy triệu đồng cũng được.

Xung quanh, bởi khách-sạn ăn mặc theo quan sáu lục quán hay thủy-quân chực hờ để hành khách có cần dùng họ dắt đi lại thư viện, quán bán nhứt trình, tiệm học tọc, phòng vô tuyến, phòng mỹ-nhơn « intitulé de beauté » hay phòng hát bóng chăng?

Tối lại, có điện thoại kêu bánh khách, mà chúc cho họ ngủ an giấc.

Nói tóm, nghề khách-sạn ở Huê-kỳ rất to tát, người ta đã phải xuất ra 5000 triệu bạc trong nghề ấy. Câu thiệu của các nhà khách-sạn to lớn ấy là: « Hành khách nói gì toàn là đúng lý cả, phải làm cho vừa lòng họ luôn luôn! »

Nhờ vậy mà nghề ấy rất tấn phát, mỗi năm người các nước đến coi Huê-kỳ vô số.

Một khách-sạn như thế so sánh với khách-sạn ở Giang nam (Tàu) mà vua Càn-long đến du ngoạn và cho là bực nhứt đó nó khác xa không biết bao nhiêu mà kể.

Quên nói rằng khách-sạn trên đây có xuất bản một tờ báo hằng ngày tựa là « Thân chủ của bốn hiệu » (Our guest) có hình và lai lịch các khách-sạn đến ngủ đó.

Một tờ báo như thế còn được đến 10 ngàn đọc-giã, thế là hơn các báo ở xứ ta bốn rồi.

X. Y. Z

Crème có chất Radium

et de Thorium: Một hũ...1\$65
Một ống...1\$10

Phân có chất Thorium,

Radium và Titane:
Một hộp...1\$40

Bảy màu: Trắng. Rachel 1.
Rachel 2. Ocre. Ocre rosé.
Mauresque.



THO-RADIA

Một ống...1\$10... Một hũ...1\$65 chỉ có bán ở các nhà thuốc

CHỖ TRỮ: Pharmacie MUS SELON LA FORMULE DU Docteur Alfred CURIE

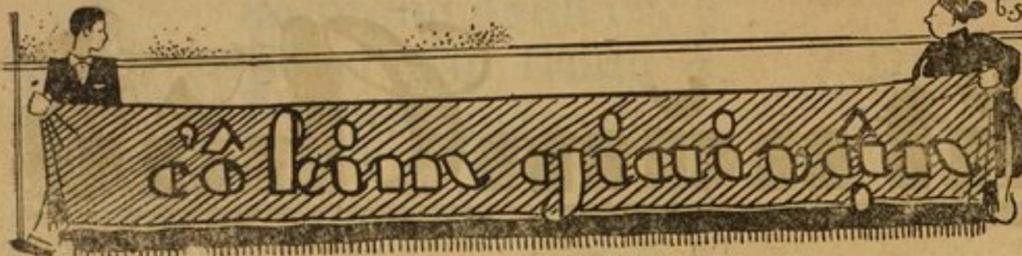
195-201, Rue Catinat-SAIGON 76 bis đường Mac-Mahon (thùng thơ số 23)

AI VIẾT THƯ XIN THÌ: Tổng Đại-Lý toàn cõi Đông-Pháp 76 bis đường Mac-Mahon (thùng thơ số 23) gửi một tờ sẽ cho quảng-cáo cất nghĩa ràng rẽ cách dùng và sự công hiệu của THO RADIA.

BON

Đề lãnh một hộp kiểu Tho-Radia ở nhà thuốc

BON



Bài tựa tập «Viếng Thất-sơn và Hà-tiên»

Năm giáp tuất tuổi trời vừa ba mới,
Cái thân danh rắng cột mây năm trường.

CỬU-LONG-GIANG

Xin hút tóc

(Có 1 anh kia bụng khay trầu
Rượu đến trình với thầy cai tổng

NGUYỄN-ĐOÀN-PHONG

Tự thân

Thử bầm tay hăm tám tuổi rổi,
Công danh sự nghiệp ối thời thôi.

CÔNG-HÀU

Chơi thuyền

(Họa vãn bài ông Lê-trung-Hằng)
Vận nước lúc đây có lúc vơi,

Học-Giới

Đêm hè đất khách

Dạ ục trời Tây khuất khuất lần,
Vành trăng vãng-vác bóng lồng sân.

Nỗi riêng ngơ ngẩn suốt canh thâu,
Xót lòng gió động cây vàng lá,

Đường kia nỗi nọ lòng đau đớn,
Mái tóc đầu xanh tuyết đã pha.

Tôi giấc phù-sinh dạ chẳng nguôi,
Lòng ước Hóa-công xây trở lại,

LƯ-KHÊ

Giang-hồ lãng khách
MỸ NHÂN NHÂN DU
THẬP ĐỊNH
Chơi núi

1.- Non xuân thấp-thoảng bóng
tiền nga,

Chơi bãi

2.- Bề bạc vơi tróng ngọn sóng triều,

Chơi trắng

3.- Ngân-hà một giếng nguyệt càn non,

Chơi hồ

4.- Cảnh nhạn ngân mây bóng cất cao,

Chơi thuyền

5.- Giông bạc, gương thu bóng nổi
nường,

Chơi hoa

6.- Cảnh xuân môn môn đóa hoa
hồng,

(1) Khúc đờn mùa hè của vua
Thuần.
(2) Bài ca của Trương-Kham đời
Hậu-hán.

Chơi xuân

7.- Muốn hồng nghìn tia điểm san-hà,

Chơi đồng

8.- Véo vát bên đồng tiếng sáo kêu,

Chơi hòn

9.- Bề thềm mênh-mông sóng bủa
trời,

Chơi hang

1.- Mừng ước đàn voi vụt vụt bay,

Mộng đêm xuân

Em vừa chợt tỉnh giấc nồng,



LỐI CHƠI ĐỐ THƠ



ƯỚC Tàu ngày nay rất là thanh-
hành lối chơi

là ở Thượng-hải, Quảng-dông,

Có người chỉ chơi bằng học-
thức, cũng có kẻ chơi bằng

Họ lấy bài thơ xưa mà
chưa mấy ai biết, hoặc là thơ

Cổ-nhiên người nào học
khá lắm mới chơi được.

Lối chơi « đố thơ » này
nước Tàu có đã lâu ; hình

Nguyên là bữa đó ông Tô
cùng mấy bạn văn-nhơn

Cổ hoa rực rỡ mà ta ngỡ ngàng.

Anh bạn em đương tuổi niên-thiếu,

Cảnh trời xuân bao-la bát ngát,

Ngày xuân, phây-phây gió đưa,

TRẦN-LỆ-HƯƠNG

Khóc bạn

Uy ơi, Uy hỡi, hỡi Uy ơi !

Uy ơi, Uy hỡi, hỡi Uy ơi,

Thôi ! Thôi ! Thôi !

Nhìn núi cũ muốn phần đàn zoi.

THẠCH BẰNG

CẢM ƠN

Tôi xin cảm tạ quý ông đốc và

Nguyễn-v-Tôn P. T. T.

Hồng-Huê

Đường Lefebvre 62 - SAIGON

Vua tới trước, thấy ngoắt

Tư PHU LỆ LẠC NGÔ-GIANG LÃNH

(Nghĩa là : Nhớ chồng mà

Vua Càn-Long mau mau sai

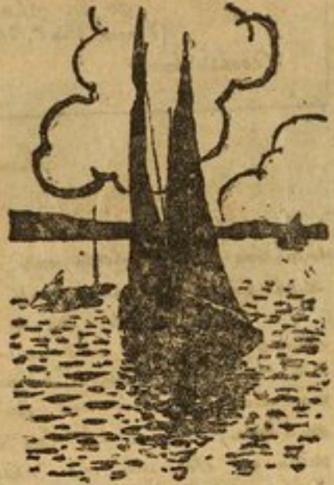
望帝魂歸蜀道難

Nghĩa là tả cảnh Tôn-phu-
nhơn về Ngô rồi, khi có nhớ

Chuyện trên đây cũng là
một cuộc chơi đố thơ đó.

Trung-kỳ

HUẾ!
NƠI
CỦA
THI-SĨ



Phong cảnh sông Hương

của TÔN-THẮT-CĂN

Đi cung chiêm các Tôn-lăng

(Tiếp theo và hết)

Một ngày kia tự nhiên bà đi mất, không còn thấy tăm hơi đâu nữa, dân làng tưởng bà đã chết nên lập ra một cái miếu rành để thờ tự bà.

Đức Tiên-vương ở Bắc được cử vào làm chúa, đóng đô ở Kim-long bảy giờ, thường ngày đi dạo chơi lên miền ấy và thường đứng trên đồi cao bên cái miếu mà nhìn xuống và khen địa thế tốt, bỗng có một bà già tóc bạc phơ như tuyết, trông rất đạo mạo, đứng chấp tay thưa:

— Địa-thế trông tốt thật, kia đây kia là bạch-hổ, dưới kia là thanh-long (nay ở Huế vẫn còn kêu tên ấy), vậy đóng đô mà đóng ở giữa thì thật là phúc-dịa.

Đức Tiên-vương hỏi: — Vậy thì nên đóng đô ở đâu?

Bà già vừa nói vừa lấy tay chỉ.

— Đó, chỗ đó!

Chúa Nguyễn theo hướng tay chỉ mà ngó, đến hồi xây lưng lại thì thấy bà già ấy đã biến mất nên cho là trời sai tiên xuống để chỉ bảo cho mình, bèn truyền dỡ miếu tranh mà dựng một ngôi chùa đặt tên là Thiên-Mụ (chùa mẹ-trời).

Đến năm 1710, đức Minh-vương, có lòng mộ Phật, truyền đúc một cái chuông nặng 3.285 cân ta và đến năm 1715 lại truyền đúc một cái bia kỷ-niệm để trên lưng một con rùa to lớn bằng đá găm. Cũng năm ấy bên Tàu sai sứ đem qua ba tạng kinh Phật và mấy vị sư-tăng có ở lại lâu tung kinh tại đây.

Chùa Thiên-Mụ nay vẫn là một ngôi chùa to như ở kinh-thành Huế và ngày xưa đó là nơi của các giám-sinh (tọc trò trường Quốc-tử-giám) thường lên bình-văn và giảng-sách; nay mỗi năm, triều-dinh có làm chay, có các đức Khôn-ngi và Khôn-nguyên hoàng-thái-hậu và các quan chức Nam-triều lên hành lễ...

Đàng xa, về phía trên có Văn-miếu thờ đức Khổng-phu-tử (người Tây thường kêu là Temple de Confucius) và Võ-miếu trong thờ đức Quan-thánh (tây kêu là temple du Sage guerrier). Văn-miếu lập hồi năm 1770 ở trong địa-phần làng Long-bồ, một bên sông Hương-giang.

Rồi thuyền cứ chèo lần lần lên nơi nguồn cội của sông Hương..... Trồi lên lần lần hùng sáng thì thuyền ta đi trên khúc sông chày giữa hai bên có núi mọc, có những hòn đá màu hồng cực kỳ to lớn đứng dựng nên có tên là « núi dựng ».

Chỗ ấy phong-cảnh rất hữu tình, mấy hòn núi nhuộm ánh trời mai soi bình dưới nước, làm cho mình tưởng những hòn đá ấy mọc từ dưới đáy sông. Gió hiu hiu thổi, đoàn chim vỗ cánh tung trời, trước cái cảnh im lìm thanh tịnh đơn sơ ấy, du-khách cảm thấy tấm lòng khoan khoái nhẹ nhàng man mác, khách ngồi trước mũi thuyền vừa hứng lấy làn gió mát buổi tinh sương vừa lặng im nhìn cảnh tượng hùng vĩ, nên thơ của Tạo-hóa nhuộm muôn hồng ngàn tía.

Rồi ta đi ngang làng Minh-Mạng nhưng hãy khoan ghé vào đã, ta cứ cho thuyền chèo thẳng lên làng Gia-Long.

Từ làng Minh-Mạng lên làng Gia-Long, đường dài ba cây số, ta đi dọc đường thấy bọn « cà-lơ » (1) ở mấy miệt núi gần đó, trên trường lũ năm lũ bày ngồi trên những bãi cát giữa sông, ngồi một cách khoẻ khoắn vô tư, ấy là mới thật là người « sống ngày nào hay ngày ấy » không tư lự lo âu đến tiền tài danh lợi.

Không chừng không diện-không lo chuốc lợi mua danh-tợ sống với sức tay chùn của họ, đi theo những dấu thỏ đường để rồi những lúc trắng sáng trời thanh, họ dựa

vào lưng cây đại-thọ trong chốn thâm sơn, cùng nhau nhảy múa theo nhịp kèn và tiếng vỗ tay, như thế họ cũng cho là đủ để sống ngày nọ đến ngày kia và cứ theo luật thiên-nhiên mà sinh sinh hóa hóa.....

Chỉ một cái khổ để che lấy bộ phận trọng yếu của thân hình, họ không cần gì đến áo đẹp quần xinh, mình họ để trần, tóc họ rối rùi; từ chun tóc đến kẻ lông đã nhiễm sâu lấy nắng mưa của trời đất, đồng hồ họ là mặt trời với cái bóng cây, chuông báo thức là con vượn rừng già vừa du nhành này qua nhành nọ trong buổi bầu trời mới rạng.

Nực cười thay! các xứ văn-minh Âu - Mỹ hô hào thuyết khoa-thân mà chính ta thấy sự khoa-thân ở nơi bọn mọi, một giống người mà ta vẫn khinh và bảo là dã-man.

Nực cười thay! ai sờ, sờ, găm, nhiều, quần lượt, áo là, hè đơn đóng chiết, đi ra là xe là ngựa, về nhà là mỹ vị cao lương, hơi sờ đầu nghệt mũi là thuốc Tây thuốc Ta mà vẫn chết non thác yếu, bọn Mọi chỉ sống cực sống khổ, giữa nơi sơn lâm chướng khí mà vẫn mạnh khỏe, chắc chắn như cây đại-thọ rừng sâu, quần gì sương sa nắng táp, hè cũng vậy mà đông cũng vậy, không than van mà cũng không muốn đi tìm sự sướng.

Nực cười thay! ai đua nhau giành giật, bầu xé lẫn nhau để cướp lấy cái mồi phú quý, lợi danh nó bắt người phải đau đớn, khổ sở củi lòn, nó quăng người vào trong vực thẳm hang sâu đầy cả gai cả gộc, nó làm cho người phải xử tiết ở danh, bọn Mọi chỉ trông nơi đám rầy để đủ bảo tồn lấy sự sống, cơm một ngày hai bữa, rồi chìm trôi cá nước, cái kho vô tận của Tạo-hóa đã cho cứ lấy đó mà ăn, xong là phơi hình ra ngũ, nhà để trống, không có ăn-trộm, không có bọn đi điếm, như thế có phải là một « xã-hội hoàn toàn mà người người đều tự thực kỳ tự và đều cả người lương-thiện ở chăng »?

Ồi! văn minh! hai chữ tốt đẹp thật, nhưng biết đâu cái thời-kỳ gọi là « văn-minh » lại là thời-kỳ « trở lại dã-man » nghĩa là người chém giết lẫn nhau và đàn-bà có thể gọi là « vật sở hữu » của tất cả mọi người (2); và cái xã-hội ta thường gọi là dã-man kia lại là « văn-minh » nó chỉ ở trong câu: « Người nào cũng phải làm lấy mà sống » vậy. Phải; một nước đã đến cực điểm của sự văn - minh đều cũng

(1) Bọn Mọi ở những hòn núi thấp gần đồng bằng thường tới lui buôn bán với người mình.

(2) Phải hiểu câu này bằng một nghĩa thật rộng mới khỏi sai lầm và ngộ nôi.

nghĩ phải có cái luân-lý và một chánh-sách trị dân như vậy mới gọi là toàn thiện toàn mỹ được.

Bọn người Mọi sanh hoạt một cách tự-nhiên, giữ được bản-tính của Tạo-hóa phú cho; đối với đời, họ không bày cho thêm phiền phức như những người mang tiếng « văn-minh » có ý đòi mình ra một người khác hơn là thọ bẩm « tính thiên-nhiên... Đời này vẫn là đời trái ngược, biết bao sự nó mâu-thuẫn với nhau, nhưng nghĩ kỹ độc-giã sẽ thấy lời tôi là thật.

... Nhưng mặc dầu, ta cũng chớ quên là ta đang đi cung chiêm Tôn-lăng chớ không phải ngồi mà bàn chánh-trị, triết-lý... Con chèo cứ chèo, chiếc thuyền cứ lướt tới...

... Rồi con sóng hẹp lặn, nước chảy đã hơi mạnh và thường gặp những bãi cát dài, chúng ta lên gần đến nguồn sông Hương, chiếc thuyền lại đi giữa một nơi núi cao rừng rậm, cây cối u sầm, trông phong-cảnh chốn ấy có vẻ hùng vĩ khác thường, đáng làm nơi « cuối cùng » của một vị vua oanh-liệt...

Thuyền lặn lặn cặp bến, chúng ta đã đứng trên con đường vào làng Gia-Long.

TÔN-THẮT-CĂN

Không lẽ vì một khúc đường hư mà những chuyến xe tốc-hành không được chạy

Vì trận bão rồi mà con đường sắt từ Đông-hà tới Phú-trạch bị hỏng. Hư hao có một con đường đó mà số xe lửa lại như định không chịu cho xe tốc-hành chạy nữa, đầu từ Trung - kỳ vào Nam cũng vậy.

Sự này làm cho người Trung-kỳ thường có việc đi lại vào Nam lấy làm bất bình lắm. Vì thế mà những người Trung-kỳ ở trong Nam muốn về xứ sở một cách mau chóng thì phải đi tàu.

Thật chúng tôi không hiểu sở hỏa-xa nghĩ làm sao mà lại ra lệnh không cho xe tốc-hành chạy nữa. Dầu rằng không thể đi tới Hanoi thì con đường Trung - Nam vẫn còn chạy được sao lại cấm luôn đi.

Bởi thế nên người ta lấy àm bất bình sở Hỏa-xa lắm, mà sự bất bình ấy không phải là không đúng.

Ước mong sở xe lửa để ý tới việc này.

Chính đôn y phục

Qui ông quý bà, ai là người kén chọn y phục Anam, hãy đến tiệm HUYNH-NGUYEN may thử một lần thì biết. Người đùng các đồ đã làm việc lâu năm, biết độ theo cách ăn mặc lịch sự của qui ông quý bà mà sửa cách may đồ cho hợp lối kim-thời.

Đã được nhiều bà khen tặng Tiệm HUYNH-NGUYEN 50, Rue Vassoigne, 50 (gần chợ Tân-định)

MỘT VỊ CÔNG-THẦN NAM-KY

PHƯỚC-QUỐC-CÔNG HỒ-VĂN-BÔI

Nhơn dịp đi xem lễ tấn cung của đức Nam-Phương Hoàng-Hậu ngoài Huế, bữa kia bất ngờ tôi gặp một người đàn ông độ bốn mươi ngoài tuổi, ăn mặc sa sùt, xưng mình gốc người Namky. Tôi làm quen mới biết cậu ta vốn cháu cụ Quốc-công Hồ-văn-Bôi là một vị công - thần của nhà Nguyễn trong lúc sơ-khai. Tôi hỏi sự tích thời cậu Giám (người nói trên) mới thuật đầu đuôi cho tôi nghe. Tôi chép ra đây là cốt ý nhắc cho dân Nam-kỳ ta nhớ đến một bậc anh-hùng đã từng dày công bồi đắp cho nước nhà như cụ Phước Quốc-Công.

Những bậc anh hùng như cụ không phải là ít, vì khi đức Gia-Long móng-trần ở Nam-kỳ, khi thì Thi-nại, khi thì Long-Hưng (Sadec) đã từng thâu phục nhiều quan tướng theo ngài mà giúp cho đến thành công. Phần nhiều những vị ấy thời ra kinh mà làm quan cho nên dân Nam-kỳ ít nghe biết tiếng. Nay nhắc lại tưởng không phải là một việc vô ích vậy.

Đây tôi xin chép lời của cậu Giám:

— Thưa ông, tổ tiên tôi, cách đây 4, 5 đời ở tại hạt Biên-Hòa, Phước-long-phủ, Nghĩa-an-huyện, An-diên-tổng. Linh-chiều-tây (Thủ đức bây giờ) tức là Tây-mai-nhị-xã. Ông sơ

của tôi, tên là Hồ-văn-Bôi thọ phong Phước - quốc-Công, là một vị quan võ đã từng lao khổ công cang với Đức-Hoàng-Đế Gia-Long vì cái đại công đó nên sau khi tức vị Hoàng-đế. Đức Gia-long bèn cưới con gái của ông sơ tôi cho đức Minh-mạng còn ngôi Thái-tử. Đức Gia Long phong cho đầu ngài chức Thần-Phi nhất-vị (vợ chánh đức Minh-mạng). Kể từ ngài lấy chồng, bà nhưt Phi tên là Hồ-thị-Hoa ra ở Huế, đến lúc đức Minh-mạng lên kế vị cho đức Gia Long thì bà Phi cũng ở Cung. Ít năm kể đó bà có thai sanh ra một vị Hoàng-tử, ba ngày sau khi sanh-sinh thì bà Phi từ trần. Vì đức Gia-Long bỏ lệ lập Hoàng-Hậu, nên đức Minh-mạng khi lên làm Vua chỉ phong cho vợ ngài chức Nhất-Phi mà thôi. Người con trai theo ngài mà giúp cho đến thành công. Phần nhiều những vị ấy thời ra kinh mà làm quan cho nên dân Nam-kỳ ít nghe biết tiếng. Nay nhắc lại tưởng không phải là một việc vô ích vậy.

Trước đây hơn 40 năm,

(CƠ TIẾP TRƯƠNG 8)

Sau trận bão ở Trung-kỳ

người bác tôi a ý với làng mà bán hết 3 mẫu, 8 sào 8 thước cho một ông Bô - chánh kia. Tôi vì cửa vua ban và cửa ấy là quốc-sân, luật không cho tương phân mãi mãi (biens nationaux inaliénables) nên có đứng ra kêu nại hủy sự bán đất ấy. Nay chỉ còn có 1 mẫu, 1 sào, hai thước để làm vườn chung quanh đền thờ mà thôi.

Nghe câu chuyện đáng để ý, tôi bèn xin cậu Giám đất tôi đến nhà thờ của cụ Phước Quốc công.

Đền thờ ở ngoài vòng thành vua, phía sau thành, mà ở bên bờ sông Hương, chỗ đó kêu là Kim-long.

Cửa ngõ, xây bằng gạch xưa, hai nóc, với gạch còn chắc chắn lắm. Cửa ngõ này xây từ đời Thiệu-trị tới giờ gần 150 năm mà vẫn còn vững vàng. Nhưng thuở xưa, người ta tánh tình chất-phác nên cách kiến-trúc vẫn còn sơ-sài, thiệt-thà, không có cái huê xảo như bây giờ.

Cửa coi kịch-còm, thờ-sơ, nhưng sự bền chắc thì hơn bây giờ nhiều.

Đền thờ cất theo kiểu xưa ba căn hai mái, lợp ngói âm-dương. Trong đền thờ, không có ghế bàn gì đáng giá cả, coi nghèo lắm. Tại lòng căn giữa, ở hàng cột nhì, có 1 bàn thờ, trên để bài vị phủ vải vàng, trước vị có cái lư nhang bằng sành và 2 bên có 2 cái chõn đèn sáp bằng gỗ cũ xi, mốc thich.

Ở ba căn ở trong, có ba cái bàn thờ chõn đèn cũng như bàn ngoài trước vậy. Song có khác là ba căn ấy có ba tấm màn đỏ, viền vàng, treo từ trên tới dưới.

Sương nhà, từ kèo tới đầu cột, trình, đều chạm đầu rồng, đuôi phụng, trên trình có đóng khuôn chạm sơn thủy và nhiều bài thơ nổi lừng lên coi đẹp lắm.

V.N.L.T.N.
(Còn tiếp)

NƠI NÀO BỊ BÃO

Quan Khám-sứ Trung-kỳ có tánh điện-tin cho quan Toàn-quyền hay rằng ngày thứ ba tuần trước thì Tourane bị bão trước hết. Qua ngày thứ tư thì tới Huế rồi kể đó mới tới Quảng-trị và Đông-hới.

Sự hư hao ở Huế

Trận bão rồi làm hư hao ở Huế rất bộn-bàn. Có nhiều cây cột đèn bị ngã và giầy đèn bị đứt nhiều chỗ. Có hơn một trăm cây bị tróc gốc. Vì mưa lớn luôn mấy ngày mà đường xá bị ngập và hư hơn rất bộn, như là ở Thừa-Thiên nơi con đường thuộc-địa xe cộ không đi lại được.

Vì cột đèn ngã và giầy đèn đứt mà dân sự trong thành không cả nước và ánh sáng cùng.

Ngày thứ sáu 26 Octobre rồi hăng đèn mới sửa xong chỗ hư hao.

Cũng may không có sự rủi ro gì hệ trọng hết.

Sự hư hao ở Đông-hới

Sự hư hao ở Đông-hới quan-trọng hơn nhiều. Sự hư hao ấy không phải bị bão mà ra, ấy tại nước ngập làm lở đường và nhiều cái cầu bắt

trên con đường sắt bị trôi mất thành thử phía bắc Đông-hới xe tới lui không được 10 hoặc 15 ngày không chừng.

Trận lụt ấy lại làm hư hao mùa lúa chín vào tháng 10 này lắm. Sự thiệt hại ở Đông-hới tính phỏng có 50 phần trăm. Xe tốc hành tạm đình chạy

Chủ sở giầy thép ở Huế có báo tin rằng xe tốc-hành chạy về Nam và Bắc đều bị tạm đình không nhứt định bao giờ mới chạy lại.

Sân máy bay bị ngập

Quan Công-sứ ở Vinh cho hay rằng sân máy bay của Vinh ở Beathly bị nước ngập từ năm phần tới một tất và con đường địa hạt 31 chưa đi được.

Đường sá đi được

Quan Công-sứ ở Quảng-trị cho hay rằng nước vẫn còn ngập nơi con đường số 1 ở khuân cây số 64 tới 66 và nơi cây số 72 đường bị đứt nay xe cộ đã qua lại được rồi.

Sở công-chánh Thừa - thiên cũng có báo tin rằng nước ngập con đường thuộc-địa số 1 đã rút xuống rồi sự đi lại ở Thừa-Thiên không còn trở ngại gì nữa.

Lần thư nhứt tại Pháp quốc

Trần-vân-Hiệp, 413 rue L'vivelle a Marseille

Par Avion



Monsieur Le Directeur
de la Pharmacie "ong-tien"
84 rue Paul Blanche prolongée 84
(Cochinchina) *Thunhuân Saigon*

Marseille le 19 Mai 1954

Chưa ông.

Hãy tôi rời tôi có nhũm đang 20 hộp thuốc...
Bệnh của tôi hiện 10 năm nay, chữa thì nào cũng không khời, vào một năm hay là 2, 3 tháng cũng có khời thui dần lo nghĩ nhữn aiê lai thấy hiện hiện các cơn cũng có chui mũi làm như sỏi sỏi khi la goutte mắt mắt, cũng có khi làm lâu lại mọc mọc là lo cũng như cá đến đầu am, nhứt nhứt, khô chui, đầu cá thui đườg. Nhũm dùng mấy hộp thuốc của ông đời này mấy chỗ lo khời hết, trong người khời nhũn. Chết y trong đoa nhũn. Nhũn cần theo theo "thai q" dùng thuốc này cũng khời. Dùng nhũn này, nhũn ông đem ra tôi đang trong thuốc ông dùng thui cho tuyệt nôi. Đây ông nhũn đang thoi này này này cho tôi dùng qua tôi 30 hộp nữa.

Chúc ông mau tàn phát.
Trần-vân-Hiệp
413 rue L'vivelle a Marseille Bouches

Đây là bức thư ở Marseille gửi về bằng máy bay, chúng tôi không sửa đổi thêm bớt chút nào, để ý nguyên văn chụp hình đức khuôn in ra đây cho quý ngài biết rõ, tin chắc thuốc SƯU ĐỘC BẢ ƯNG-HOÀN gồm trị các chứng bệnh phong tình công hiệu là dường nào. Bệnh nặng, bệnh nhẹ, lâu mau thể mấy dùng cũng dứt tuyệt. Có bán tại Nguyễn-thị-Kính Saigon, 41 Bđ Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ-vân-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-vân-Đức Hanói và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-lý nhà thuốc ÔNG TIÊN thì có bán.

Ecole centrale de commerce

Có giáo-sư giỏi = Học-phí sứt bớt 40%.

Các vị giáo-sư :
MM. Bùi-Quang-Tiểu, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Paris
Huỳnh-Kim-Dur, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Montpellier
De Margon, diplômé d'Anglais de Londres, etc. etc.

Cần hỏi điều chi xin viết thư cho :

M. Trần-Mạnh-Nhân

Délégué de l'Académie dactylographique de France
Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce
47, Rue Vassoigne (Tândinh) Saigon

Dạy Chạm Nhung Cho Màu Khỏi Mưa

Trưởng Nữ - công Thanh - Tâm muốn cho chị em phụ-nữ thêm về khoa mỹ-thuật, chạm nhung, chạm cây, chạm da, chạm hổ, làm bông trên satin. Nên kể từ ngày nay chị em ai muốn học các khoa trên đây, trường dạy tinh giá thật nhẹ và cho luôn màu khỏi tổn tiền mua. Trường có rước bà Lê-thị-Àn ở Mỏ-cây, bà Lê-ngươn-Đáng ở Gò-vấp chuyên môn dạy làm mứt bông đủ đủ, bánh bông dương, bánh kẹp trắng, mứt gừng, mứt thơm chín làm trắng.

Quý cô ai thương tài mến đức hai bà xin mời lại trường Thanh-Tâm số 227-229 đường Gallieni hai bà rất vui mừng tiếp rước.



VÌ MỘT ĐÔI BÔNG VÀNG

Một đũa gái bốp cổ bạn nó chết

Tuần rồi ở làng Phú-quí (Phan-rang) có xảy ra một cái án-mạng vì một đôi bông.

Gần nhà thờ Nha-mon có hai vợ chồng anh Phạm-vân-Lương và đũa con gái mới nên 11 tuổi, tên Phan-thị-Nhông.

Hằng ngày cô Nhông thường với một cô bạn gái khác tên thị Băng đi hái rau về nuôi heo.

Có một tuần-lễ trước khi xảy ra án-mạng vợ chồng anh Lương có mua cho đũa con gái họ một đôi bông vàng. Đôi bông này giá đáng không bao nhiêu, song đối với người nhà quê thì là qui báu lắm. Vì thế mà khi trông thấy thị Nhông đeo, thị Băng động tâm muốn đoạt của ấy.

Như ai nấy đều biết mỗi ngày hai cô gái này thường đi chung nhau hái rau nên bữa nọ đến khi tới chỗ vườn bắp kia, thị Băng mới thiệt-hành

cái kế độc của nó vẫn giữ trong lòng mấy ngày trước.

Thị Băng mới bảo bạn gái nó cho nó đôi bông vàng. Thị Nhông cố nhiên là không bao giờ nhận lời được. Thấy thị Nhông nhứt định từ-chối, thị Băng mới chụp lấy cổ bạn gái nó mà bốp rất chắc. Sức yếu không chống cự được nên thị Nhông phải chết ngột.

Giết bạn xong thị Băng đoạt của rồi trốn mất.

Tới 11 giờ trưa, giờ đó thường là giờ về của thị Nhông, vợ chồng anh Lương trông con không thấy tâm dạn nên đã phát nghi chắc có chuyện chi xảy ra đây.

Đợi hoài không thấy, anh Lương mới đi tìm con, thì gặp ngay con gái anh chết tại vườn bắp. Trông thấy con bị bốp cổ chết và đôi bông vàng lại không còn, anh đã biết rõ vì sao rồi nên mới tới thưa với làng xã.

Nhà chức-trách bủa ra tìm nã liền khi ấy và đã bắt được con sát-nhơn rồi. Nó đã bị đũa lên quan trên.

Nhà báo TÂN-VÂN còn cần dùng : 1. vài người cộng động cho sứt sần 2. vài người kiểm quảng cáo 3. đại-lý bán lẻ báo trong các nơi. Có một ít điều kiện mà điều kiện như là phải cho giàu nghị lực, quyết thắng các cảnh ngộ, đầu cho nghịch bao nhiêu cũng chẳng ngại.

Nhà bảo sanh « HỒNG PHÚC »

75, Rue Mac-Mahon - SAIGON - 75
(Ngang số Trường-tiền)

Chủ-nhơn: **CÔ PHẠM - THỊ-HỒNG**

Tốt-nghiệp khoa Y-học trường Y-học Đông - Phương Hanoi (đã làm việc nhà-nước lâu năm).
Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo sanh này đứng vào bậc nhất trong các nhà bảo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ, quan thầy đến thăm bệnh và chích thuốc cho quý bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai mà bệnh.

Quý bà có thai gần ngày hoặc có bệnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.



Phòng thuốc của nhà bảo-sanh

Muốn cho trẻ em học mau tấn - phát
quí Ông, quí Bà, nên đem gởi trẻ em cho

Trường LÊ-TẤN-CÁC

Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 - SAIGON

thi sẽ vừa ý. Học-phí tinh nhẹ. Giáo-sư chuyên-môn cần-mẫn, diu-dắc trẻ-em từ lớp Đổng-ấu (Cours Infantin) đến lớp nhì (Cours Moyen). Mỗi năm, đến tháng Juillet trường « Lê-Tấn-Các » có mở cuộc thi học-bằng để chọn 3 trẻ (khỏi trả tiền học).

Tác-giã :
TRẦN-UYÊN-ĐÌNH

**Công nghệ nước
nhà được phát triển**

Hột Xoàn-Mới « Ba-Quan » (hay là Xoàn Đức-quốc, hay là Xoàn Huế-kỳ). Nhưng tốt hay là xấu là do nơi cách mài. Chủ-nhơn là người Annam, thiên nghệ mài hột Xoàn (được đồng-bào hoan-nghinh từ mấy năm nay), dám cam-đoan Xoàn-Mới « Ba-Quan » mài khéo, nước trong, lạnh (không thua gì xoàn tây (diamant) hơn xoàn Đức-quốc, xoàn Huế-kỳ mài bên Singa-pour bội phần.

Bán có giấy bảo - kiết (1). Chỗ đáng tin cậy. Đồng-bào có dịp ghé xem máy móc và quan sát cách làm công phu của nhà công nghệ chuyên-môn.

BA-QUAN
Lapidairerie-Joallerie-Bijouterie
58 - rue Vannier - 58
(Ngang hông kho bạc Chợ-cũ)
SAIGON

(1) Không chết nước đổi màu.
Nếu không đúng sự thật, bốn-hiệu sẽ thổi số tiền mua.

**DOCTEUR
LE-VAN-HUE**

N° 138, Rue La Grandière - SAIGON
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giảng nghiệm.
Thủ máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ-nữ và bệnh hủi.

GIỜ KHÁM BỆNH
Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bệnh ước giờ nào cũng được.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tânđịnh

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS
Comptabilité - Commerce - Dactylo - Sténo
Banque Anglais - Français Commercial
PROFESSEURS :

M. LÊ-VĂN-MỆO Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine et de Lyon - Comptable de la Société Anonyme de Crédit - Expert-Comptable près les Tribunaux.
M. BUI-VĂN-QUAN Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon - Comptable of The Texas Company Ltd - Ingénieur - Tisseur.

Monsieur LƯƠNG-VĂN-HÀU

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur : **Luong-v-Hau**

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi :- Thi mau
Già rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIÈRE - SAIGON

TRỊNH-HƯNG-NGÀU

Chủ trường lãnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRỊNH - HƯNG-
NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN
HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH
:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tính có nơi ăn ở tại trường

Dịch-giã :

PHẠM-VĂN-ĐIỀU

« Lười Groom Nữ Hiệp »

Nàng nhảy vào rào tường, đi riết tới trung đình, thấy còn đèn sáng trưng thì tìm chỗ ngồi rình. Nàng thấy 2 tên quân đi ngang trước mặt vừa đi vừa nói thì nom theo sau rình nghe. Nàng suy nghiệm câu chuyện thì biết đêm nay Vạn-mở sẽ ngủ ở thư phòng sau khi ăn tiệc với bọn thủ-hạ, song nàng không rõ thư phòng ở chỗ nào. Nàng đi tìm mãi tới khuya mới gặp được thì nơi ấy đã tắt đèn, cảnh vắng rồi. Tuy vậy nàng cũng rần hết sức mà thâm nhập nơi ấy để trả oán cho chồng.

Dở ngói, cạy được ván thiên-hoa, Hoàn-Quyển chun xuống giữa buồng sách của Vạn-mở. Nàng thấy bên góc tây có cái giường màn che trướng phủ thì xam xam đi tới đỡ lên xem. Nàng thấy trên đầu giường có để mũ và máng áo quan binh thì quyết chắc kẻ nằm trong mền kia là Vạn-mở bèn hươi grom chém mạnh xuống.

Một tiếng bốp..... Hoàn-Quyển biết mình chém vào hình sành thì thất kinh biết mắc kế « Thu thiên thoát xác ». Nàng chưa kịp quay lại thì biết có hơi lạnh sau lưng lật đặt né qua rồi hoành grom đỡ.

Một người đầu ông cao lớn, chính là Vạn - mở ở sau lưng Hoàn-Quyển chém lên, song thấy nàng đỡ được thì cả khen « giỏi đa ! » Rồi lại chém tiếp.

Từ khi Vạn-mở mưu-giết Đồ-Lang rồi thì lo sợ đồ đảng chàng trả thù nên phòng ngừa kỹ lắm. Đêm nào cũng có người canh tuần trong phòng ngủ và đêm nào cũng dùng cách ve ve còi lốt, nằm một nơi mà giả ngủ một nơi để đánh lừa kẻ ám sát mình.

Bởi vì Vạn-mở khôn khéo như vậy nên Hoàn - Quyển giết quan ta không được mà lại bị quan ta chém lên rồi cả hai đấu chiến với nhau.

Đánh nhau chẳng bao lâu, Vạn-mở thất thế bị Hoàn-Quyển đâm cho một grom từ trước ngực thấu ra sau lưng Vạn-mở nhào xuống vừa tới đất, tươi grom của nàng rút ra chưa khỏi thấy thì một láng hào quang xẹt tới ngay mặt Nàng biết có kẻ phóng grom song mắt những nháng đó không sao đỡ kịp, chỉ la được một tiếng chết rồi té xuống, kể bị một tên thủ-hạ của Vạn-mở nhảy tới chém bồi mấy dao nữa. Thế là từ đây kẻ bạc phúc Hoàn - Quyển, vị nữ-hiệp Phi-Hà, hai người mà một, một người mà hai đã không còn ở trên cõi trần, mà dưới cửa-tuyên vợ chồng Gia-Nguyên được vui cười vì gặp đứa con thảo, chàng Đồ-Lang được nắm tay người vợ tiết-liệt mà nói lại những cái cang dỡ trong hoàn-trường của người thế-gian.

Bóng đen nọ lần lần tới gần, rồi có tiếng hỏi :
— Ai làm gì nơi này lúc đêm khuya canh vắng như vậy ?
Hoàn-Quyển nghe giọng quen quen bèn bối vắn lại :
— Còn người tới đây lúc bây giờ là có ý gì ?
Người ấy bỗng kêu lên một tiếng :

— Trời ơi ! Té ra Phùng tàu-tàu đã tới đây rồi tr ! Thế nào, đã gặp Huỳnh-Đạt chưa ?
Hoàn-Quyển nhìn kỹ người ấy thì ra là Từ - Canh một em bạn tâm phúc của Đồ-Lang. Nàng bèn đáp :

— Gặp rồi và đã giết rồi. Đây tôi đương dùng thủ cấp nó mà tế vong linh cha tôi để cho tiêu oan giải nghiệt cho người nơi chốn cửa-tuyên.

Dứt câu ấy nàng bèn đem việc theo thù và giết thù mà thuật lại. Từ-Canh nghe dứt dậm chơn than rằng :

— Số phận chúng ta đen bạc làm sao mà nghiệt kia đã cời thì oan nọ lại mang vào nữa đây chị ơi ! !
Hoàn-Quyển thất kinh vồn vã hỏi :

— Chuyện chi đó nữa Từ-thúc ?
— Chị ơi, anh Đồ đã bị kẻ gian hãm hại hiện đương nằm trong ngục phủ Tể-diên, chưa biết lành dữ thế nào.

— Tin ấy ở đâu đưa đến mà chú rõ ?
— Ấy là tin của Lại-Tử đưa lên sơn-trại, khi được tin ấy chúng tôi có xuống Tể-diên, song không làm sao cứu anh Đồ được, đành phải phải người đi các nơi tìm chi.

Ở Nam-dương, ở Chiết-giang đều có người kiếm ; còn tôi, tôi ra đây mấy ngày rày, biết thế nào chị cũng tới thăm mộ lão-bà.

Hoàn-Quyển nghe dứt kêu trời mấy tiếng, dậm chơn đấm ngực khóc, đoạn móc túi lấy thuốc rất vào thủ cấp Huỳnh-Đạt cho tiêu ra nước. Xong xuôi đầu đó nàng bèn theo Từ-Cang mà trở về Tể-diên.

Có lẽ đọc tới đây, ai cũng lấy làm lạ cho cái số phận Hoàn-Quyển và rất muốn biết vì đâu mà Đồ-Lang bị hại.

Số là khi chia đường đi tìm thù-nhơn, thì Đồ-Lang đi qua mé phủ Tể-diên. Trước kia, Hoàn-Quyển có lần giới-thiệu Đồ cho Lại-Tử nên nay Đồ đi ngang đó tiện đường ghé thăm và dò hỏi tin tức Huỳnh-Đạt.

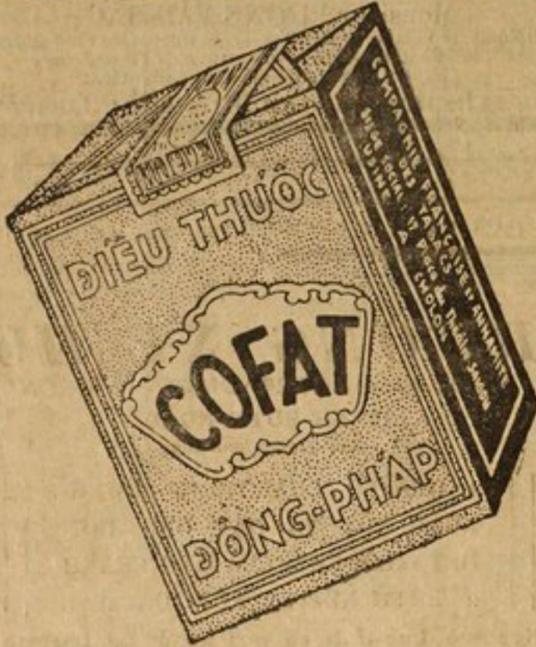
Lúc bấy giờ, ở Tể-diên mới nảy ra một bọn trộm rất tài tình, cả ban tuần-bổ đã hết sức dò rập nhưng không làm chi xuê chúng, chẳng những không bắt được mà cho đến sào huyệt của chúng ở đâu cũng không sao rõ được.

Cái trách-nhậm tuần-kiếm ở trong phủ thuộc về Lại-Tử mà nay Lại-Tử bất lực như vậy nên thường thường bị quan huyện và quan Tổng-binh ở đó quở trách. Lại-Tử

CIGARETTES "COFAT"

Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mới bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ».

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :
ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH— 6 Amiral Courbet

Nhà bảo-sanh Moderne
110, Rue Boresse - SAIGON



(Xéo bột Si-nho Cầu-ông - lảnh) Saigon, là một nhà bảo-sanh hoàn toàn, đúng theo phép vệ-sanh. Trên lầu phòng r i ề n g giường sắt, có phòng để riêng khoản khoát— Dưới đất rộng rãi có phòng để để riêng rất sạch sẽ. Sự trông coi, săn sóc, thuốc men cho người mẹ và trẻ nhỏ rất ân cần hậu đãi.

Giá mỗi ngày từ 1\$50 đến 3\$50.
Xin đồng-báo chiếu cố. Rất cảm ơn.
Chủ nhân: MME HỒ-THỊ-SẮC
Mụ tốt-nghệp trường thuốc Hanôl

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton
Giá rẻ -- Làm khéo -- Là tiệm
P. Ng. - văn - Châu
423, Boulevard Gallieni - SAIGON

DOCTEUR TRAN VAN-DOC
Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng : Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mới hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bồn-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bồn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bồn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tầu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bồn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bồn-hiệu.

Bồn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bảo-chế y-sanh

rất khổ lòng về việc đó, thường trông mong Phi-Hà (Hoàn-Quyển) tới để nâng niu giúp cho một tay.

Giữa lúc bị hạn chờ mưa, thỉnh linh thấy Đổ-Lang tới, Lai-Tử mừng rỡ vô hạn. Anh ta đem việc ấy thuật lại và van cầu chàng nhận lời cho.

Đổ-Lang tuy cũng đứng vào hàng lục-lâm đạo-tặc, song thường « làm đám » ở những nhà giàu tàn ác hay là quan lại tham lam, chớ những nhà lam lũ mần ăn đầu có muông vạn chàng cũng chẳng rờ tới. Bởi chàng có cái tôn-chỉ ấy nên đối với bọn lục-lâm đạo-tặc ăn không lựa chỗ, giết chẳng thương người như bọn ở Tể-diên đây thời chàng rất ghét. Và lại trước kia chàng có giúp cho phủ Khai-phong trừ bọn cướp rày trộm vặt, Lai-Tử đã biết và có khi nói với quan huyện lĩnh ở Tể-diên rồi. Vậy nay đối với sự yêu cầu của Lai-Tử chàng không lẽ từ chối.

Hôm sau, Lai-Tử đem Đổ-Lang tới ra mắt quan huyện, thưa lại việc nhờ chàng giúp rập trong việc trừ gian. Quan huyện mừng lắm đem việc ấy tỏ lại với quan tổng-binh.

Kể từ bữa đó Đổ-Lang bèn ra sức dò xét manh mối của bọn trộm « lợi hại » ấy. Đêm nào chàng cũng giặt gươm trong mình ngâm lên ra đi.

Một đêm kia, trời tối như mực, cănb vắng vẻ lạnh lùng, chàng đi trên con đường trong xóm nọ thấy có hai bóng đen đi qua bèn đánh húc theo. Chàng theo sau xa xa, theo mãi tới dinh tổng-binh thì hai bóng đen nọ nhảy tường rào mà vào. Chàng lấy làm lạ, trở về suy nghĩ lung lăm.

Sáng hôm sau nghe tin trong thành có hai nhà bị trộm; Đổ-Lang gặt đầu vài cái nói lảm bảm :

— Có lẽ nguyên do ở trong ấy. Để rồi ta dò xét kỹ coi !

Đêm kể đó, Đổ-Lang cũng cấp gươm ra đi; tới chỗ vắng vẻ gần tường rào dinh tổng-binh mà núp. Gió lạnh thấu xương đêm tối giữa bàn tay bó đấm ngón, quanh mình chỉ có tiếng kêu rì rì, thỉnh thoảng nghe tiếng mõ lốc cốc bên trại canh, Đổ-Lang ngồi chờ tới canh tư, bỗng nghe xa xa có tiếng khua lá cây, chàng lóng nghe thì hơi động đất lần lần tới gần, rồi hai vật đen đi ngang khít chàng. Chàng nom theo ; tới bên vách tường rào, hai người nọ nhảy lên đầu tường, chàng vội vàng nhắm cổ một đứa trong hai tên nọ mà phóng gươm theo. Một tiếng òi, rồi ngã phịch vào mé trong, chàng muốn nhảy theo song lại sợ bị hại nên lật đật trở về nhà.

Về tới nhà Đổ-Lang nói lại chuyện ấy với Lai-Tử. Cả hai đều định chắc kẻ trộm là bộ-hạ của quan tổng - binh, nhưng không biết vì sao mà kẻ làm cha mẹ dân lại chừa

bọn hại dân như vậy.

Ngày hôm sau, người ta thấy một người bộ-hạ của quan tổng-binh Vạn-mỏ có quần khăn ở cổ, hỏi thì nói rằng vì cấm gió bị ho nên giữ cổ như thế ; và cũng đêm ấy ở trong thành có ba nhà bị trộm.

Quan huyện đã nghe Lai-Tử bẩm trước chuyện khi hôm, kể hay tin lạ như thế cũng định ninh rằng sự tề bại ấy do một số bộ hạ của tổng-binh lên lúc làm ra. Nghi như thế nên quan huyện đem cả việc ấy mà bẩm cho quan tổng-binh hay. Đáng lẽ khi nghe biết như vậy, tổng-binh nên để ý dò xét lũ mộ-khách của mình ; nhưng lại không, quan nghe qua liền cho mời Đổ-Lang tới hỏi chuyện rồi òi lời dinh thành nọ lấy cớ rằng chàng cố ý phá hư danh-giá và bảm hại mình nên hạ lệnh thủ hạ bắt giam chàng vào ngục để tra cứu.

Đổ-Lang bị giam ít hôm thì nổi trận đau kịch liệt rồi thì bỏ mình ; không ai rõ nguyên cớ vì sao. Đó là vì họ không biết lai lịch của quan tổng-binh Vạn-mỏ vậy.

Vạn-mỏ trước kia vốn là một tay cường-đạo ở Phước-kiến. Sau nhờ có nhiều tiền, anh ta muốn mua lấy danh-giá chơi nên bỏ tiền ra lo lót được một chức quan trong quân-đội. Có lạ gì, giữa lúc bốn phương loạn lạc, đám võ-phu nắm được quyền thế, tạo được địa vị có phải là sự khó đâu. Vạn-mỏ nhờ vậy mà được làm tổng-binh coi một đạo quân tại Tể-diên. Được danh-giá mà không tiền thì kẻ quen nghề bắt cả hai tay kia để nào chịu ; vậy Vạn-mỏ lại trở về nghề cũ, cách bí-mật. Quan ta đem bọn đồ đảng cũ về làm mộ-khách, đêm đêm thả chúng ra đi trộm châu báu tiền-bạc của trăm họ về chia chác với nhau.

Đã lâu, Vạn-mỏ làm như thế mà nào có ai dè, ai nghi, ai biết đâu ; kịp tới Đổ-Lang giúp Lai-Tử sắp vén màn bí-mật ấy ra, thì vì quan huyện trung thành chơn thật quá nên Vạn-mỏ hạ thủ trước, giam Đổ-Lang rồi lên sai người đánh thuốc độc cho chết đi, để dứt hậu hoạn.

XIV

Tan hoa nát ngọc.

Nói lại, Hoàn-Quyển theo Từ-Canh về tới Tể-diên tìm nơi trú ngụ xong xuôi rồi tới lại thì xách gươm lên vào dinh của Vạn-mỏ.

Đã chịu nhiều nỗi khổ đều oan, Hoàn-Quyển đã lạnh lòng chán đời, nay lại phải cái thảm keo tan hồ rã, trăm gãy bình rơi, nàng không còn thích sống nữa. Cái lòng ham chết làm cho nàng dữ can, đâm má xông vào với sum nghiêm nguy hiểm như vào chỗ không người.

Les Cigarettes ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này:

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đòi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thứ thuốc của bên-biểu, như là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo.



Số nhà 251 Rue Lagrandière.

Đây là bàn tay của M. Ngô-Kim-Thành (Bác-vật) ở Baclieu chết năm 28 tuổi về bệnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M. Nguyễn-Thượng-Hiền, vậy anh em nên đến đó mà hỏi thời vận về bước đường tương-lai: Tinh, Tiên, Họa, Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở xa cứ in hai bàn tay vào giấy gửi đến nơi, nội trong năm ngày thì có lời đoán (Note) gửi đến cũng như mình đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thượng-Hiền là người coi tay coi tướng theo tây ở số nhà 251 Rue Lagrandière Saigon.

GIÁ TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tới chết	5 đồng

Lời thêm: Cách in muốn cho thật rõ, thì mài mực tàu cho sệt lại rồi thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in vào và để cho thật sát bàn tay, nên nhớ rằng nếu lần đầu in mà không thấy rõ chỉ tay là bởi có mực niều thì để vậy in luôn lần thứ hai song đừng thoa mực thêm, nên in vào giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng cũng được.

HAI MƯƠI BẢY NĂM

Ròng rã thiện nghệ chuyên về nghề điện. Vấn Dynamo, Magnéto, Vô đèn xe, dây đèn nhà và sửa dũ các thứ theo hơi điện. Trong lục-châu đều công nhận Cách làm kỹ lưỡng. Giá thiệt rẻ. Do nơi:

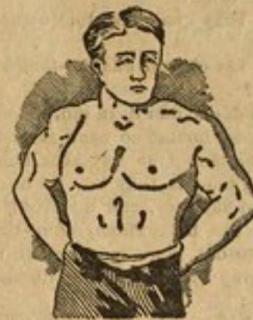
NGUYỄN-VĂN-MẠNH

25, Rue Colonel Grimaud, sau gare xe điện Canlac, trước chợ mới Saigon

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đền) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bệnh, phần nhiều được đảo át bệnh trừ, nếu thầy chữa cho thuốc.

Ai là nhà mộ thể-tháo nên để ý!



Thể-tháo là một cuộc chơi cần phải có sức lực mạnh dạn và bền lâu mới có thể tranh lẫn trên đường thể-tháo được. Anh em! Muốn thân mình trở nên mạnh dạn mập mạp tốt đẹp, hãy dùng thuốc:

«SÂM NHUNG DƯỢC TINH»

có hiệu « Ông già » là một thứ thuốc hay đệ nhất. Uống rồi sẽ thấy hiệu quả chẳng sai: người yếu trở nên mạnh, người

già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó thiệt hay; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu đâu đều có bán.

VIÊN ĐÔNG DƯỢC PHÒNG
118, Rue Paris - CHOLON

Về phần anh, lẽ thì anh không nên thơ từ gì với em nữa, nhưng tơ lòng vẫn-vương, không sao quên em được. Anh cầu xin em từ đây, lượng hết tình sau nỗi trước mà tha thứ cho anh, được cùng em kết cái tình bằng-hữu, mong có dịp được chuộc lỗi xưa.

Một tấm can-tràng, mấy giọng tâm-sự, anh xin em rộng lòng đoái tưởng mà dung thứ cho kẻ đã biết ăn-năn tự-thủ chỉ cầu một lời tha lỗi của em cũng đủ muốn vãn-hân-hạnh.

Tiền đây anh chúc cho vợ chồng em, duyên mới được nhiều dâm-ấm.

Kẻ có tội: Lê-văn-San, kính thơ.

Đọc xong, cô ngồi gục xuống, tay chống lên trán, hai hàng lệ từ-từ chảy theo gò má, gieo nặng xuống bàn.

Một hồi lâu cô gượng cầm bút, viết mấy hàng chữ, bảo người ở đem gửi:

« Saigon, ngày.....

Thầy San,

Vì ai mà lòng tôi tan-nát, tuổi xuân-xanh sớm đã tuyệt-vọng với đời. Tôi xin thầy tha cho, đừng giục tôi mang điếu thất-tiết.

Kính thơ,

Phương

Thơ gửi rồi, cô đi lấy tấm ảnh của cậu San, đặt trước mắt, lặng-lẽ ngồi nhìn. Hai dòng lệ từ-từ tràn ra ngoài mí-mắt: « Anh thương em, mà hóa ra anh hại em nhiều lắm. Đói ta mà có gì lo ngại. Phải chi, trước kia anh tỏ thiệt cho em, thì đâu có ngày nay. Cái ngày, mà sau một quãng đời trông đợi háo huyền, trông đợi một dịp rất đỗi-dang xấu-xi, chúng ta chỉ còn có xa xa mà góp lệ. » Một hồi lâu, cô đem thơ và ảnh cất một chỗ, lên giường nằm.

Mãn giờ, ông huyện đi làm về, vô phòng thăm cô. Thấy cô nằm đã-dậy, tưởng là cô bẽ mình. Hỏi thăm qua, rồi gọi cô ăn cơm.

Từ đó, cô Phương càng ngày càng buồn nhiều. Cái buồn nó hại người, chỉ trong vòng một tháng

Số 14

Lỡ Lắm.

Soạn-gia: TRUC-PHONG

mà hình dong cô trông tiêu-tụy lắm. Ông huyện cũng không biết vì cớ gì. Hồi cô, có nói rằng vẫn mạnh, trong mình không bệnh gì. Muốn mua thuốc cô uống, cô không chịu. Ông huyện, biết cô có chuyện buồn, nhưng không biết buồn về chuyện gì. Và lại, kể từ ngày xe tơ kết tóc đến giờ, ông vẫn không một điều trái ý cô.

Tâm sự đời cô, một mình cô biết, với cậu San nữa là hai. Đôi phen cô muốn viết thơ cho cậu San, nhưng cô lại thôi.

Còn cậu San, khi nhận được bức thơ, biết rằng cô vẫn còn giận cậu, nên thỉnh thoảng có thơ đến tạ tội cùng cô. Mỗi cái thơ là đưa thêm cho cô một nỗi buồn. Dàng-dấp ngày càng ủ rũ hao mòn. Ông huyện, lấy thế làm lo, khuyên cô uống thuốc, cô vẫn không chịu. Rồi quá, ông phải gửi thơ cho cha mẹ cô, lên rước cô về.

Về nhà cha mẹ, cô cũng thế. Hồi gì, cô không nói. Đau thì không thấy đau mà người cô ngày một xanh xao vàng vọt. Cha mẹ cô lấy làm lo sợ; ép thuốc cô, cô vẫn không uống. Mà kể từ ngày cô yếu đến nay, cặp mắt cô lúc nào coi cũng lơ lơ mơ mơ, dường như đầu óc cô nghĩ ngợi lắm. Cô chỉ thích ngồi yên, ngắm cảnh trời đất.

Thấy thế cha cô đặc có đi Long-hải đổi gió, vì ngỡ là tại ở mái một chỗ tồi túng, cô mới yếu như thế. Mà thật, mấy ngày đầu ở Long-hải, cô vui vẻ lắm. Hích nư cô đã có chỗ gửi tâm-sự rồi. Cha cô lấy làm mừng bèn để cho cô ở lại với một người nhà sãi sóc cô, rồi về Saigon.

Ở Long-hải, mỗi buổi sáng sớm, khi mặt trời vừa mọc, và mỗi buổi chiều khi mặt trời chao lặn, cô Phương hay ngồi lặng ngắm cảnh mây

nước xa xuôi mà nghĩ ngợi. Và lại cái cảnh trời biển bao la, nào phải đâu là cái cảnh tiêu-âu giải muộn cho những ai tâm-sự ngồn ngang. Bởi thế, cái buồn lại đeo đuổi theo cô nữa.

Một buổi chiều, mặt trời như cái đĩa đỏ, nửa khuất dưới nước, tung những ánh sáng thừa, thướt tha trên mặt biển nhấp-nhổ muôn làn đợt sóng bạc phơ dẫu. Ngoài khơi một chiếc thuyền giong phăng cách buồm, lướt sóng chạy tới. Có người mê, mắt không còn hay biết mọi vật quanh mình nữa-tâm-hồn như đã buồn theo mây gió mà trở lại đất Hà, mà tìm kiếm người yêu. Mặt trời lặn lâu rồi, cô vẫn không hay. Mãi đến tối, không còn trông rõ gì nữa, cô giật mình, toan đứng dậy, thì người lạnh quá, run lập-cấp. Trở về phòng, cô thấy sốt nóng. Kể từ buổi chiều ấy, người cô càng yếu thêm nhiều. Buồng phổi bị lạnh, nên vài ngày sau cô phát ho. Ho nhiều, mệt nhiều—Người nhà hết lòng khuyên cô uống thuốc, cô vẫn từ chối: « Cõi đời vô hi-vọng này sống làm gì nữa, chết hay hơn. Uống thuốc làm gì ».

Từ đây, cô không ra ngoài hứng gió nữa. Càng lạnh, càng ho. Người cô càng yếu. Trái với thường tình người ta, cô càng yếu bao nhiêu, càng vui bấy nhiêu, cái mừng kín đáo. Một đêm, đương nằm, cô vụt nói một mình: « Thôi cũng nên cho anh hay rằng mình không giận anh và mình đã sắp chết, chết vì hai chữ ái-tình ».

Rồi ngồi dậy, lấy giấy mực, cô viết một bức thơ. Long-hải, ngày...

Anh San yêu dấu,

Hôm nay em đã sắp đến ngày từ-giã cõi đời mà tìm vào một cõi xuân vô tận. Em rất lấy làm sung-sướng mà biết rằng mình sắp chết, không có chút thương tiếc gì cả.

Thôi, bây giờ em cũng xin nói thật với anh rằng em không phiền-trách anh đâu. Em vẫn sẵn lòng tha lỗi cho anh và thật thì trước khi chết em vẫn nhớ đến anh luôn.

Hiện thời em ở Longhải, vài ngày nữa sẽ về Saigon. Em kính thăm anh chị.
(Còn nữa) Em yêu dấu, Phương.

LIÊU TRAI CHI ĐI

bút Sơn

QUÁN-CHI dịch

Số 6

— Úa! sao ta lại đến chốn này kia!

Gia-học vực đưa về nhà. Khi mới bước vô cửa, thấy một lũ đàn-bà con gái mới sơn mặt phấn, xiêm áo xanh, quây quần bốn phía mà thăm hỏi xôn xao, thì công-tử sợ quá, nói rằng:

— Úa! ta là thầy chùa, sao lại tới chốn này là nghĩa gì vậy?

Người nhà chò là công-tử bị té ngựa hoảng kinh hồn vía, nên chỉ ai nấy đều ghé vào bên tai mà kêu hú cho tỉnh. Song công-tử cũng mặc kệ, không tự giải mình là ai, chỉ nhắm mắt ngồi lì, không chịu nói năng gì nữa. Tới bữa ăn, người nhà bưng cơm gạo lức lên thì chịu ăn, còn rượu thịt thì gạt ra.

Đêm lại, nằm ngủ một mình trong phòng, vợ lớn hay nàng hầu theo lệ mọi bữa vô hầu hạ đấm bóp, thì công-tử đuổi đi, không cho men lại gần mình.

Cách mấy ngày sau, thỉnh linh ngó ý muốn ra ngoài đi dạo một lát cho khuây khỏa. Người nhà lấy làm mừng lắm, trong trí chắc là công-tử đã lần lần tỉnh hồn lại rồi.

Khi bước chơn ra ngoài, vừa mới đứng yên, thì có bọn tôi tớ ôm những sổ-sách biên chép tiền bạc lúa gạo trong nhà ra, xin công-tử xem xét tính toán. Công-tử nói thắc rằng mình đang có bệnh mới một lam, bảo họ cất sổ sách vô, rồi hỏi trong bọn có ai biết huyện Trường - thanh ở tỉnh Sơn - đông không.

Cả bọn đều thưa biết hết thầy. Công-tử nói:

— Ta ở nhà rầu buồn tịch-mịch quá, muốn đi chơi Trường-thanh, vậy mấy chủ lo sửa soạn hành-

trang để ngày mai ta đi.

Gia - nhưn lấy có khuyển - can công-tử đau bệnh mới lành, chàng nên đi xa, nhưng công-tử không nghe.

Qua ngày bữa sau, mấy thầy trở ra đi.

Đến huyện Trường-thanh công-tử xem thấy cảnh-vật ý cũ, nên không cần phải hỏi thăm đường lối gì hết, cứ việc đi ngay lại chùa.

Đệ-tử tu hành trong chùa, thấy có vị qui khách tới viếng, thì cúi đầu chào hỏi sát rạt, đón rước rất mực cung kính. Công-tử hỏi thăm vị lão-tăng chùa này đi đâu; bọn đệ-tử thưa:

— Thầy của chúng tôi đã qua đời rồi.

— Vậy chớ mộ của lão-tăng ở chỗ nào?

Lũ đệ-tử dẫn đi ra mộ, ngó thấy nấm mồ hoang, cỏ xanh chưa héo. Chúng-tăng nghe quý-khách muốn viếng mộ của thầy họ, thì họ đưa đi coi vậy thôi, chớ họ không hiểu ý ra sao hết.

Đoạn, công-tử bảo đầy tớ dắt ngựa lại để đi về nhà. Lúc sắp đi, dạy lại dặn đó chúng-tăng:

— Thầy của các người, vốn là bực tu hành cao-khiết, nay ngài đã quá-cổ đi rồi, vậy những kinh sách gì của ngài còn lưu lại, thì các người phải lo giữ gìn cẩn-thận, chớ có để cho hư hao thất lạc đi.

Chúng-tăng dạ ả.

Rồi đó công-tử từ-biệt đi về.

Về tới nhà rồi từ đó ngày đêm thân thờ ngơ-ngẩn, người ngơ như tượng gỗ, lòng nguội như tro tàn, không thêm coi ngó đến công việc nhà cửa một chút. Ở nhà được vài tháng như vậy, thỉnh linh bữa nọ một mình bỏ nhà trốn đi, lại tới chùa cũ ở Trường-thanh, kêu chúng-tăng mà nói:

— Thầy của các người lúc trước chính là ta đây.

Chúng-tăng nghi là thằng điên-khùng nói láo, bèn ngó nhau mà cười.

Công-tử liền đem đầu đuôi câu chuyện đời hôn mỵn xác, thuật cho họ nghe. Lại kể luôn mọi việc đã làm hồi còn tu-hành trong chùa này. Mọi việc nói trúng hết thầy, bấy giờ chúng-tăng mới tin. Họ để thầy nằm trên cái giường lúc trước và thờ kính như hồi sanh-tiền vậy.

Ít lâu, người nhà công-tử hay tin, nhiều lần cho ngựa xe lại rước về nhà, nhưng công-tử không thêm ngó tới. Cách một năm ngoài, bà vợ lại sai mấy tên người nhà tới chùa, đem nhiều đồ vật đến cho; song các thứ vàng lụa gì, công-tử đều từ chối không nhận món gì, chỉ nhận lấy một cái áo may bằng vải bố mà thôi.

Sau trong bọn đệ công-tử, có người lại chùa Trường-thanh chơi;

họ thấy công-tử bấy giờ là người em đêm kinh cần, khác hẳn ngày xưa. Lại nhứt là tuổi mới ba mươi, mà kể nội chuyện là nói rờng chuyện ngoài 80 năm trước.

VII

Hồ gã chồng cho con gái

HỒ Ân ở Lịch-thành, làm chức thiên quan, (1) hồi còn nhỏ rất nghèo nhưng mà là người có gan dạ mưu trí lắm.

Trong làng ông có dinh-cơ của một nhà giàu sang cổ cựu, rộng tới mấy chục mẫu đất, mà nhà cửa lầu đài dựng lên đồ sộ liên tiếp nhau. Chỉ duy trong nhà thường thấy những chuyện quái gở, thành ra lâu nay bỏ hoang, không có người nào ở hết. Vì nhà cửa hoang phế lâu ngày, rồi lau cỏ tự-do mọc lên um tùm, coi vẻ u uất để sợ, đến đời giữa ban ngày, cũng chẳng ai dám bước sang vô.

Bữa nọ— lúc còn là học trò— ông cùng anh em bạn học ngồi uống rượu nói chuyện chơi; có người nói gở rằng:

— Có anh nào cả gan vô trong nhà đó nằm ngủ một đêm, thì cả bọn anh em xin đầu tiên lại mới ăn một bữa tiệc no say.

Ông vùng dậy, nói: — Chuyện đó có khó khiech gì, để tôi làm cho các anh coi.

Nói rồi tức thời ôm một chiếc chiếu ra đi. Anh em cùng đưa tới cửa, nói chơi rằng:

— Chúng tôi tạm đứng lại đây chờ anh, như vô trong nhà có thấy sự gì ghê sợ, thì la làng lên nghe!

Ông cười và đáp: — Nếu gặp ma quỷ yêu hồ gì thì tôi nằm hóng nó lòi ra làm chứng cho các anh thấy chớ.

Đoạn, ông mạnh bạo vô riết bên trong, thấy có mọc đầy đường-chông gai tứ phía. Lúc bấy giờ có trăng đầu tháng, rọi bóng mập mờ, nhờ vậy có thể nhìn thấy cửa ngõ được. Ông lần bước đi tới, vô tận trong nhà lầu phía sau, rồi leo lên trên đài vọng nguyệt, thấy chỗ này sạch sẽ dễ thương, bèn trải chiếu ra ở đây mà ngồi; ngó ra phía tây, mặt trăng hầu lặn rồi.

Ngồi một lúc lâu, chẳng thấy có sự gì lạ hết; trong bụng ông cười thầm người ta phao truyền nhà này có ma quỷ là bậy. Ngồi chán rồi ông nằm gối đầu trên cục đá, ngửa mặt lên trời, nhắm xem sao sáng. Một lát vừa thiu thiu muốn ngủ, thì nghe ở dưới lầu có tiếng giầy cộp cộp bước lên; ông giả đờ ngủ.

(1) Thiên quan (天官) là quan đứng đầu hàng bá quan, tức là Lại bộ thường thư bấy giờ. (Còn nữa)

AI MUỐN HỌC CHỤP HÌNH

... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu 45 Bd Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Văn mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M Antoine Giàu có nhiều đền lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

L'HOMME CHIC S'HABILLE CHEZ Bayard Mod TAILLEUR CORDONNIER CAO-NHON TIN-HUNG 224 rue d'Espagne Saigon.

HỚN-DƯỢC-ĐƯỜNG Gia truyền thần hiệu linh dược của ông thầy HỚN Gốc ở Chợ-quán để lại chữa bệnh con tít và người lớn. Sơ phát hành tại số nhà 74 (bis) ruelle Colonel Grimaud và tại Madame Tran-thị-Y N-45 Rue Aviateur Garros Saigon.

ĐẠI CÀI CÁCH ĐẠI CÀI CÁCH Vì muốn chính đốn lại thêm hoàn toàn; vì muốn ở nơi thị tứ mà êm tịnh; vì muốn tiện đường giao-thiệp; vì muốn vừa lòng nhiều người muốn như trên... mà kể từ ngày 1er Novembre 1934. S. T. H. V. mở rộng bureau giữa Saigon, đường d'Espagne số nhà 263. Qui ngài muốn hỏi điều gì xin do nơi đây rất tiện... có bán sách về thần-học và ảo-thuật, về thời-manh dạy bằng thơ 9\$ - tới nhà 40\$ - bảo-kiết đến thành tài - có phòng thí-nghiệm - có dạy ảo-thuật nhiều trò rất quái lạ. Mỗi ngày thứ bảy và chúa nhật có diễn ảo-thuật cho xem khỏi mất tiền. Đó là một sự lạ lùng xưa nay ở Saigon mới có lần thứ nhứt... chúng ta nên để ý. KINH CÁO SIÊU-THẦN HỌC-VIỆN 263, Rue d'Espagne - Saigon N.B. Kể từ ngày nay muốn hỏi điều chi cứ do adresse trên ấy.

NHIỀU NGƯỜI BỊ PHÒNG-TÍCH Đàn-ông đàn-bà sức yếu thường hay bị, khi cơn no, rượu say với ham tình dục hoặc khi ăn đi ngủ hay đi tắm ngay nên thọ bệnh gọi là bệnh «PHÒNG-TÍCH». Khi thọ bệnh thấy đầy hơi tức cổ, tức ngực, cơn không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng già. Mỗi bệnh uống 1 liễn, lâu 2, 3 liễn; uống không công phạt, đúng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liễn hai bận uống giá: 0\$40 VŨ ĐÌNH-TÂN 178 Bis, Route Lachtray HAIPHONG Ân-tử Kim-Tiền năm 1926. Đại-lý trong Nam-kỳ: - Saigon Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme. - Cholon Phòng-gia-Viên dược-phòng. - Cantho Đại-Đông rue Tribunal. - Rachgia Nguyễn-ngọc-Thoại 3 rue d'Annam. - BacLieu Nguyễn-vân-Được Commercant.

THIÊN NGUYỄN HIỆU 82, Rue Vannier THIÊN HOA HIỆU 122, Boulevard Bonard - Saigon Bồn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc. Thiệp nghệ nhận hột xoàn, đồ nữ trang, đúng kiểu kim-thời.

Hình khắc trong báo này đều làm tại tiệm: Nguyễn-chí-Hòa 83, Catinat, Saigon, 83

Công-ty FORVIL VÀ Docteur PIERRE Bán đủ các thứ dầu thơm Savon rửa mặt Nước súc miệng Savon đánh răng x x Phấn x x Bán sỉ và bán lẻ: Đại-lý độc-quyền: Indochine - Import C. HUCHET 40 - 46, Rue Pellerin SAIGON

PIERRE MANH DENTISTE Spécialiste des maladies de dent et prothèse, couronnes bridges et dentiers etc... Chuyên trị răng đau và trồng răng đủ cách theo y-khoa. Chữa răng đau cho học-sinh không tính tiền. Ngày chúa-nhật và thứ năm từ 9 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 18 giờ, trong 3 tháng, kể từ ngày 25 Octobre 1934. 286, Rue Paul Blanchy (en face de l'Eglise de Tandinh)

CAO MIÊN

Một Việc Nghĩa Đáng Khen

Có hai vợ chồng một người nọ ở Ô-môn về hạt Cantho cùng với một đứa con lối 12 tuổi đi Vàm-trung (Stung Treng) để mua tre về bán. Đi đến nơi chưa kịp mua bán gì thì đã bị bệnh chanh nước, cả ba phải trở lộn về. Trong ba người, chỉ người chồng có phần đau nặng hơn nên khi vào xin nằm điều trị tại đường đường Nam-vang được ba bốn ngày người vợ bé thấy chồng trở nặng thêm, biết không thể vào sống nổi bèn nói với chồng để mình về Ô-môn kêu vợ lớn.

Trong lúc vợ nhỏ trở về kêu vợ lớn thì người vợ lớn ở nhà chẳng rõ vì một lẽ gì không an trong da, đã đi tuốc lên Vàm-trung kiếm chồng. Đến nơi nghe tin chồng đau phải về nhà thương Nam-vang rồi, người vợ lớn tức tức trở lên Nam-vang. Đến nơi thì hỏi ai hơi thở của chồng chỉ còn trong giây phút.

Gặp mặt nhau bữa 13 Octobre 1934, vợ trông chồng chỉ khóc, chồng nhìn vợ với cặp mắt lơ đãng đờ đờ hai hàng lệ, rồi thì từ từ nhắm hầu lại! Lớn thì hai vợ vẫn chưa gặp nhau, mà đến nay người vợ thứ ấy đi đâu cũng không ai rõ, bao nhiêu tiền bạc của người quá vắng ở trong tay vợ bé giữ hết.

Đất khách quê người, túi không lưng trống, chỉ vợ lớn chỉ biết ôm thây chồng mà khóc than, chớ còn toan trông cây nơi ai. Chỉ ta muốn xin nhà dưỡng đường cho cái quan tài để liệm chồng, nhưng mà khốn nỗi, biểu theo luật lệ nhà nước, hề kể nào có đóng tiền phòng nâm nhà thương thì lại không được hưởng đặc

ân ấy. Quan tài của nhà nước chỉ để cho bọn nghèo không đủ sức mua tức là bọn nâm phòng thì mà thôi.

Nói đến đây tôi không thể quên hai ông điều dưỡng Nguyễn-văn-Nhu và Ngô-văn-Ngà là hai người đã vì lòng báo nghĩa mà tận tâm giúp kẻ lâm cơn nguy khốn. Chẳng những lúc người vô phước kia đương trải qua cơn thập tử nhất sinh; thì hai ông đã làm bồn phạt hết lòng thuốc men săn sóc, mà đến khi người ấy thác cũng nhờ hai ông này lo lắng cho đến khi xong việc chôn cất nữa.

Ông Ngô-văn-Ngà bây biểu người đàn bà vô phước đến trại hàng của bà phán N... mà tỏ tình cảnh mình và năn nỉ xin bà bán cho một cái hàng, giá phân nửa lúc thường. Bà phán N... người báo nghĩa có từ tâm sau khi nghe qua những lời thống thiết, làm lý của người đàn bà vô phước ấy thì bà liền cho đứt một cái hàng và còn mượn cho bốn người cu ty khiêng đến nhà xác tận liệm chôn cất đàng hoàng nữa.

Vào biết, giữa lúc khủng hoảng này, giá một cái hàng ngang chỉ lối 7 tám đồng đối với bà phán không nhiều nhời gì đó, nhưng chúng tôi hết sức khen bà về việc bà đã làm, mà việc đó thuở nay bà thường làm từ khi có cái trại hàng, chớ không phải mới đây. Không phải là người tham danh đục lợi nên chỉ việc làm của bà chỉ có bà biết thôi. Chúng tôi biết được lần này thật rất muộn nhưng đầu chưa biết được mặt bà, mà biết việc của bà đã làm chúng tôi khen phục bà lắm.

NHIỆT-THÀNH

PHỤ-NỮ CAO-MIÊN

Tình-cảnh và địa-vị phụ-nữ Cao-miên không khác gì phụ-nữ ta là mấy. Từ lúc đầu xanh đến khi tóc bạc, người đàn-bà Cao-miên cũng phải trong vòng lễ-giáo bó buộc như đàn-bà Việt-nam ta vậy.

Đến xứ Cao-miên, muốn biết phải « yếu » của họ, có nào còn con gái, kẻ nào đã có chồng, thì ta chỉ dòm xuống hai chơn họ là có thể biết được. Chưa chồng, người gái Cao-miên đeo hai cây kiềng cẳng, đến lúc có chồng dựa thân rồi thì hai cây kiềng cẳng ấy không còn nữa. Như thế là chỉ về hạng con gái nhà tử tế làm ăn, chớ nếu gặp gái nào chỉ đeo có một cây kiềng cẳng

thì nên biết đó là hạng gái chơi bời, gái đi-đếm. Ấy cũng là chút biểu hiệu riêng cho người trai khỏi lầm khi muốn tìm vợ, người gái cũng nhờ đó để có chồng như tục trở ngược cửa sổ của dân Chàm vậy.

Gái Cao-miên lớn lên độ chừng 14 hoặc mười lăm tuổi, nghĩa là lúc xuân tình bắt đầu phát-động, theo như người mình thường kêu là con gái đến hồi trở mã đó, thì theo phong-tục tập-quan xứ Mên, phải chịu cạo đầu trọn một lần để tỏ ra mình là người lớn đã trải qua thời-kỳ « con nít » rồi.

(Coi tiếp tương sau)

BỌN CHÀ CHÂU-GIANG CHẠY THUỐC RÈ

GIỐNG người mà khi xưa cũng có quốc, vương, thủy, thổ, đã từng làm cho Cao-miên biết mặt, Nam-quốc kinh hân, nay đã mất danh, mất tánh, chỉ còn có cái tên chà « Châu-giang ».

Một cõi sơn hà gấm vóc, lầy lừng nơi Cực Đông này, lúc bây giờ còn nhiều cỏ tích, nay rút lại có một làng, kêu là làng « Châu-giang ».

Châu-giang là tiếng người mình, kỳ thật bọn này tuy cũng đội mũ tròn tròn bình như cái cách-son (casserole) mà không phải là người chà như người Ấn độ.

Ấy là người Chàm, mà nói đến tên Chàm, ai ai cũng mơ màng trước trán một giống người chèo chống giỏi, chài lưới hay và nhứt là tinh thông về nghề chạy thuốc rê.

CHẠY THUỐC RÈ

NÓI thì nói chạy, vì sao mà chạy? một là vì thuốc lậu, (nghề trốn xâu lậu thuế) nghĩ cho người làm nghề ấy chưa hề được đi đứng thung dung như người thường. Sự bắt buộc thì rất nhiều phải làm cho mau, mau thì phải chạy.

Hai là người Chàm thiện về nghề chèo, không phải chèo như người mình, làm biếng, cầm chèo « xia » nước như trẻ con « xia » kẹo. Cái này chèo mà chèo cả tay chơn, mình mẩy, hề đầy một mái thì chiếc ghe đi vo vo, như chạy vậy.

Cái tiếng « chạy » mà người mình dùng đây tưởng cũng đủ chỉ rõ sự khó nhọc, mạo hiểm của cái nghề riêng của người Chàm. Nghề riêng thật, vì sơ cái gian-xảo, người Chàm chưa ăn được người mình. Mà tại sao mình không làm nghề đó? Chắt là mình kém cái tài chèo thôi.

BẮT ĐẦU

ĐẾN tháng 7 anam, nước vừa lên thì cái làng Chàm (làng Châu-giang) ở Châu-độc ngó qua, đã âm thầm, xạo xự.

Bề ngoài, là đi chài đi lưới. Bề trong là chạy thuốc rê. Tuy vậy trong mười ghe sưa soạn đi sông Lớn cũng có chín ghe thiệt, một ghe không.

Thường thường ghe đậu tạm ở Cái-Côn (Rocakong) là một làng cách Nam-Vang chừng 30 cây số. Để một người ở lại coi ghe, còn bao nhiêu thì lần lần rãi rãi trong ruộng, trong vườn, dò xem kỹ cọng, để thương lượng với nhà trồng thuốc.

Phần nhiều chủ thuốc đều thích buôn bán voi bọn này. Có người có bao chieu thuốc cũng tích trữ để dành để bán cho chúng nó mà thôi.

Vì sao? Vì bọn này buôn

bán rất rành rẽ, việc buôn bán trong chỗ mờ tối vẫn về, chỗ đông không mong quạnh mà không hề khi nào sai chạy một xu, hay là ke re cắt rất từ đồng.

Giá cả trả xong thì họ gói thuốc lại, vô bao ràng buộc thiết ký cang giao cho chủ chỗ đến chỗ nào đó thì chổng tiền ngay.

Đem khuya hai ghe hiệp nhau tại chỗ ước hẹn, bên chờ thuốc, bên lấy tiền, xong xuôi rồi ai về đường nấy, sở Thượng-chánh nào dè.

GHE CHỜ THUỐC

GHE của người Chàm chạy thuốc rê đều đóng theo kiểu ghe đua nghĩa là thông lưỡng và nhẹ chèo vô cùng. Tuy hình dáng mỏng mảnh những sức vận tải, ghe ta khó ăn được. Ghe lưỡng cỡ thường chở nặng không dưới 20 tạ.

Còn nghề chèo thì khởi nói. Ghe chờ thể ấy mà chừng 8 chèo, 8 người chèo thì thiệt là tay thiện nghệ, đã giỏi về nghề chèo, nghề lội, nghề lạng mà lại còn mạnh dạn, cam đảm, khi hữu sự ứng biến rất hay.

Lúc xưa chưa có canot hơi nhiều như bây giờ, mỗi viên chủ sự (douanier) mỗi lần đi tuần, đi ghe không mà phải 12 chèo. Gặp ụ này, 12 chèo mà chèo ghe không cũng rượt không kịp 8 chèo của chúng nó (mà chèo ghe nặng).

Đến lúc bây giờ chỗ phiên phứt nhứt của chúng nó là khi gặp canot của sở Thượng-chánh. Nhưng canot kiểu tốc hành kia còn họa may bắt đặng. Canot kiểu thường thì chạy không kịp là sự đã đành; còn ghe thì chẳng khỏi làm trò cười cho chúng nó thò. Trừ người Chàm ra đó ai chèo cho lại dân Chàm mà dân Chàm lại ít người chịu giúp việc cho sở Đuan.

Đọc theo bờ sông Cửu-long các viên chủ sự đều có tàu

kiểu nhẹ cũ, dẽ mà tiêu trừ bọn này. Mỗi năm nhà nước vì bọn này mà mất thuế có số muôn.

Giá thuốc rê mua tại chỗ là 7 p. một tạ. Đem đóng thuế thì một tạ 18 p. cộng là 25 p. Đem bán ra đầu có lời cũng là lời ít. Khởi 18 p. bạc thuế thì bán rẽ gì cũng lời nhiều.

Một ghe thuốc mà chạy khổ cái lưới của sở Thượng-chánh bủa giăng là mất của nhà-nước 360 p. bạc thuế. Bởi vậy cho nên từ Cáo-ché (Kratie) đến Nam-vang các viên chủ-sự ngày đêm sốt sắng thi hành phận sự.

Nhứt là ban đêm có Canot rảo theo mấy nơi vắng vẻ. Bọn Chàm thường đậu theo mấy lùm cây dựa mé rừng dẽ dẽ bề ẩn thuốc của dân Thổ ở trong lợ (brousse) đội ra bán cho họ.

Nhiều khi muốn được thuốc tốt mà giá lại nhẹ hơn nhiều, họ phải mạo hiểm băng rừng mà vô tận trong sóc. Họ giả dạn thợ săn, bên mình khi nào cũng có một cây đoản đao thiệt bén, để phòng thú dữ, bọn ăn cướp rừng hay lâm cơn hữu sự.

Cái sợ nhứt là bọn lính « doan » vì bọn này có súng ống, đoản đao đầu gối đến đâu cũng thua súng, nên lắm khi phải chịu tùm ọc cả phần giữa rừng. Mà cũng có khi bọn này dẽ tâm, thừa lúc lính lơ lơ, mỗi một, chụp đoản đao thích cẳng vào lính mà tẩu thoát.

Làm lính « doan » ở xứ này thật là nguy hiểm. Phải cang vào chốn ma thiên nước độc, có khi phải ăn úp cả tuần để mà dò lối về, đường đi của chúng.

Ngoài sự rui ro nói trên, lính thường hay lâm bệnh sốt rét, phải bỏ mình. Nhưng nếu bắt được đồ lậu thì phần ban thưởng cũng khá to, vì vậy mà họ vẫn vui lòng với phận sự. (Còn tiếp) NGÓN-TRUNG

Nghe.....Chạy

Thấy lục binh ở Biên-hồ trôi ra vô số mới hay rằng nước đã rút rồi không còn lên nữa được. Nam-vang khỏi lo, có lo chăng là lo cho lục tỉnh.

Nghe hết tiem cầm đồ, hết chuyện góp chợ đến phiên chủ lò thợ bạc gian hùng. Thì mới rồi đây, thầy nọ ở hãng Descours đem chiếc cà rá lại tiệm T.T.Đ. mượn làm ra kiểu. Làm xong đem về thấy vàng thấp. Ít bữa sau thấy chiếc cà rá của mình treo bán tại tiệm. Xuyết chút nữa là có chuyện đến có bót lối thôi.

Thấy kết quả kỳ thi búi toán năm nay ở phòng Thương-mại: Đỗ-văn-Lạc, Ngô-Hồng, Jeanne Kerjean, Trương-văn-Từ, Trần-thị-Tu đứng tên bán hồ.

Nghe có một chú lính Thổ dất 1 tập tù đi làm, thờ ơ làm sao « khự » hết hai trụ. Một tên bắt lại đặng, một tên thì nhờ thấy cái xe kéo bỏ không nhảy lại thộp gọng chạy đi. Chú lính thấy mà không dè.

Thấy hội Etincelle rần sức quá, còn có 8 người (3 người bị bệnh) mà cũng thua Grenade hết ba bàn. Chừng nào hết chơi người thì An-nam mới trông ăn, còn chơi người An-nam phải chịu.

Nghe rằng trưa bữa 14 Octobre có tên thợ bạc B. T. K. gốc gát ở Sadec, khi không đương làm phát một trận ho ngặt, thổ huyết từ trên. Từ cổ vô thần chỉ chờ người nhà lên mới mong được an táng. Tội nghiệp thay.

THUẬN-PHONG

Mua năm TÂN-VĂN có rất nhiều đều lợi

Phụ-nữ Cao-miên

(Tiếp theo trang 13)

Hồi từ đó tóc phải để dài luôn đến khi có chồng.

Sau khi có chồng tùy ý người gái muốn để tự nhiên thì để, hay muốn hót cắt thì hót. Còn cái ngực của phụ-nữ Cao-miên, thì họ không giống như nhiều chị em ta mà nút là đàn-bà Trung-hoa có tục nịch vú lại chặc cứng, coi bực bội nặng-nề khó chịu; họ cứ để nở nang tự-nhiên.

Phong-tục Cao-miên cũng bắt đầu buộc con gái phải quanh quần xỏ bép như gái ta, mà đến việc vợ chồng cũng không bình-tĩnh nữa. Người đàn-ông Cao-miên được cưới năm ba vợ một lần, chứ đàn-bà thì cũng chỉ được phép có một chồng thôi.

Khi về nhà chồng, phải chịu dùi quyền chồng như phong-tục xứ ta. Có lẽ họ còn khó hơn nữa, vì hệ người đàn bà có chồng mà muốn về thăm cha mẹ mình, nếu anh chồng không cho phép thì không khi nào được đi, dầu cho cách năm bảy năm không thấy mặt cha mẹ cũng vậy.

Từ ngày có nạn kinh-tế khủng-hoàng, xem ra địa-vị phụ-nữ bốn xứ có chiều thay đổi đủ mọi phương-diện: Tập-tục, sanh-hoạt...

Không thấy không nghe họ hô hào những giải-phóng, tự-do và chức-nghiệp độc-lập gì mà tự-nhiên ở điều-kiện kinh-tế bắt buộc phụ-nữ Cao-miên phải không thể tuân theo phong-tục tập quán như xưa nữa; rồi mình thấy họ cũng giải-phóng, tự-do chức-nghiệp như phụ-nữ ta vậy.

Tục xưa đeo kiềng căng, để tóc lóc còn là con gái, thì nay dường như không còn bao nhiêu người noi theo. Đến như tục bó buộc con gái không được khỏi nhà, nay cũng không còn thấy gáo gì nữa, có còn chăng là chỉ ở những nhà giàu sang quyền quý mà thôi.

Phụ-nữ Cao-miên ngày nay

vì cái hoàn-cảnh sanh hoạt của cha, anh, chồng, con, mỗi ngày một thêm khó, thành thử chính họ cũng buộc mình bước vào trường tranh-dấu, trước là giúp cha, anh, chồng, con, sau nữa là nuôi lấy thân mình. Hiện nay, tại các xã vùng nước như ty giáo-huấn, số về-sanh đều có phụ-nữ bốn xứ giúp việc. Ngoài những cô đỡ, cô giáo ra, ta còn thấy có đứng bán ở các cửa hàng lớn như « Petit Paris », có khâu-dầm, có bồi, có vú, hoặc những công việc về sức lực thì cũng có chơn phụ-nữ Cao-miên bước vào như ở hàng gòn, nhà dệt, tằm rượy (sứ-vê) v.v... Còn nói gì số chị em phụ-nữ mua gánh, bán đội hoặc dọc theo các đường trong châu-thành, hoặc ngồi tại chợ, thì số ấy vẫn chiếm phần nhứt trên đường chức-nghiệp phụ-nữ bốn xứ.

Về phương-diện vật-chất phụ-nữ Cao-miên không kém gì chị em ta bao nhiêu. Hiện nay tại Nam-vang ta vẫn thấy hằng ngày chị em Cao-miên cũng giày cao gót, cũng bốp đấm cầm tay, cũng hàng Tây, lãnh Tàu, cũng hót cắt tóc với má phấn môi son... Có lẽ chị em Cao-miên còn hơn chị em ta về chỗ lấy chồng ngoại-quốc. Ngoài ra lấy chồng dân Pháp, dân Ấn, dân Việt-nam, chị em Cao-miên thích lấy dân Triều-châu nhứt. Ở Nam-vang cái số đàn-bà Cao-miên làm vợ dân Triều nhiều lắm. Anh Triều cưới đàn-bà Cao-miên hề sanh ra con gái thì chỉ gả cho dân Triều, chứ không chịu gả cho người bốn-thứ.

Nói đây là nói số đông phụ-nữ tân-tiến ở tại Nam-vang hoặc chung quanh châu thành ấy, chứ đại đa số phụ-nữ bốn xứ miệt thôn quê rầy bái cũng vẫn còn chặm chạp quê mùa chưa thấy phong-trao văn-minh có ảnh-hưởng đến họ là bao!

Lời Minh Tạ

Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn ???

Chẳng có chi làm cho tôi vui lòng toại chí hơn là; yếu trở nên mạnh, bệnh trở nên lành... Nói đầu gì bà con anh em bảy tám năm trở lại đây, tôi mừng đưa chen trong cuộc thương trường, đây sớm thức khuya lao tâm nhọc trí bình thềm một ngày gầy ốm tức ngực đau lưng, ngày ho một vài tiếng hay thảo thảo mệt ăn ngủ không yên. Mà đã hết sức tìm thầy tìm thuốc có dùng nhiều hiệu thuốc bỏ trôi bấy lâu nhưng bao giờ cũng không được thấy hiệu quả! Mỗi năm tháng nào trong mình được khoẻ mạnh, ăn ngon ngủ ngon bình thềm trang kiện có da, có thịt là tôi chỉ nhớ có một thứ thuốc (Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn) của nhà thuốc Tạo-Nhơn-Đường govap Giadinh. Thật tôi hết lòng đa tạ lòng-y Annam ta là ông Trương-Minh-Y nhà chuyên-môn lão, luyện chế Giao-Thực cho nên môn thuốc Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn mới được chất bổ lao hay rất đáng khen, thuốc bổ lao, thật đại tài...tôi hằng nhớ cầu; cội vĩ nhọc-chỉ; từ vĩ sanh-chí).

Giám nhờ cốt nhục từ sanh; còn nhiều kết cỏ ngậm vàng về sau; riêng phần tôi tặng cho hiệu thuốc (Sí-Lao-Bồ-Tạng-Hoàn) của nhà thuốc Tạo-Nhơn-Đường govap Giadinh. Xin giới-thiệu tam-kỷ đồng-bào là Thanh-Dược.

M. TÔ-VĂN GIẢI dit Cựu-trưởng tri-phủ honoraire GIADINH THUDUC



Một lần thứ nhứt ở Nam-vang TRƯỜNG Institution Khmère 94, Rue Prince Sathéavong Thấy hay — Dạy giỏi Rành nghề Có lớp 1ère Année

TẠO-VĂN

Hải Văn

TRẢ LỜI EM TRẦN-VĂN-TIỀN

Thơ em đã đến tay qua, Rõ-ràng ai đã mở ra xem rồi. Mìn-cười, qua cũng chịu thôi. Bây giờ hãy nói vài lời em nghe: —Cao-giấy là một cái nghề. Nếu không « chắt-lọt » chẳng hề có xu.

Qua, tuy không phải thầy tu, Nhưng không làm thói hạ-lưu bao giờ.

Phải chăng là óc em khờ? Cho nên ý-nghĩ lo-mơ thế nào: Hãy tin ở đức cần-lao, Chớ nghề viết mượn làm giàu được ai?

Thăm em, thăm cả bác cai, Vợ chồng con cái ngày ngày an-vui Bán-buôn: lời một lời mười, Kiếp này không khá, nhờ trời kiếp sau.

miễn là ai nấy đừng đau... Stungtreng! buồn lắm em ơi! Tội gì em muốn lên chơi, bực mình. Vì như chán cảnh châu-thành, Thì lên đây ở với anh, ngại gì.

LÊ-VĂN-CHÍNH

Đua xe máy tính giờ

Người Cao-mên Van-Leng đoạt chức vô địch hạng tài tử

Thứ hai rồi có cuộc đua tính giờ trên con đường dài 96 cây số.

Kết cuộc Van-Leng người Cao-mên đoạt giải nhứt, chạy trong 2 giờ 51 phút 5 sao.

2è Pierre Chánh 2 giờ, 55 phút 58 sao.

3è Migol 2 giờ 59 phút 5 sao.

4è Calippe 3 giờ 2 phút 3 sao.

5è Lâm 3 giờ 2 phút 34 sao.

6è Bộ 3 giờ 12 phút 18 sao.

Van-Leng nhờ leo dốc giỏi nên mới đoạt được giải.



Bệnh thúi tại con trẻ

Ban đầu mũ vàng đặc, sau lần lần lợt lợt trắng, nhức nhối khó chịu, sau khoe tay sưng đỏ. Hiện nay đưa trẻ đau nặng. Ai biết thuốc làm phước chỉ giùm (Nguyễn-hữu-Thu Chemins de fer Saigon).

Đồng nghiệp mới

Ngoài Bắc mới xuất bản ba tờ báo mới: Trung-Tâm, Nhơn-Loại và Pour la jeunesse. Tờ Pour la jeunesse là tờ báo su-phạm để cho học trò sơ-học và cao-đẳng tiểu-học. Vậy có lời mừng ba bạn đồng-nghiệp.

Tin buồn

Mới hay tin rằng, bà thân của ông Huyện Trần-văn-Phép sở tạo tác. Ppenh mới từ trần hôm ngày 19-10-34, vì tình quen biết tôi xin có đôi lời chia buồn cùng Trần đại nhân và tang quyến.

Tôi xin cầu chúc cho hương hồn bà bác được tiêu điều nơi cõi ngoại. VƯƠNG-NGỌC-CHÍNH

VIỄN ĐÔNG LẬP BỔN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS Hội nặc danh Lập-bổn Lang-sa vốn bốn triệu quan. Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32 Giấy phép nói số 892 R. C. Hanoi 419 Phòng Quân-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 68 Giấy phép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười lăm Octobre 1934

Xổ ngày 30 tháng Octobre tại Hội Quán Hanoi, số 32, đường Paul Bert. Do ông MEYRIGNAC chủ tọa, có ông PECLAIRE và ông BÛU-TÁT, thị chứng, ba ông này đều có mua phiếu của hội, và có quan Thanh-tra coi về hội Lập-Bổn Bắc-kỳ, và miêng bắc xứ Trung-kỳ

Số tiền hồi vốn trong (Bạc mặt: \$ 56.300) 76.100\$ 14 kỳ xổ số đầu: (Phiếu: \$ 19.800)

Những phiếu biên trong giấy xổ số nàyặng hồi vốn hay miêng góp, đềuặng lãnh tức thì: Bạc mặt: \$ 4.900 Phiếu: \$ 1.500 6.400\$

SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh
22758	Xổ số thứ nhứt bội phần Ông TRƯƠNG-VĂN-LUẬN ở Hai-phòng	1000 \$
1088	Xổ số thứ nhì: Hồi nguyên vốn Số xổ ra tại bánh xe 1.088 1.023 0.655 1.230 2.226 0.3801 1.637 2.514 0.579 Ông CREVOST FERNAND, Saigon.....	1000 \$
4023 A	Ông LÊ-VĂN-VINH, Saigon.....	500
6865 A	Ông HUYNH-VĂN-HAI, Saigon.....	500
10280	Ông Georges HUNGENIN, Haiphong...	1000
14826	Ông TRANG-GIANG, Quinhon.....	200
19057	Ông FIDELIS, Saigon.....	500
23514	Ông DUONG, Hải-duong..... (Chưa có người mua)	200
4032 B	Xổ số thứ ba:ặng miêng góp Những người cầm phiếu có lên dưới đây được lãnh một phiếu miêng góp, có vốn định trước là..... Giá bán lại liền liền nơi cột thứ nhứt.. Xổ số ra tại bánh xe 1.466 1.302 2.770 1.884 0.174 2.513 0.987 2.412 Ông PHẠM-VĂN-PHƯỚC, Saigon.....	263\$00 500\$
11770	Bà NGUYỄN - THỊ - NAM, Gòváp....	102.40 200
13884	Ông HUYNH - NGUYỄN, Nhatrang...	102 200
15174	Ông TU - VĂN - PHƯỚC, Sadec.....	102 200
20513	Ông HOÀNG-VĂN-DUONG, Haiphong...	100.80 200
21987	Ông TANG-YURAL, Hanoi.....	100.80 200
28412	(Chưa có người mua)	

Những số 4.023 B — 6665 B — 15.380 — 1.466 — 4.302 A — 8.530 không có đồng tiền thắng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhậm ngày thứ năm 29 Novembre, 9 giờ ban mai, tại phòng Quảng-Lý Saigon, 68, Bd Charner

Số tiền hồi vốn bội phần nhứt định trong tháng Novembre là: 5.000 \$ về phiếu 1.000 \$ 2.500 « » 500 » 1.000 « » 200 »

XIN LƯU Ý: Hội cần dùng nhiều người Đại-ly có đủ tư-cách

NÓN AU COQ D'ANNAM

Dày Đồng-Chí tốt mà rẻ

Đương chờ quý ông quý bà Ở đường Bonnard số 108, SAIGON

PHỤ NỮ

NỮ-GIỚI VỚI CẢM TÌNH VĂN-CHƯƠNG



Khi viết bài này tôi cũng tự biết mình khỏi óc còn non nớt, trí thức vẫn hẹp hòi, sao dám bạo gan bàn về văn-chương?

Văn-chương là cái đặc sắc của Hóa-công ban riêng cho những người cao-thượng phẩm - bình thường-thức. Người viết ra đây chưa phải là hạng ấy, thì viết ra sao cho khỏi thẹn thùng. Nhưng bởi vì quá cảm với văn mà quên sự sứt sè, để lộ mối cảm văn-chương với ai ai đã xem qua cho vậy!

Một áng danh văn, một câu chuyện thú, tay cầm quyển sách nhìn vào mấy nét đen đen, nét ấy có gì đâu, ta cũng có thể tạo ra mấy nét ấy được. Nhưng tại sao lại mơ - màng tưởng tượng mà đặt mình vào địa-vị khách bàng quan trong truyện, mục-dịch cuộc bi, oan, ly, hiệp của họ, rồi thì cũng sut-sùi, xót mướn, thương vay, té ra mối văn-vơ trong truyện đều là Mộng cả, mà chính mình đây mới thật văn-vơ...

Xem những câu văn ni-non dẻo-dắt, hay câu thơ thanh thú thâm-trầm, tưởng chừng như suối chảy thông reo, những tình cảm phăng-phất bên ngoài, nhẹ-nhàng vào tận cõi lòng, như say như đắm, rồi ta lại vui sướng mà tự để mình vào địa vị nhân-vật trong truyện, mà ngây mà ngất trong chốc lát...

Đuối theo mộng tưởng: Vất vả cũng cam, khổ sở cũng cam, cổ mà đi... gắng mà đi...

Mối liên cảm đã sâu xa đến thế, thì người với văn mặt thiết biết dường nào, nhưng mà, vào cũng là văn, tại sao ta xem truyện Tàu, chẳng có ý vị nồng-nàng như thế, Trung, hiếu, tiết, nghĩa, truyện Tàu có đủ, ai ai cũng công-nghận ngậm vậy, nhưng kính thì có kính, mà lòng vẫn không yêu, không yêu một cách ngậm-ngậm như văn Tây vậy? Hay nói rõ hơn là ta yêu sách văn ta.

Văn ta là giống chữ rất nghèo, nhưng từ ngày làn sóng Mỹ Âu lần tới, phong trào lãng-mạn truyền sang, thì Quốc-Văn cũng vì đó mà thay đổi lò rạng theo ánh sáng mới chớ không mô phỏng của Tàu như xưa nữa. Ảnh hưởng tinh thần cũng tùy theo trào lưu mà tấn tới, thì sự mô phỏng cũ rích kia, cũng tùy theo trí thức mà xóa đi. Hướng chỉ chúng ta là giống người dễ hiểu mau nghe, nên chỉ không bao lâu mà văn ta đã nhiễm ngay tinh thần Tây học nhiều ắt.

Quyển *Tổ-Tâm* sở dĩ là tập văn được nhiều người yêu chuộng, há chẳng phải là nó nhờ cái tinh ba « mới » và « cũ » kết hợp un đúc lại, mà trở nên một quyển có giá trị đó ru! Nếu ai kia chẳng có mũi mũi Thái-Tây, thì sao tạo được một lối văn mơ-màng tuyệt nhả và tả ra được một câu chuyện nồng nàn trầm thống như thế?

Lại như « Tinh xưa » (Eurydice) nếu không phải là ngon bút mới thì sao bày ra được một mối tình văn-vơ lãng-mạn? Văn-chương êm ái, nó thường khi tiếp xúc với ta, coi một đoạn rồi ngừng, dường như rùng động theo lời lẽ thanh cao bát-niết, tựa mặt bệ khơi, cơn gió thổi, mà tinh thần khoáng-khoái nhẹ-nhàng...

Tôi có một người bạn cũng biết thưởng thức văn chương chút đỉnh, thời thường rất ưa văn mới, một hôm nói với tôi một cách ngây ngô nữa thật nửa đùa nửa thật:

Em muốn làm có thiếu nữ Châu-lai quá, làm bạn với Ý-Đặng để mà coi ai tình xen lẫn về thanh cao, để mà coi lời em ái ai đã trao qua cho cõ.

Lời nói tuy ngây thơ, mà có cảm kích chứa chan.

Một cánh bướm con, ngàn trùng sống vờ, ta ở chỗ trời êm bệ lạng mà cảm cho ai có độc linh đình, rồi tấm lòng ta sợ sợ nao nao, như ngắt ngáy, như gợn gợn. Có khác chi, ta đang ở chốn phồn ba đó hội, mà cảm thấy ai ở nơi mây gió xa xôi, thờ hết tấm gan, tuôn lời ni non dẻo dặt rồi khi ta đã xem văn biết cảm câu văn, thì nỗi khổ tâm của tác-giả đã phân nân « mong có người hiểu » cũng không phải là quá đáng.

Mlle TỐ-LAN

NEM NỮ-NG

TRƯỜNG-XUÂN

Ở đại-lộ số 26 Gallieni (gần gare Arras)

Đền ơn tri ngộ trong mùa xuân, nên kể từ 15 Octobre tới 31 Décembre, mỗi buổi chiều từ 6 giờ đến 8 giờ sẽ hiển không cho chị em phụ-nữ (khách của bốn hiệu), một món thuốc nước, trị chứng Bạch - Đái - Hạ (huyết trắng).

Cùng các vị mua báo chưa trả tiền

Xin meo mau gửi trả tiền báo để bốn-báo khỏi phải nhờ nhà đây thép đòi hỏi hao tổn. Rất cảm ơn.

Cứu thế nữ nguyên-nhung



Ở Âu-Mỹ có đạo binh gọi là đạo binh Cứu - thế (Armée du Salut) chuyên việc đi bố-thí giúp đỡ người nghèo.

Cách tổ-chức có phẩm-hàm trật-tự y như nhà binh, trên đầu hết có một vị thượng-tướng cai-quản.

Mới đây, đạo binh Cứu-thế có cuộc thay đổi nguyên - soái. Bà Evangeline Booth (hình trên đây) năm nay 68 tuổi và chính là con gái ông William Booth, nhà sáng lập Đạo binh Cứu thế, đã được công-cử làm thượng-tướng.

Bà này từ năm 12 tuổi đã hiến thân vào việc từ-thiện rồi, nay được cái địa vị chủ-soái này thật là xứng đáng lắm.

Luôn dịp xin mời quý ông bước qua tiệm may

TÂN-TÍN-THÀNH

có đủ thứ Serge, Tussor, Palbech. Cát khéo, may kỹ, giá phải chăng. Thiệt một chỗ đáng tin cậy của quý ngài.

Bazar TÂN-TIẾN
TÂN-TÍN-THÀNH
86-88, Bđ de la Somme
SAIGON

TIN NHẬN

N. 1. - Một mình gõ đầu trẻ ở một cái trường rất xa thành thị, Diệp - Lâm muốn giao thiệp với một chị em bạn nào ở chợ để học khôn thêm. Chị nào làm ơn gỡ cho bớt « phèn » giùm cho em, em cảm ơn lắm và cũng xin mượn mục này làm trung gian D.L.

N. 2. - Chị em nào muốn thông tin qua lại với Nữ-sơn-Vương để mà bán bạc việc đời thì N.S.V. rất lấy làm hân hạnh. Cha mẹ N.S.V. có một cái nhà ở bên triền núi nên N.S.V. chưa hề thấy sông thấy biển, rất muốn làm quen với một chị nào ở miệt trời xanh nước biếc để trao đổi ý tưởng chơi.

N.S.V.

N. 3. - Tôi ở trong châu-thành một tỉnh nhỏ, cha tôi làm Huyện ở tòa bố. Mới thôi học rồi buồn quá. Mà vì cha mẹ tôi cấm theo đám chi em giải phóng, sợ thét rồi thành ra phóng túng nên tôi muốn làm quen với một chị nào khéo léo chỉ cho việc nữ công trong khi rảnh. Lê-Hà

Lời Bàn Gai

Bên Huê-kỳ cái ghế Tổng-Trưởng bộ Lao-Động do một người đàn bà chiếm giữ: cô Perkins.

Cô tổng-trưởng Perkins siêng năng hết sức mà lại có tánh quá nghiêm nghị. Tổng-thống Franklin Roosevelt rất trọng tài cô. Một hôm, Ngài dành diện thoại với cô. Cô hỏi:

— Ai ở đầu giây đó?

— Tôi là Frank đây (Frank là Franklin tên tộc của tổng-thống. Bên Âu Mỹ, chỉ có trong chỗ chỉ thân với nhau mới xưng hô bằng tên tộc).

Cô Perkins trả lời:

— Tôi không hề có quen với ai tên đó cả (ý cô không chịu cho lộng-thống đối đãi với mình một cách quá thân mật như vậy).

Sự tự hèn của cô Perkins đáng khen lắm.



Sách nhỏ có câu: « Qua diên bất nạp lý, lý hạ bất chỉnh quan » (Qua ruộng dưa không sửa dế, đi dưới cây lý không sửa mũ), chính để dạy người ở đời phải biết tránh sự hiềm nghi. Cô Perkins có đọc sách lâu không?

Cô có đọc không thời không rõ, chớ hiện nay trong hàng thượng lưu ta, rất có nhiều bạn gái không kể sự hiềm nghi gì cả. Đi với trai tối ngày sáng đêm, chẳng kể lời thị phi thiên hạ.

Đã gọi rằng thị phi thời

Ly dị! Ly dị!

Vợ chồng muốn cùng nhau ly dị lại thành Reno (xứ Nevada) bên Huê-kỳ thì được ngay. Xứ này có mỏ vàng và mỏ bạc nhưng nguồn lợi như là sự ly dị.

Ông Léon Shores, một vị trạng-sư có tiếng ở đó vì ông đã biện hộ hơn 1.500 chuyện ly dị, lúc du-lich ở Londres có thuật nhiều chuyện kỳ.

« Vợ có con chó cún mà « chồng không ưa chó, không « cho vợ đem vào phòng ngủ. « Ấy là một chuyện ác độc tày « trời. Ly dị ngay.

« Chồng sợ nước, không « năng tắm rửa. Ly dị ngay. « Vô tuyến điện cũng là một « nguồn ly dị. Chồng muốn « nghe bản hát kia, vợ ưa bản « nọ. Ly dị.

« Chồng ưa thổi kèn, ưa hát « ống diều mà chửi không « sạch, lúc vợ hát lại bỏ mà « đi ra khỏi phòng hay chồng « hay chửi thề lúc đánh bài « chơi cùng nhau. Ly dị.

Nhiều chuyện khác còn rõ hơn nữa. Hễ là vợ chồng không thuận thì tòa cho ly dị ngay. Thành Reno mà sung túc là nhờ ly dị mau vậy.

Đóng 8.000 quan tiền thuế, thêm 7.000 nữa để xài trong 6 tuần lễ theo luật định phải ở tại Reno, là xong. Nghĩa là

cũng khi trùng khi trật, nhưng lửa đề gần rơm cũng khó cho nó không bắt cháy lắm. Có nhiều ông phán làm việc nhà nước bị đày lên trên Léo, ở đó một đời năm thì không sao, (đó cũng là đã có nghị lực rồi!) chớ ở năm ba năm thì đã thấy họ lấy vợ Léo sanh con đẻ cái bộn bàng rồi. TIÊU-NGUYỆT



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang: hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisses etc, extraits scientifiques du malt (orge germée), du lait, du jaune d'oeuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

dán xài 1.500p. thì vợ chồng xa nhau.

Tại Reno, một năm được 4.000 đám ly dị, lợi 60 triệu quan. Dân số thành ấy có 18.000 người, mỗi người nhờ được 3 300 quan tiền ly dị mỗi năm. 50 nhà hàng, 35 tiệm trang sức, 120 trạng-sư và số ít thầy coi tướng nhờ ly dị mà sống. Lúc nào ở đó cũng có 3.000 người tàng ngụ luôn luôn.

Người xưa, vợ luột rau lè không chin ly dị còn có lý hơn nhiều.

X. Y. Z. dịch

Ai muốn đóng đồng-hồ rất xinh đẹp, thì hãy kiếm con niêm nhà đây thép đã đóng dấu rồi, (timbres poste oblitérés), bất luận là thứ 5 xu, 4 xu, 2 xu, 1 xu, vân vân, cứ 1000 con, thì đổi được một cái đồng-hồ Chronomètre en métal (gravé ou uni), 2000 con thì đổi được một cái đồng-hồ 22 bản giấy (Pendulette, très belle forme, en gabalith).

Viết thư cho M. Vương-Hoa, Inspecteur de l'Extrême-Orient capitulation, 68 Bd Charner Sai on.

Tiệm Thanh Thanh lúc này chung nhiều thứ sách Bắc-sở quá! Ít nhiều thuyết Cổ-lâu mộng của ông Angac Am Tô-liêm Sơn. Vô Nhật, vô Tây, vô ta, các thứ sách thuộc của Nhật-Nam thư-quân: bộ Luận-ngữ-toại ngữ, những áng văn hay của Nam-kỳ ấy là không kể Hán-việt tư tiên, Hán-việt-thành ngữ và sách Giáo khoa của nhà in Mỹ tháng là này thứ sách đã giao đại lý độc quyền cho Thanh Thanh.

nhỉ đồng

CHUYỆN NHỈ-ĐỒNG

CON HEO OẢN

Trần-vân-Miêng mới tám tuổi. Vì cha mẹ nó nghèo, không có thể để cho nó đến trường mà học như mấy đứa trẻ khác trong xóm.

Ngày nào như ngày nấy, hễ gà vừa gáy tan, trống chùa vừa đánh xong, thì cha nó thức dậy lo sửa soạn đi làm công cho người. Mẹ nó thì quần đầu gối, áo mỏng-tròn xách 1 cái giỏ, một cái rổ đi xúc lòng-tong, hũng-hĩnh, tép-mòng, cá-sặt, khi nhiều, khi ít, lợp để ăn, lớm đem tới xóm đổi gạo đem về nuôi miệng cho qua ngày tháng. Bỗng phen tháng Miêng thì lo coi nhà và chăn con heo oản. Mỗi bữa chiều, lúc chạp-vạn, thì nó ở trường, ở trần, đuổi heo oản vô chuồng rồi mới lo đi tắm rửa. Nói cho phải, nó cũng nhờ con heo oản làm bạn với nó nên một năm mấy nay ít ai thấy nó chơi-đùa lêu-lổng với lũ trẻ trong xóm nó nữa. Năm, sáu tháng nay Ba nó không có đi làm công cho ai.

Đêm nọ, vào mùng ngũ, nó hỏi má nó, sao lúc này Ba nó không đi làm như lúc trước nữa?

— Đâu có ai muốn mà làm con, má nó trả lời.

— Sao hôm trước ngày nào Ba cũng đi làm tới tối vậy má, tháng Miêng hỏi tiếp?

— Hôm đó còn thiếu ông chủ mấy đồng bạc, ông buộc Ba con phải ở mà trừ, chớ có ai muốn đâu!!

— Còn người nào bạn áo vàng, đội nón vàng, xách roi mây đi với 2 anh nào hồi trưa đó má?

— Má nó nghe hỏi đến đây thì rưng rưng nước mắt, song cũng gượng trả lời rằng: « Người bạn áo vàng đó là anh lính ở ngoài đồn mình đi với 2 anh trùm chớ ai!!

— Lính với 2 anh trùm đi đâu vậy má?

— Nó đi bắt cha con, vì lúc này hết tháng bảy rồi, mà thuế thân không đóng, nên làng sai nó bắt đó!

— Ba có tiền đóng hôn má?
— Tiền đâu có!!!... Thôi ngủ đi con.

Rạng ngày nó thức dậy, má nó đã đi xúc tự bao giờ rồi.

Nó lật dật nhãy xuống giường, chạy lại mở cửa, đuổi con heo oản ra, rồi đi xúc cám trộn với nước đem cho heo oản ăn. Nó rờ con heo oản, nó biểu con heo oản rần ăn cho nó, ăn riết cho mau lớn như con heo của thằng Dân,

thằng Mẹo vậy. Con heo oản ăn no rồi, nó mới xách diêm đi rửa, và luôn dịp nó mới rửa mặt nó. Xong xuôi, nó mới vô nhà, thấy ba nó ngồi chễm chệ trên bộ ván đầu, khoanh tay rể, miệng lại có ngậm một điếu thuốc, lâu lâu lại phả ra một làn khói!!!..

Đến con nước rằm, tôm cá nhiều nên má nó xúc trúng qua ngày sau đem ra chợ bán không có đem tới xóm đổi gạo như mọi khi. Mặt trời lên dặng vài sào, má nó đi chợ về có dẫn theo 1 anh lái heo. Vô nhà má nó để cái rổ trên giường, rồi dẫn anh lái ra coi con heo oản. Giá cả xong xuôi anh lái heo hẹn sáng mai sẽ lại bắt.

Nó biết má nó báp heo oản dặng đồng thuế cho Ba nó; nó buồn vô hạn; nó thăm tưởng, nếu nó đủ sức ở đợ cho người được, thì nó sẽ đi ở mà lấy tiền cho Ba nó đóng thuế, dặng má nó để con heo oản lại nuôi cho lớn.

Trót ngày đó, nó buồn lắm, nó cứ lẩn quẩn theo con heo oản hoài, nó nói với con heo oản, « tao với mày chỉ còn gần nhau trong một ngày nay nữa thôi, rồi mai đây mày sẽ về tay người khác, họ sẽ chia mày ra làm năm làm bảy mà bán cho người... »

Rạng ngày anh lái trở lại có dắt theo 1 người đàn ông vạm vỡ, trẻ bạc xong, bắt heo oản khiêng đi. Heo oản bị trói la inh-ôi, một tiếng heo oản la ấy là đau từ khúc ruột của thằng Miêng.

Nó đứng dòm theo, đến lúc hai người ấy khiến heo oản đi khỏi nhà và lúc hết nghe tiếng heo oản kêu, nó mới chịu trở vào nhà!!

HUYNH-NGỌC-YẾN
Bảo - thành (Bentre)

de PHÒNG de
8 à 12 TRÒNG RĂNG 2 à 6
Tại đại lộ Bonard số 52
Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng

LÊ VĂN TRU'ÔNG
DENTISTE
de la Faculté de Médecine de Paris
ancien élève de l'Ecole Dentaire et
de Stomatologie de Nantes.
Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Thảo luận đồ

I. — ĐÁP BÀI CŨ (số 11)

1. — Đáp câu thai: « Kim thạch tương phùng, tâm chí tương tư ».

Xuất Túc-Kiều nhứt cú:
Từ khi đá biết tuổi vàng;
Lòng càng thăm thía dạ càng ngân ngơ.

2. — Đáp bài toán: Ông chủ chành đổi hai tấm giấy xàng cho chú lái bằng:

6 Tấm giấy 20p.
14 Tấm giấy 5p.
10 Tấm giấy 1p.
Cộng lại đủ số 30 tấm và 200p.

II. — BÀI MỚI

1. Thai: Ngó đầu ngó đó thì vui, ngó về chốn cũ người người nhớ ai.

Xuất quả:

2. Toán: « Bài toán Ruồi ». Con đường Saigon-Cholon dài độ sáu cây-lô-mét. Có một người ở Cholon đi ra Saigon, đi bộ một giờ dặng năm cây-lô-mét. Một người khác đạp xe máy từ Saigon vô Cholon, chạy mau hơn ba lần.

Hai người ấy khởi đi một lượt. Lúc ấy có một con Ruồi cũng ở Cholon bay ra Saigon mà con Ruồi ấy có cái tánh độc là không chịu nổi mùi hôi của cứt mũi người ta. Vì vậy nên khi bay ra Saigon đượ nhắm lỗ mũi anh đi xe máy thì nó lại bay lộn trở vô. Đến chừng dặng nhắm lỗ mũi anh đi bộ thì nó lại trở bay lộn ra. Lộn ra lộn vô như vậy cho tới khi anh cuốc bộ với anh cỡi ngựa sát gặp nhau. Hỏi: Con Ruồi quái gỡ ấy bay hết thấy được mấy cây-lô-mét? Con Ruồi bay ma hơn anh đi xe máy ba lần. (Thư ruồi xanh bay mau lắm!)
NGUYỄN-HI

Nhờ dón coi số tới có cuộc đồ chữ rất ngộ, mỗi người đều có thể chơi cả.

CON THEO MẸ VÔ TRONG KHÁM



Bên tay, mẹ có tội vô ở tù, nếu có con nhỏ đang bú thì được đem con vô ở trong khám với mình. Những con trẻ đó, hàng ngày có bà phước trông nom.
Hình đây là bà phước Sainte Maguerite trông coi trẻ con trong khám Fresnes mấy chục năm nay, mới đây được quan Hình-bộ Chéron gấu mẹ-day thưởng công.

Lời Ban Trê

Nghe nói ở Saigon có lập một hội « Bảo trợ cho thú vật ». Đáng khen. Thú vật cũng biết đau biết khổ như loài người vậy, cần phải bảo trợ chúng nó, đừng cho kẻ vô lương hà hiếp bỏ bễ chúng nó.

Không phải các nhà từ thiện chỉ lo cho thú vật mà thôi, họ lại còn chú trọng đến loài người nữa, mà nhứt là trẻ con ngây dại. Bởi thế nên mới có hội « Bảo trợ ấu nhi », hội « Dục Anh » vân vân.

Mới mấy tháng rồi, quan Đâu phòng sở Báo-chương là ông Edouard Marquis có hiệp với các bác tài mắt như quý ông Huyện-Củ, Tan-jo-Ky, v.v. và mấy bà Tây Nam trong hội Dục-Anh mà tổ chức ra tuập lễ nhĩ-dồng là cũng vì tấm lòng từ thiện, thương lo cho con trẻ nghèo nàn đó.

Kết quả được tốt đẹp lắm: thâu được hơn 15 ngàn đồng tiền lời.

Ban tổ chức cảm ơn cả thầy những ông, bà và anh em chị em nào đã có trợ giúp cho công cuộc ấy được thành tựu.

Tuy kết quả cũng khá quan, nhưng 15 ngàn đồng không phải là kho vô tận, xài lâu nó phải hết. Bà con nên nghĩ cách làm cho mấy viện Dục-Anh được miêng viên mà giúp ích cho trẻ con.

Nên khen các nhà từ thiện chừng nào thời càng oán ghét bọn vô lương tâm chừng nấy.

Bọn ấy đứng đầu là cha mẹ đã sanh ra con mà không chịu nuôi, bỏ dọc đường dọc sá, chết sống mặc kệ. Kể đó là bọn người có tiền mượn con nít nhà nghèo (một năm 5, 10 hoặc vài chục đồng là cùng mà lại ở nát lờn nữa) rồi hành hạ chúng nó.

Kia như con ác-phụ kia bắt con nhỏ ở 11, 12 tuổi nuôi cho hết 6 hột vịt dặng trị tội nó ăn cắp hột vịt mà ăn. Lại có một bọn « mô-phạm » (!) vô lương tâm kia bày ra nhiều hình phạt quái gỡ: trói trẻ ở gốc cây rồi bắt đi kiến vàng bỏ trong quần nó, hoặc bắt chửi ngón tay lại lấy thước đánh lên trên. Hoặc quì gối trên xơ mít v.v...

Ôi! đầu xanh có tội tình gì mà quần tàn nhân kia nó hành hạ đến thế.

Cũng nên mừng rằng những thầy giáo và giáo-sư thiếu-niên do các trường sư-phạm xuất thân mấy năm về sau này họ dư hiểu rằng cái phương-pháp « hành hạ thân thể » (punition corporelle) không có chút giá trị giáo-dục gì cả mà họ không hề đánh đập con trẻ như xưa.

BẠCH-ĐIỆN

Có nhiều vị viết thư hỏi sao mình đã đáp trúng Thai, Toán, Đố hoặc Cờ-tướng mà không thấy dặng tên? Xin thưa rằng nếu có như thế thời chắc hoặc gửi trẻ, hoặc không có dính bon theo, hoặc dính bon sai, v.v... Nguyễn-Hi xin nhắc bà con là kỳ hạn đáp Thai, Toán, Đố hay Cờ-tướng là 15 ngày, cứ coi theo con dấu nhà thơ làm chừng.

Sữa «LE GOSSE» thiết tốt

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ
LE GOSSE

MUA NƠI CÁC TIỆM HẦY NÀI CHO ĐƯỢC HIỆU SỮA LE GOSSE
Có dùng rồi mới biết, thiết tốt và ngon
ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
“FREXOR”
2 Rue Mac-mahon

Tin vật

Bút-sơn



Xiêm Hoàng

Xiêm hoàng bỏ ngôi chằng

Theo tin ở Londres thì vua Xiêm có cho chánh phủ ở Vọng-các hay rằng ngài không muốn là vua nữa.

Sở dĩ có sự từ ngôi này là nghe đầu nhà vua với chánh phủ quốc gia bất đồng ý-kiến với nhau.

Nghe nói chánh phủ quốc gia ở Vọng-các sẽ phái một ông thượng sung thượng thuyết chuyện này lại với vua Xiêm hiện nay ở bên Anh.

Cổ động dựng đài kỷ-niệm Vua nước Bỉ

Ngày 30 Octobre tổng-trưởng bộ ngoại giao là ông Laival có cổ động bằng vô tuyến-điện cùng khắp trong xứ về việc dựng đài kỷ-niệm Vua nước Bỉ ở tại Pháp.

Nga làm khinh-khí-cầu lớn hơn nữa

Theo sở thông - tin Tass ở

Moscou thì hiện nay Nga đương đóng một chiếc khinh-khí-cầu để thám hiểm miền thượng tầng không khí lớn gấp hai những chiếc đã thí-nghệm hư-hỏng lâu nay đó.

Chiếc khinh-khí cầu làm rồi đây nó sẽ có thể chứa được ba người và trong lúc rũi-ro người ngồi trên ấy có thể mang dù nhảy xuống trong 25 sao đồng hồ để tránh nạn.

Động phấp

Cháy 30 cái nhà ở Xóm Vạn - chài

Đêm chửa-nhật 28 Octobre rồi lúc ấy vào 9 giờ rưỡi, lửa phát cháy tại xóm nhà lá ở Vạn-chài rất dữ dội.

Lửa cháy hơn một giờ đồng hồ và tuy sở vòi-rồng lập tâm cứu chữa nhưng số nhà bị cháy có tới gần 30 cái.

Số nhà bị cháy đây đều là của anh em lao - động nghèo khổ.

Quan Thống-đốc Pagès và

ông có bớt chánh là ông Massei có đến chỗ cháy nữa.

Nguyên nhân vì đâu chưa biết đích - xác được. Hư hao gần lối một ngàn đồng.

Hội Cứu-tế Saigon đang lo cứu cấp cho người bị hỏa tai Ông Sáu-Nhiều có đem tới hội Cứu-tế một số tiền là 150\$ để hội phân phát cho người bị nạn, còn ông Hồ-Hiền thì đem chén bạc đồ ăn và gạo đến bớt quận thứ ba để phân phát cho người nghèo đói.

Mong rằng sẽ có nhiều người hảo tâm giúp thêm.

Cũng vì ghen tương

Mỹ-tho. — Sớm mơi ngày 19-10-34, lúc bảy giờ, xe lửa gần đến ga Trung-Lương, tên Võ-văn-L công-tử Bột, lại ga sửa soạn mua giấy xe-lửa để đi Saigon thì bị tên Hoành làm nghề cạo heo, a lại đánh công-tử tới tấp mà mặt. Thế mà công-tử mau mau nhảy lên con ngựa sắt của mình đem theo mà đóng vô Bến-chùa mất, chớ không trả lời, đều chỉ ráo.

Hỏi ra thì nguyên-do là vợ tên Hoành có cưới hỏi rõ ràng, mà cậu Bột ta cứ « ần

trộm » tình của Hoành nên chỉ Hoành ta phải đón đường ra tay, tại nhà ga Trung-Lương như thế.

Cậu Bột có làm chuyện xấu xa như vậy, nên mới chịu thót lên ngựa sắt mình đồng mất. Nghe nói vụ này, còn sanh ra lớn lao này khác nữa.

TRẦN-KIM-BẠCH

Trộm của trời

Bentre. — Tin-đồ đạo Cao-đài có cất tại Bentre một cái Thánh-thất. Trong Thánh-thất này có một cái tủ sắt đựng được hơn trăm bạc, ấy là số tiền của các tin-đồ đem đến cúng để làm việc đạo và phòng sửa sang thánh-thất.

Đêm 20-10-34 vừa rồi không biết đũa trộm nào mà lón vào trong Thánh-thất cạy tủ sắt ra rồi khuôn cả số tiền trăm bạc có dư. Sáng ngày sau tin-đồ mới hay bị mất tiền thì chỉ nhìn mặt với nhau, thật của trời mà kẻ trộm cũng không tha!

Đấu-xảo thú-vật nhà ở Bắc

Chúa nhật 28 Octobre rồi lại sân máy bay ở Backan có một cuộc đấu-xảo súc-vật. Hôm ấy quan khâm-sứ Tholance cùng với quan đầu phòng của ngài có đến xem xét.

Hai ngài rất khen những con thú được chăm giải như ngựa cái, bò tơ, trâu và gà vịt được chăm thường. Có cả thấy 60 giải thưởng trong cuộc đấu-xảo này. Những cuộc đấu-xảo

có tánh-cách như thế sẽ mở trong hai tháng 11 và chạp tây-lời đây trong những tỉnh thành lớn như Lạng-sơn, Hanoi, Hà-giang, Lào-kay, Sonla và Lai-châu.

Cuộc đấu-xảo này và một sự khuyến-kích người nuôi súc-vật. Ước mong trong Nam này cũng có như thế thì may mắn biết bao.

Bọn cướp Cao-mên có súng ống sa vào lưới

Ngày 23 Octobre rồi ông có Chaudoc là M. Ponsard cùng với đội Giàu, cai Sâm, bép Văn và Gạch cùng với hai người lính Lượn và Thâm, bắt được 7 tên cướp Cao-mên có súng ống hẳn hoi, chúng khuấy nhiễu lâu nay ở vùng Tri-ton, O-thum, Tam-lạp Cao-mên). Bắt được bọn cướp này chỉ nhờ dụng kế cho người nhập vào bọn nó mới được vậy.

Bảy tên cướp đó tên Châu Tươn (đầu đảng) Châu-Am, Châu-Chan, Mom-Yim, Séchan, Chau-Môs, và Soc-Chéa.

Bảy tên này sa vào lưới luật dân-tình ở Châu-đốc và các nơi gần đó mới nhằm mắt được.

Công-trạng của mấy vị trên kia thật là lớn lao.

Ai là người yêu mến TÂN-VĂN xin cử-động cho nó có nhiều độc-giã :: :: mua năm :: ::

Lạc cực sanh bi

Người thanh-niên trong buổi đầu vì muốn thỏa thích cái dục tình, nên chơi bời quá độ, không nghĩ về sau, cho nên ai đã vướn nhằm bệnh độc phong-tinh, thì cả đời lấy làm nguy khổ.

Cái bệnh phong-tinh nó làm cho thân thể càng ngày càng xanh xao, ăn ngủ không định, âm-hộ như nước sôi khó chịu, bứt rứt khắp cả trong xương, tinh thần đã đuối, phát nóng phát lạnh vô chừng, không lo sớm trị để lâu ngày sẽ nguy đến tánh mạng.

Nếu ai vương nhằm chứng bệnh phong-tinh đã nói trên đây, bất luận nặng nhẹ, hãy hỏi mua cho được hiệu thiếu ĐÀU-RỒNG, của ông Hồ-Minh-Khải và Nguyễn-văn-Thỉnh bào chế tại Mytho mà uống, dầu bệnh nặng cách nào cách nào dùng trong tuần lễ là thấy công hiệu.

Thứ nhất thuốc Độc-buuyết, hoàn, trị về giang mai đau lậu.

Thứ nhì thuốc Tiêu - độc-

hoàn, trị về chứng giang mai. Thứ ba thuốc Đông-cung-hoàn, trị về các chứng đau lậu hoặc mới hoặc lâu năm, và thuốc dán hiệu Bạch-huê để thoa các chỗ ghẻ lở. Cách dùng có trong toa và tờ mục lục có chỉ rõ.

NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐÀU-RỒNG, và các chi-nhánh sau đây đều có bán:

- BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
- BATRI M. Trần-văn-Đinh
- MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
- TRAVINH Hiệu Nam - Thanh
- M. Phạm-ngọc-Cần
- CAUNGAN M. Trịnh - hữu - Duyên
- TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
- MACBAC M. Tô-vinh-Trường
- VINHLONG M. Nguyễn-thành-Liễu
- TAMBINH M. Trần - quang-Minh
- TRAON Hiệu Thuận - Quang

- M. Lương-văn-Phương
- CANTHO Thành-Phát Bazar
- CANTHO Nhà thuốc Annam.
- M. Trần-lương-Thiện
- OMON M. Trần-Hưng dit Báo
- CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
- PHUNGHIEP M. Lương-văn-Huê
- SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thỉnh
- SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân
- BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành dit Thầu
- CAMAU M. Phạm-văn-Được
- NGANAM M. Lâm-tấn-Hung
- LONGMY M. Từ-bình-Sinh
- RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-Thái
- LONGXUYEN M. Đông-văn-Lân M^o Đông-thị-Dồi
- THOTHOT Tiệm Quảng-tường-Thạnh
- CHAUDOC Bazar Thành-Phát
- TANCHAU Tiệm Phú-Lập
- TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi
- SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
- CAOLANH M. Ng-thành-Cự
- CAITAUTHUONG Co Phạm-

- thị-Thân
- CAIBE M. Lê-văn-Mãng
- CAILAY Tiệm Xuân-xương
- CAP SAINT-JACQUES Co Trần-thị-Huân
- LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng-Long
- BARIA M. Lưu - xiêu-Linh Coiffeur
- LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-Đậu
- BIENHOA M. Dương-tấn-Thần
- THUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu
- GIADINH Chợ Bà-chieu tiệm Nguyễn-văn-Điều
- GIADINH Chợ Bà-chieu tiệm M. Trương-văn-Thái
- DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
- PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiền
- TANAN M. Nguyễn-hữu-Du
- TANAN chợ Kỳ-son nhà Bấy
- MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
- GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
- SAIGON Mme Trần-thị-Y, 45 rue A. Garros
- CANGIOC M. Lê-thành-Lợi
- CANTHO M. Võ-văn-Nhiều

- CHOLON M. Phạm-văn-Thỉnh chợ Bình-tây
- DUCHOA M. Lai-văn-Thường
- TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn-Phòng
- TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
- LOCNINH Madame Cần tiệm Phụng-hoàng
- TRANGBANG Thàla M. Lê-vinh-Trào
- CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đạm
- SOIRIENG M. Trần-văn-Siêm
- PHNOM-PENH Bazar Trường-Xuân quai Piquet
- TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
- KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cáo
- PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành
- SIEMREAP M. Nguyễn-văn-Trọng
- KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lầu
- KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thông
- PHANTHET M. Tạ-văn-Tu
- NHATRANG M. Nguyễn-hào-Văn Tiệm Phước-Mỹ
- HANOI Hiệu Minh Sơn, 52 rue Jules Ferry
- FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

Củ-là Nam-việt, chè tại Hà-thành bán rao hàng mỗi hộp 3 xu—Củ-là này thoa uông hết sức hay, giá từ 3 xu, 6 xu, 1 cắt. Trữ bán thiết nhiều tại hiệu Nguyễn-thị-Kính - SAIGON.

THE THAO

LUẬN VỀ NGHỀ VÔ
Ở XỨ NAM KỲ

Tranh vô-dịch quốc-tế về ten-nit của hạng nhà nghề

Tilden giựt giải đánh đơn

Tháng rồi tại sân Roland Garros ở Paris có một cuộc tranh vô-dịch quốc-tế về ten-nit của hạng nhà nghề (professionnels).

Có cả thầy bảy người dự tranh: Tilden (Mỹ), Gledhiel (Mỹ), A. Burke (Anh) E. Burke (Anh), Cochet (Pháp) Plaa (Pháp) Ramillon (Pháp), Extra-beau (Pháp).

Đánh luôn ba ngày, kết-quả như thế này:

Vô dịch đánh đơn

Tilden ăn Plaa 6-2, 6-4, 7-5

Vô dịch đánh đôi

Plaa với A. Burke ăn nhiều jeux hơn Tilden-Gledhiel nên thắng.

Tilden năm nay 43 tuổi, từng tuổi đó mà vẫn còn khỏe, thật đáng khen.

Suộm Sạt

Mười cô đánh banh giỏi nhứt hoàn cầu

Theo sự sắp hạng quốc-tế (classement international) thì 10 cô sau đây được chấm giỏi hơn hết những đàn bà chơi môn quần vợt.

- 1. - Miss Round.
2. - Miss Jacobs.
3. - Miss Scriven (Pháp).
4. - Mme Mathieu (Pháp).
5. - Miss Hartigan (Úc-đại-lợi).
6. - Miss Palfrey.
7. - Mme Kravinkel (Đan-mạch).
8. - Miss Payot (Thụy-sĩ).
9. - Miss Babcock.
10. - Miss Rollin Conquerque (Hòa-lan).

Bốn cô hạng nhứt, nhì, sáu, chín không thấy nói là ở nước nào, nhưng có lẽ là Anh và Mỹ thì phải.

Ái muốn học chụp hình

... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu, 45, Bd. Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Vân mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M. Antoine Giàu có nhiều điều lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

Chim-Oanh

Mỗi đêm, qui bà, qui ông đi đến Chim-Oanh (ngang gare Guinac Chợ-một Saigon) thì đặng: vai tai, đẹp mắt, ngon miệng.

Vui tai: Vì tiếng đàn, giọng ca thắm-trăm huyền-diệu của giọng đàn ca của M. Nguyễn-vân-Tinh.

Đẹp mắt: Vì Chim-Oanh sắp đặc trang-hoàn, sạch sẽ, mát mẻ, qui khách lui tới dập dìu.

Ngon miệng: Vì đồ ăn uống làm thật ngon. Sớm mai có hủ-tiêu Nam-vang là món đồ điểm tâm đặc-biệt của Chim-Oanh.

CHIM-OANH kính mời

Trong Tân-Vân số 12 tôi vừa nói người học võ đời nay (về tài lực) không sánh kịp người học võ thuở xưa. Anh em, chị em có đồng ý-kiến như tôi không? hay là cũng gọi tôi tin theo truyện Tàu rồi khua môi với chuyện không có chẳng? Xét bao nhiêu ấy thì đủ rõ « Võ-sĩ đánh võ-đai ngày nay, đếm mỗi hiệp là hai hiệp đồng hồ mà còn mệt ngất người thay, sao truyện Tàu lại dám khen võ-sĩ thuở xưa thượng đài đấu sức với nhau kể trời ngày » như vậy có ai chịu tin là thật. Anh em, chị em chớ vội phê bình, hãy suy nghĩ cho lợi lẽ đã. Võ-sĩ của ta ngày nay học nghề võ tập luyện trong một đôi tuần, hoặc năm ba tháng, thuộc nào quyền, nào côn v.v... miếng là mùa mau, đấu mạnh, nhảy le, đá cao thì tự cao rằng mình đã giỏi nghề võ rồi đó; ít được một ai chịu khó chuyên luyện cho có điều độ, nên đến khi gặp trận thì mau đuối sức (ấy là một duyên cơ chứng chắc sự thói bộ của võ-sĩ ta đối với các võ-sĩ điệu Âu-châu mấy kỳ đấu võ rồi đó, chẳng còn chối cãi gì nữa). Còn những anh-hùng nghĩa-sĩ của Tàu và của ta hồi xưa kia, nếu thuật rõ các cách khổ luyện của những bậc tiền bối này thì ta chỉ có khen dài chớ ít người học theo nổi, sự đấu chiến với nhau trót ngày cũng không là chi đó, chỉ có dân Nam-Việt ta chưa được thấy và chưa có người học Nghề-Võ đến bậc cao-đẳng đó thôi... (Chẳng nói chi đến người đời xưa, đời nay Phụ-Nữ Âu-Châu có người tập lợi hiền cả ngày cả đêm không ngớt, vậy thì anh em chị em mới nói sao đây. Tại nhờ họ tập nhiều phải không?). Võ-sĩ ta ngày xưa cũng vì cố công khổ-luyện nên ra trận cả ngày, cả đêm được, mới đi le nhẩy cao được; không phải như Võ-sĩ của ta ngày nay chỉ có biết ăn ngon, ngủ ấm, học múa vài đường quyền cho gọn để khoe với Phụ-Nữ trong xóm, và làm trò vui đó thôi...

vào học Võ trước phải học tay chơn, cân lực cho đúng... đây là nói sơ về lớp tiểu-học còn lớp sơ-học, trung-học và cao-đẳng thì phải lắm công-phu mới mong kết quả; nếu nói đến cách khổ-luyện của cửa danh-sư chuyên-môn thì lại càng khó hơn nữa. Võ-sĩ của ông hội-đồng Hoài thua tôi không chê nhưng tôi lại trách ông còn sơ ý một chút thôi. Anh em, Chị em nên lượng xét cho: « học trò mới học viết được, mới tập đọc mà đeta ra báo chúng đọc sách giản nghĩa, thì ta chỉ có thấy cái dở của chúng, chớ chưa bao giờ thấy cái hay được... Nếu Anh em, chị em muốn học nghề-võ chơi, muốn giỏi nghề-võ thì nên coi theo mấy cách tập dượt của tôi sẽ chỉ rành tới đây, nhưng coi cho hiểu vậy thôi, chớ chắc ít ai chịu khổ ra công luyện tập cho giỏi được, vậy thì tiện sảng có DIỄN-VÔ-PHÔNG NG-VĂN-ĐẦU đó anh em, chị em nên đến học, có thầy chỉ biểu cho, có lẽ học mau hay được, hoặc học một vài cách tập dượt bổ ích lại càng tốt. Học theo lớp tiểu-học thì chỉ có biết, mùa quyền coi cho phụng vĩ, học tránh né cho gọn, đâm đá cho le và luyện gân cốt cho quen các đều khó khăn vậy thôi chớ chưa đủ... Học theo lớp sơ-học, Trung-Học, thì phải học cho kỹ các cách: ĐỪNG... ĐI... TẾ... NHẢY... ĐẤM, ĐÁ, ĐỖ, GAT v.v... Học theo lớp cao-đẳng thì phải chuyên đến các phép nội-công; nội-công rất khó học, vì nếu mình luyện không khéo thì có hại cho thân. Phép nội-công thì hạp với cảnh đồng núi, rừng biển, nếu ở hành-thị mà luyện nội-công thì rất nhọc với vệ sanh vậy. Còn như học cho được đến bậc hiệp-khách cùng quyền-sư chuyên-môn thì rất khó; luyện cho được cái hơi thở nhẹ nhàng, thân mình trở nên không nặng mà không nhẹ trong lúc đi đứng, học thuật pri đặng... Đời nay nếu có ai ra công khổ luyện học Nghề-Võ cho đến lớp cao-đẳng và qua chuyên-môn thì là được chức CHƠN-NHƠN rồi đó. Vì học cho gỏi đến bậc này thì thật là rất khó mà lại dễ, nhưng nghĩ kỹ ra thì sự dễ là sự thật khó đó. Tại sao lạ vậy? Muốn học nghề võ cho đến

bậc Chơn-nhơn thì ta phải làm chủ lấy Ngũ-quan của ta; luyện Ngũ-tang, lục-phủ của ta cho được điều hòa, mát mẻ, để che trùm ngọn lửa tam mụi ở trong thân mình ta cho kín thì mau kết quả. Có DIỄN-VÔ-PHÔNG NG-VĂN-ĐẦU rồi đó, kêu ca hó hào chẳng bằng thật hành, anh em, chị em đều học võ được cả. Nên học đi, chị em học nghề võ là thật hành vấn-đề phụ-nữ thế-tháo đó. Nam-nhi học võ cho thêm sức để làm việc công ích cho xã-hội theo ý nghĩa hiệp của mình, thì vụ như làm võ-sĩ đã lời-dãi thâu tiền cho vào sở mồ côi, hội dục-anh cùng các phước thiện khác v.v. ấy là việc ích cho xã-hội đó. Phụ-nữ học võ được thêm vẻ đẹp cho người đàn bà, học để bảo hộ lấy tài vật và cái hoa của mình khỏi lo còn-đổ thất phu hại thân cướp của. Một điều trở ngại cho anh em chị em là không biết chơn-sư ở đâu mà tìm, người thất lòng truyền giáo ở đâu mà học. Anh em, chị em nên đọc báo Tân-Vân, có chỉ rành, các cách tập luyện nghề võ. Nên nhớ đến DIỄN-VÔ-PHÔNG NGUYỄN-VĂN-ĐẦU là nơi Anh-em, Chị-em Nam-Việt (sẵn lòng ham mộ thể thao) đến tập dượt Nghề-Võ thường ngày đúng theo các điệu Âu-Á. Người chưa biết Nghề-Võ nên đến DIỄN-VÔ-PHÔNG học Võ để làm phưng thể dục. Người có biết chút ít Nghề-Võ nên đến tập-luyện cho tinh nhuần và học thêm cho biểu. Tôn-chỉ của DIỄN-VÔ-PHÔNG là tập rèn cho được Vô-Sĩ đại-tài để đi tranh giải, Vô dịch về các môn thể thao ở Vạn-dòng-Hội cùng lân bang. Ai muốn làm nghề đánh Võ-đai hoặc học Võ-hộ-thần thì đến DIỄN-VÔ-PHÔNG NGUYỄN VĂN ĐẦU có sẵn đồ dể tập dượt như là túi các, ballon, bao tay cùng các vật dưng theo cuộc tiệc Nghề-võ, có đủ thầy dạy các môn Võ tùy theo sức của mình và ý của mình muốn. NAM-VÔ-Sĩ dạy anh em. NỮ-VÔ-Sĩ dạy chị em. Muốn rước thầy đến nhà dạy lại càng tiện. DIỄN-VÔ-PHÔNG sẽ mở cửa ngày 1er JANVIER 1935, anh-em chị em ai muốn hỏi rành giá cả xin viết thư, hoặc đến nhà thương lượng với M.NG.V. ĐÀU 124 rue Marchaise SAIGON. TINH-ĐÀU (sẽ tiếp theo)

Đời Làng Mạn của Trọng-Thu Oan Gia của Bửu-Mộc

là hai quyển tiểu-thuyết sắp đăng trên báo này để thế cho « Lữ, Lâm » và « Ba mươi ngày xa xứ » sắp hết. Thế cho bộ « Lữữ Gươm Nữ Hiệp » sẽ có bộ « Hai chữ AN-TÌNH ». Bộ « Thủy Thạch Kỳ Duyên » sẽ đăng sau vì nguyên-văn bằng chữ Hán, cần phải dịch và nhuận sắc lại nên trễ nải.

Bò mục Đua Ngựa

Có nhiều độc-giả viết thư kêu nài Bồn-báo đẹp mục đua ngựa lại. Họ viện nhiều lẽ: 1) Mục ấy chỉ có ích (?) cho một số rất ít người ham mê đua ngựa. 2) Sự đua ngựa là sự có tánh cách cờ bạc. 3) Mọi đày ở Pháp có nhiều cuộc trao ngựa (như vụ Hal-lencourt) cho nên bồn phải một nhà báo không nên truyền bá một cuộc cờ bạc, gia dĩ cuộc cờ bạc ấy nhĩ báo không chắc có đủ sự bao đảm công bình cho người đánh cá nữa! Chỉ vì một lẽ « tán cách cờ bạc », mà bồn báo từ đày bỏ mục đua ngựa không đặng, để dành chỗ mà bán những vấn đề thể-tháo khác. T. V.

Đá banh

Tranh Challenge Héraud NGÀY CHỨA NHỰT 4 NOVEMBRE Tại sân Saigon Sports Etoile Giadinh với Saigon Sport Tại sân Renault (Cholon) R. T. A. với Jean Comte

Thơ tin

Càng anh Trần-hữu-Phước. - anh lấy cây đòn của tôi đã lâu, vậy anh phải đem về trả cho tôi. Tôi kỳ hèn cho anh một tuần nhật, không thấy anh thì tôi sẽ cờ bót. Đó là tại anh.

BỬU-SƠN

?

- Có người hỏi tiệm hớt tóc XUÂN-CHƯƠNG ở góc đường Ohier và G. Guynemer dọn đi đâu mất? - Thưa, không đi đâu xa, dời về bên cạnh nhà cũ, cách một căn phố. - Chúng tôi đã chính dọn lại rất sạch sẽ, mát mẻ, hạp vệ-sinh. Thơ rất cũn mần. Đủ các thứ dầu thơm, mà giá chỉ có 0\$10. Xin quý khách yêu mến hãy lâu, chiều cố giùm cho. Rất đội ơn. XUÂN-CHƯƠNG 123, George Guynemer

TAN-VAN N. 14 (3-11-34)

Bon đề dùng một trong các việc sau này: 1. Giải 1 thể cờ tướng - 2. Đáp thại, toán, đố - 3. Dự viết một kỳ 10 hàng trong mục TIN NHẬN. (N. 13)

CHUYỆN NGẮN CỦA TẢN-VĂN

CÁI ÁO NHUNG MÀU SÔ-CÔ-LA

C. M. viết

QUI-NHƠN! Sáu giờ tối! Trời về tiết cuối thu, mưa như cầm chính đồ!

Hành khách xuống xe và chen nhau vô nhà hội, sang cô, hèn cô, kẻ va-li, người giở máy, huyền nào như một bầy kiến vỡ ò.

Trong đám người chào rảo kia, một cô thiếu-phụ xuân-xanh độ mười tám hai mươi, nước da trắng, dáng người đẹp, nhất là cách ăn mặc và cử chỉ ra vẻ tân-thời đại-các lăm.

Mười phút sau, ba chiếc va-li to bự đã vào nằm trong căn phòng hạng nhất, mà chủ của nó — người thiếu-phụ nói trên — cũng đã cởi cái áo mưa, ngồi nghỉ trên giường mừng phòng ấy.

— Thưa cô nghĩ khoẻ rồi dùng cơm chứ?

— Cám ơn, tôi mệt quá không biết đói, anh chỉ cho tôi một cốc sữa nước sôi là được!

như sự nhớ lại thầy trẻ tuổi cùng đi với cô một chuyến xe. Thầy trẻ tuổi bạn Âu-phục sang trọng, lịch sự, và vui tính mà từ Tourane vô tới Qui-nhơn — một ngày đường toáng thét — đã nói nhiều câu chuyện ngộ nghĩnh, hay hay, làm cho cô quên nỗi đi đường mưa gió, ướt át, bực bội, đã ăn cần chỉ dẫn cho cô lăm chuyện cô nghe thấy mà không hiểu; dọc đường, đã lệ phép mời cô dùng nước dừa ở Tam-quan và ăn măng cầu ở Bồng-sơn.

Đi đường được gặp một người vui tính và lanh lợi như thế để làm bạn, tưởng chừng không phải trái ý cô cho lắm, vì... kìa, cô mỉm miệng để nhìn cái cười tùm tùm đặc ý.

Câu chuyện đến đây đáng lẽ là hết, nhưng không, thầy trẻ tuổi ấy chính là bạn tôi, mà trong chuyến xe ấy cũng có lần cũ tôi nữa; vậy tôi mới có thể biết trọn đầu đuôi câu chuyện.

Nguyên khi xuống xe hai đứa tôi cũng thuê một phòng hạng nhất, nhưng lại số hai nghĩa là khít bên phòng số một, cái ổ tạm của con chim «bỏ-câu đi đường» của chúng tôi. Tôi vừa treo cái nón và áo mưa trên móc, quay lưng lại

thì đã thấy bạn tôi chổng hai cái va-li lại làm thang leo lên đánh đu điều trên đầu vách tường mà dòm qua phòng bên cạnh, phòng số một. Hèn chi mà mấy nhà thông thái nói thì-tổ loài người là khi; vì thấy thế tôi lập tức bắt chước anh Hoàng ngay. Nhờ cái máu bắt chước mà thì-tổ khi của tôi di-truyền lại, tôi mới được mục kích những gì như tôi đã kể trên.

Anh Hoàng tuột xuống, tôi cũng bắt chước theo.

Hai đứa tôi ngó nhau, hiểu ý, hai đứa cười!

— Không uống! Không uống! Anh Hoàng xoa tay.

Ý anh ta muốn nói không uống công và rất cò theo «hầu» cận có nọ cũ ngày nay trên xe.

Tôi vẫn nhìn nhận là không uống thật, nhưng cũng giả dờ trẻ mới:

— Đã được gì mà vội rao lên, không khéo lại ăn bánh vẽ.

Bị tôi đâm trúng chỗ tự-ái, anh Hoàng nhẩy dợng:

— Anh dám chắc không? Tôi tôi tôi cam đoan với anh rằng nội trong đêm nay cũng rồi, không thêm dợng đến Nha-trang đâu.

Thế rồi chẳng dợng tôi chắc hay không chắc, cam-doan hay không cam - doan. Hoàng ta ngoe-ngoạy mở cửa đi ra.

Bên phòng số một có người gõ cửa!

Ba tiếng nhỏ nhẹ «ai? cứ vô!» vừa dứt thì tôi đã đánh một phốc đu điều hai tay trên đầu vách tường như ban nãy và như ban nãy tôi ló đầu dòm qua:

Hoàng bước vô, cò nọ đứng đây:

— Chào thầy, thầy qua chơi? Mời thầy ngồi!

Biết mình nói lỡ lời, vì trong căn phòng không có ghế, cô ấy có hơi bẽn lẽn ngượng ngùng, nhưng hồi đã muộn, vì anh Hoàng đã chụp ngay cái dịp tốt ấy; đáng lẽ là đứng luôn hay ngồi ghé trên bàn rửa mặt như người khác có thể làm — dẫu hơi khiếm nhã chút —; anh Hoàng lại nói «cám ơn» rồi — giả dờ như anh không biết «quan hệ» của cũ - chỉ ấy — anh bước lại ngồi gọn lỏn trên giường và đánh trống lạp:

— Có chưa nghĩ à? Đi đường một ngày vất vả vậy mà trông có vẻ tươi tắn như thường... có đi chuyến này may gặp mưa tuy ướt át đôi

chút nhưng ít mệt... trời ơi, tiết nắng đi đường, thôi còn nói gì nữa, phảo thì nắng cháy da, phảo thì bụi bặm, phảo thì dàu nhớt, dàu săng bốc lên... thôi! mỗi bận xe đậu nghỉ đêm là tôi sung sướng như ai cho bạc ngàn vậy.

— Thầy đi thường lắm chứ?

— Thưa, đi thường lắm, vì cái sinh-kế của tôi buộc tôi đi đi về về như thế. Có vất vả đôi chút, nhưng tôi vẫn yêu nghề của tôi; sống một cuộc đời bình tĩnh, yên lặng, buồn tẻ ở quanh nhà như vũng nước đọng, tôi chịu không được, cứ ngày vào ra bực bội lăm; chờ còn đi như thế này, cuộc đời không nhàm, nhất là đi chuyến này tôi vui thích lạ.

— Sao vậy?

— Thưa... Thưa được đi chung một xe, ngồi gần một chỗ, trò chuyện với một đóa hoa biết nói, đẹp đẽ, thanh-nhã như cô thì còn hân-hạnh nào bằng?

— Thầy nói có quá chút!

Có ta liếc xéo một cái và cười miến-chỉ rất hữu-tình. Được trôn anh Hoàng thêm dặn miệng:

— Xin lỗi cô, tôi nói thật lăm; tôi đã từng ở mấy tỉnh thành lớn và đã được lăm cơ-hội thấy nhiều ngôi sao-sắc đẹp nhưng (tiếng nói của Hoàng điệu điệu lãn và giọng lên xuống lúc trầm lúc cao như ru, như dỗ) tôi dám chắc không mấy người ăn qua có nổi...

(Lòn tiếp)

NGUYỄN-NHƠN CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đúng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhảm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A. — Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tương hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham dục, tâm trí còn non không tự chủ dặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bệnh không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn như cũ là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bệnh đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoải, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bệnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thât ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn như cũ, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chạng dặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rạng tức nơi ngực thành ra bệnh hó.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hái-câu Bỏ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VÔ-VĂN-VÂN Thudaumột thì bệnh hết dứt mà lại dặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã dặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không dặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bỏ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyết, tiền tinh trực xạ từ-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này bỏ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mỗi hộp 1\$00 uống 5 ngày. VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG. Chủ-nhơn: Y học sĩ VÔ-VĂN-VÂN bào chế THUDAUMOT. Có bán: Mme TRẦN-THỊ-Y 49, rue Aviateur Garros và Mme NG.-THỊ-KÍNH Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi.



Chàng phải với sữa mẹ mà thôi. Cũng cần phải thường cho chúng nó uống thuốc THỐI-NHIỆT-ĐƠN. Để giải nhiệt, khử phong, huợc huyết, hành khí. Làm cho chúng nó chóng lớn và mạnh khỏe. Hiệu nghiệm vô cùng nhưn phải nài cho dặng thuốc THỐI-NHIỆT-ĐƠN của nhà thuốc THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - Cholón. Xin coi chừng kéo lằm phải thuốc giả mạo.